BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN THỊ LƯU NINH

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA KINH BẮC TỈNH BẮC NINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA

Khóa 3 (2015 - 2017)

Hà Nội, 2017

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN THỊ LƯU NINH

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA KINH BẮC TỈNH BẮC NINH

Chuyên ngành: Quản lý Văn hóa
Mã số: 60310642

Người hướng dẫn khoa học:
PGS.TS. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG CHÂM

Hà Nội, 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những vấn đề được trình bày trong bản luận văn, các số liệu, kết quả và các dẫn chứng là do tôi tự tìm hiểu, có sự tham khảo, sưu tầm và sự kế thừa những nghiên cứu của các tác giả đi trước.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nghiên cứu, những số liệu và về những nội dung, đã được trình bày trong bản luận văn của mình.

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

TÁC GIẢ

Nguyễn Thị Lưu Ninh

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

HĐND	Hội đồng nhân dân
NĐ	Nghị định
NQ	Nghị quyết
Nxb	Nhà xuất bản
QĐ	Quyết định
Tr	Trang
TW	Trung ương
UBND	Ủy ban nhân dân

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA VÀ KHÁI QUÁT TRUNG TÂM VĂN HÓA KINH BẮC 9
1.1. Cơ sở lý luận của đề tài 9
1.1.1. Khái niệm quản lý 9
1.1.2. Khái niệm văn hóa ..... Error! Bookmark not defined.
1.1.3. Khái niệm quản lý văn hóa ..... Error! Bookmark not defined.
1.1.4. Thiết chế - Trung tâm văn hóa. 21
1.2. Cơ sở pháp lý về quản lý hoạt động của thiết chế văn hóa 19
1.2.1. Văn bản pháp lý của Trung ương 19
1.2.2. Văn bản pháp lý của địa phương 28
1.3. Khái quát về tỉnh Bắc Ninh và Trung tâm Văn hóa Kinh Bắc 32
1.3.1. Tỉnh Bắc Ninh 32
1.3.2. Trung tâm Văn hóa Kinh Bắc 34
Tiểu kết chương 1 45
Chương 2:THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA TẠI TRUNG TÂM VĂN HÓA KINH BẮC 41
2.1. Tình hình phân ấp quản lý và cơ cáu tổ chức 41
2.1.1. Phân cấp quản lý 41
2.1.2. Cơ cấu tổ chức 53
2.2. Thực trạng nguồn nhân lực và cơ sở vật chất Error! Bookmark not defined.
2.2.1. Nguồn nhân lực ..... Error! Bookmark not defined.
2.2.2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị 51
2.3. Thực trạng công tác quản lý các hoạt động văn hóa Error! Bookmark not def
2.3.1. Triển khai thực hiện các văn bản pháp lý của TW và địa phương ..... Error! Bookmark not defined.
2.3.2. Công tác tổ chức và quản lý festival .. Error! Bookmark not defined.
2.3.3. Quản lý hoạt động văn hóa phục vụ nhiệm vụ chính trị 56
2.3.4. Quản lý các hoạt động nghiệp vụ văn hóa 58
2.3.5. Quản lý các hoạt động văn hóa nội bộ 61

2.3.6. Quản lý các hoạt động văn hóa khác..... 63
2.4. Đánh giá chung..... 65
2.4.1. Ưu điểm..... 65
2.4.2. Hạn chế và nguyên nhân 74
Tiểu kết chương 2..... 70
Chương 3:GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA TẠI TRUNG TÂM VĂN HÓA KINH BẮC 72
3.1. Yếu tố tác động và nhiệm vụ công tác quản lý tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc 72
3.1.1. Những tác động của quá trình đô thị hóa..... 72
3.1.2. Nhiệm vụ cụ thể trong thời gian tới..... 75
3.2. Giải pháp nâng cao chất lượng quản lý các hoạt động văn hóa tại Trung ..... tâm văn hóa Kinh Bắc Error!
3.2.1. Những giải pháp về cơ chế chính sách Error! Bookmark not defined.
3.2.2. Những giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực Error! Bookmark n
3.2.3. Những giải pháp về nâng cao chất lượng hoạt động quản lý..... 80
3.2.4. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa 83
3.2.5. Nhóm giải pháp xã hội hóa các hoạt động văn hóa..... 85
3.2.6.Nhóm giải pháp về công tác thanh kiểm tra và thi đua khen thưởng 88
3.3. Khuyến nghị..... 89
3.3.1. Đối với UBND tỉnh Bắc Ninh 89
3.3.2. Đối với Trung tâm văn hóa Kinh Bắc 90
Tiểu kết chương 3..... 91
KẾT LUẬN..... 92
TÀI LIỆU THAM KHẢO..... 94

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Đất nước ta đang trong thời kì đổi mới, đẩy mạnh quá trình phát triển công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước với mục tiêu *"Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"*. Để có được sự phát triển bền vững của đất nước phụ thuộc rất nhiều vào công tác giáo dục văn hóa. Những năm qua, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có những chủ trương, chính sách để xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, trong đó có xây dựng phát triển hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở. Trong Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX năm 2001 nêu: "*Tiếp tục đưa văn hoá - thông tin về cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, phát động phong trào toàn dân đoàn kết tham gia thực hiện nếp sống văn minh, gia đình, làng, bản văn hoá, tiến tới hoàn chỉnh hệ thống thiết chế văn hoá bằng nguồn lực Nhà nước và mở rộng xã hội hoá, làm cho văn hoá thấm sâu vào từng khu vực dân cư"*... Việc phát triển văn hoá đến từng địa phương và từng bộ phận nhân dân đóng vai trò hết sức quan trọng. Bởi vậy, các trung tâm văn hoá cấp tỉnh và cấp cơ sở giữ một vị trí đắc lực tất yếu đối với nền văn hoá của nước nhà.

Từ lâu nước ta đã có những thiết chế văn hóa cơ sở để xây dựng đời sống văn hóa mới như: Nhà văn hóa, cung văn hóa, thư viện, nhà truyền thống, bảo tàng, công viên văn hóa... những thiết chế đó đã trở thành nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân về hưởng thụ, sáng tạo và bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc Việt Nam. Thực tiễn đã khẳng định hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở không thể thiếu trong đời sống văn hóa của nhân dân, giữ vai trò nòng cốt trong tổ chức các hoạt động tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã hội của đất nước, khẳng định vai trò chỉ đạo, hướng dẫn các hoạt động văn hóa - văn nghệ ở cơ sở và là bộ mặt văn hóa của địa phương. Thực tế hệ thống này

tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau. Đa phần thiết chế văn hóa cấp tỉnh hay huyện gọi là Trung tâm văn hóa nhưng ở xã và thôn, làng, bản, ấp người dân gọi là Nhà văn hóa, Nhà rông văn hóa…

Trong điều kiện cơ chế thị trường hiện nay, nhiệm vụ cấp thiết đặt ra cho thiết chế văn hóa thông tin cấp tỉnh là phải nhanh chóng đổi mới phương thức hoạt động của mình để thu hút quần chúng nhân dân đến với các hoạt động văn hóa cũng như phục vụ có hiệu quả hơn công tác thông tin tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước đối với cơ sở. Ngoài ra trong xã hội hiện nay, các tệ nạn xã hội đang có những chiều hướng gia tăng không ngừng, để góp phần ngăn chặn những tệ nạn này, Nhà văn hóa trung tâm cũng phải thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền về tác hại của các tệ nạn đó tới mọi lứa tuổi. Không chỉ dừng ở đó, thiết chế văn hóa trung tâm của tỉnh phải luôn luôn đổi mới, sáng tạo các phương thức, hình thức mới để thu hút đông đảo lực lượng thanh thiếu niên đến với các hoạt động văn hóa lành mạnh, hạn chế được phần nào sự ảnh hưởng của những tệ nạn đó tới nhân dân trong cộng đồng.

Bắc Ninh là vùng đất Kinh Bắc xưa, không chỉ được biết đến bởi bề dày lịch sử và các danh lam thắng cảnh nổi tiếng, mà nơi đây còn được xem là trung tâm văn hóa Phật giáo quan trọng của cả nước với những di tích lịch sử nổi tiếng như: chùa Dâu, chùa Bút Tháp, đền Đô… Chính vì thế, công tác quản lý và tổ chức các hoạt động văn hóa lịch sử, văn hóa tâm linh có tính chất đặc thù cần phải được quan tâm chú trọng của các cấp, các ngành trong toàn tỉnh.

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh ra đời muộn hơn so với nhiều các thiết chế nhà văn hóa ở các địa phương khác. Mặc dù đã có những bước phát triển nhất định song hoạt động của Trung tâm vẫn còn tồn tại nhiều bất cập trong công tác quản lý. Xuất phát từ thực tiễn trong

quá trình công tác, tác giả đã lựa chọn đề tài "***Quản lý hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh***" làm luận văn tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Quản lý văn hóa của mình.

2. Lịch sử nghiên cứu

Trong thời gian gần đây, có rất nhiều nhà nghiên cứu tìm hiểu về hoạt động của Nhà văn hóa, chủ yếu là những bài viết về Nhà văn hóa trung tâm của các tỉnh, thành phố, các quận huyện trong cả nước đăng trên một số tạp chí chuyên ngành, các công trình nghiên cứu khoa học về thiết chế văn hóa không nhiều. Vấn đề xây dựng thiết chế văn hóa vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau, chưa thống nhất, thực tế hoạt động của các thiết chế văn hóa chưa phong phú, chưa đáp ứng được nhu cầu về hoạt động văn hoá của đông đảo quần chúng nhân dân.

Bên cạnh đó, một số nghiên cứu về quản lý và quản lý văn hóa nói chung cung cấp những kiến thức quan trọng, cơ sở lý luận và thực tiễn khoa học để tác giả đi sâu nghiên cứu những vấn đề mà đề tài đặt ra. Các công trình này đánh giá về quản lý văn hóa của ngành, áp dụng văn bản vào thực tiễn công tác tổ chức văn hóa trong các giai đoạn khác nhau, đưa ra những luận điểm lý giải cho các vấn đề xảy ra xung quanh việc quản lý và tổ chức văn hóa, hướng đến việc xây dựng nên một cơ sở lý luận cho công tác quản lý và quản lý văn hóa.

Trong công trình nghiên cứu *Quản lý hoạt động văn hoá* của tập thể nhóm tác giả Phan Văn Tú, Nguyễn Văn Hy, Hoàng Sơn Cường, Lê Thị Hiền, Trần Thị Diên [33] đã nêu những vấn đề chủ yếu như: Chính sách quản lý, hoạt động văn hoá, nội dung quản lý hoạt động văn hoá và xây dựng đời sống văn hoá cơ sở hiện nay.

Cuốn *Xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở* của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Văn hóa cơ sở [3]. Trong cuốn sách này tác giả đánh giá việc thực hiện Quy hoạch phát triển hệ thống

thiết chế văn hóa cơ sở của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2010, đánh giá thực hiện Dự án xây dựng một số làng, bản văn hóa ở vùng có hoàn cảnh đặc biệt và nêu ra một số văn bản pháp qui về thiết chế văn hóa cơ sở. Cuốn sách là nguồn tư liệu tham khảo giúp các cơ quan chức năng và các địa phương nghiên cứu, phát huy hiệu quả, tiếp tục củng cố phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở.

Cuốn *Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế* của tác giả Phan Hồng Giang, Bùi Hoài Sơn [19]. Nội dung cuốn sách giới thiệu những quan điểm chung về quản lý văn hoá trong bối cảnh công cuộc đổi mới đang được đẩy mạnh toàn diện ở nước ta và hội nhập quốc tế, giới thiệu kinh nghiệm quản lý văn hóa của một số quốc gia trên thế giới, đánh giá thực trạng quản lý văn hóa ở Việt Nam từ khi bắt đầu tiến trình đổi mới (1986) đến nay, đề xuất những định hướng, giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả quản lý văn hóa trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế.

Công trình nghiên cứu *Mấy vấn đề quản lý từ góc độ văn hóa xã hội và nếp sống văn minh đô thị* của tác giả Nguyễn Thị Oanh [27] đã đề cập đến mối quan hệ giữa văn hóa xã hội và nếp sống văn minh. Chính tri thức, giá trị chuẩn mực qui tắc hành vi chính là nền tảng của sự điều hòa hành vi ấy, nó cũng là hai phạm trù không thể tách rời.

Công trình *Đổi mới văn hóa lãnh đạo và quản lý ở Việt Nam hiện nay* của tác giả Phạm Ngọc Thanh [35] đã làm rõ những vấn đề lý luận chủ yếu về văn hóa lãnh đạo, quản lý; phân tích những kinh nghiệm và thực trạng văn hóa lãnh đạo, quản lý ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. Trên cơ sở làm rõ các nhân tố tác động và xu hướng biến đổi của văn hóa lãnh đạo, quản lý, tác giả đề xuất các nhóm giải pháp đổi mới văn hóa lãnh đạo, quản lý trong giai đoạn mới.

Ngoài ra, một số công trình nghiên cứu trực tiếp về trường hợp một thiết chế Trung tâm văn hóa tiêu biểu như:

Luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa của tác giả Bùi Thị Thu Phương ở trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW với đề tài: *Quản lý các hoạt động tại Trung tâm văn hóa tỉnh Sơn La* [28], công trình nghiên cứu đề cập đến một số vấn đề chung và thực trạng quản lý hoạt động của trung tâm văn hóa tỉnh Sơn La hiện nay. Từ đó đề ra những phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cho công tác này.

Luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa ở trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW với đề tài: *Hoạt động quản lý văn hóa tại Trung tâm văn hóa – thể thao thành phố Bắc Ninh* của tác giả Nguyễn Hà Linh [25]. Luận văn đã nghiên cứu, khảo sát, đánh giá khái quát thực trạng hoạt động và công tác quản lý hoạt động tại Trung tâm văn hóa thể thao thành phố Bắc Ninh trong mối quan hệ tương quan với một số thiết chế văn hóa khác trên địa bàn thành phố, trên cơ sở đó nhằm đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động Trung tâm văn hóa thể thao thành phố Bắc Ninh trong tình hình mới.

Tác giả Trần Thị Phương Thúy cùng nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học với đề tài *Hoạt động của Nhà văn hoá quận Tây Hồ - thực trạng và giải pháp* [39]. Luận văn nghiên cứu, khảo sát hoạt động của Nhà văn hoá quận Tây Hồ để đưa ra những giải pháp duy trì, phát triển hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu thưởng thức, tham gia hoạt động văn hoá của nhân dân trên địa bàn quận và địa phương. Đề tài góp phần làm rõ về mặt lý luận và thực tiễn về hoạt động của các thiết chế văn hoá, đặc biệt là thiết chế Nhà văn hoá cấp quận, huyện, đề xuất những giải pháp nhằm đẩy mạnh hoạt động của Nhà văn hoá quận Tây Hồ trong thời gian tới.

Các công trình trên là nguồn tư liệu quý, khái quát được những vấn đề cơ bản liên quan đến lĩnh vực quản lý các hoạt động văn hóa, là nguồn

đề tài liệu tham khảo giúp ích cho tác giả trong quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài luận văn của mình. Tác giả cũng tham khảo các bản báo cáo tổng kết, sơ kết hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc qua các năm từ 2013 cho đến nay để làm tài liệu tham khảo cho đề tài này.

Hiện nay ở Bắc Ninh chưa có một công trình nghiên cứu riêng biệt nào về Trung tâm văn hóa Kinh Bắc. Xuất phát từ công việc thực tiễn tác giả mạnh dạn lựa chọn và nghiên cứu đề tài về quản lý hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc với mong muốn có cái nhìn toàn diện về hệ thống thiết chế văn hóa tại địa phương từ đó đưa ra các giải pháp góp phần hoàn thiện và từng bước nâng cao công tác quản lý hoạt động trong hệ thống thiết chế văn hóa ở Việt Nam hiện nay.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn tập trung đi sâu nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh nhằm đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý các hoạt động văn hóa của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh trong giai đoạn hiện nay.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu hệ thống lý luận cơ bản về thiết chế Trung tâm văn hóa.

- Phân tích, đánh giá thực trạng về công tác quản lý các hoạt động tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc.

- Đề xuất phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu công tác quản lý các hoạt động văn hóa của Trung tâm văn hóa tỉnh Bắc Ninh.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Phạm vi không gian:* Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh.

- *Phạm vi thời gian:* Nghiên cứu thực trạng công tác quản lý hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh cần một khoảng thời gian để so sánh và đánh giá, chính vì vậy tác giả lựa chọn thời gian nghiên cứu từ năm 2012 đến năm 2016 và liên hệ thực tiễn với các hoạt động của năm 2017. Đây là thời gian nguồn cơ sở vật chất tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc được hoàn thiện và gắn liền với nhiều sự kiện lớn của địa phương và trong khu vực.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện nội dung luận văn, tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính sau:

- Phương pháp phân tích, tổng hợp: Trên cơ sở các tài liệu thu thập được tác giả phân tích đánh giá và tổng hợp theo hệ thống để đưa vào luận văn.

- Phương pháp khảo sát điền dã: Bằng các hình thức quan sát, phỏng vấn, quay phim, ghi hình giúp tác giả có được những tài liệu thực tế, những kinh nghiệm, kiểm nghiệm so sánh để làm sáng tỏ các vấn đề nghiên cứu.

Ngoài ra, do Trung tâm văn hóa là một thiết chế quản lý, tổ chức hoạt động nhiều lĩnh vực văn hóa nghệ thuật khác nhau nên tác giả còn sử dụng phương pháp liên ngành về văn hóa nói chung và văn hóa nghệ thuật nói riêng.

6. Những đóng góp của luận văn

- Nội dung luận văn góp phần hệ thống hóa các vấn đề lý luận có liên quan đến quản lý hoạt động văn hóa ở Trung tâm văn hóa cấp tỉnh.

- Đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động của thiết chế văn hóa cấp tỉnh từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng quản lý các

hoạt động văn hóa nghệ thuật của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh trong giai đoạn hiện nay.

- Kết quả nghiên cứu của luận văn là nguồn tư liệu tham khảo cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các thiết chế văn hóa từ cấp tỉnh xuống cấp thôn, xóm ở địa phương trong việc quản lý các hoạt động văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

7. Cấu trúc của Luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, nội dung Luận văn gồm có 03 chương, cụ thể như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động văn hóa và khái quát Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

Chương 2: Thực trạng công tác quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

Chương 1:
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA VÀ KHÁI QUÁT TRUNG TÂM VĂN HÓA KINH BẮC

1.1. Cơ sở lý luận của đề tài

1.1.1. Khái niệm quản lý

Hiện nay có nhiều cách tiếp cận khái niệm "quản lý". Thông thường, quản lý đồng nhất với các hoạt động tổ chức chỉ huy, điều khiển, động viên, kiểm tra, điều chỉnh. Bản thân khái niệm quản lý có tính đa nghĩa nên có sự khác biệt giữa nghĩa rộng và nghĩa hẹp. Hơn nữa do sự khác biệt về thời đại, xã hội, chế độ, nghề nghiệp nên quản lý cũng có nhiều giải thích, lý giải khác nhau. Cùng với sự phát triển của phương thức xã hội hóa sản xuất và sự mở rộng trong nhận thức của con người thì sự khác biệt về nhận thức và lý giải khái niệm quản lý càng trở nên rõ rệt. Xuất phát từ những góc độ nghiên cứu khác nhau, rất nhiều học giả trong và ngoài nước đã đưa ra giải thích không giống nhau về quản lý. Nếu hiểu theo âm Hán Việt thì "Quản" là lãnh đạo một việc, "Lý" là trông nom, coi sóc. Đối với các nước phương Tây dùng từ "Management" có nghĩa là quản lý, là bàn tay hoặc liên quan đến hoạt động của bàn tay, từ đó chuyển sang nghĩa là hành động theo một quan điểm tác động để dẫn dắt.

Theo C.Mác: "Quản lý là một chức năng đặc biệt nảy sinh từ bản chất xã hội của quá trình lao động" [10, t.2, tr.29]. Nhấn mạnh cho nội dung này ông viết:

> Tất cả mọi hoạt động trực tiếp hay mọi cơ chung nào tiến hành trên quy mô tương đối lớn thì ít nhiều đều cần sự chỉ đạo để điều hòa những hoạt động cá nhân và thực hiện những chức năng chung phát sinh từ sự vận động của toàn bộ cơ thể sản xuất khác với khí quan độc lập của nó. Một

> người độc tấu vĩ cầm tự mình điều khiển lấy mình, còn một dàn nhạc thì cần có nhạc trưởng [10, t.23, tr.480].

F.Ăngghen cho rằng: "Quản lý là một động thái tất yếu phải có khi nhiều người cùng hoạt động chung với nhau khi có sự hợp tác của một số đông người, khi có hoạt động phối hợp của nhiều người" [11, t.23, tr.32].

Hiểu một cách đơn giản nhất, quản lý là hoạt động của chủ thể quản lý, tác động vào một đối tượng nhất định một cách có mục đích để duy trì tính ổn định và phát triển của đối tượng đó theo những mục tiêu đã định. Những quan điểm trên cho thấy, bản chất của quản lý và hoạt động quản lý bắt nguồn từ sự phân công, hợp tác lao động, do đó quản lý là một hoạt động khách quan để đảm bảo mục tiêu chung. Như vậy, có thể hiểu bản chất của quản lý bao gồm các yếu tố sau:

- Chủ thể quản lý: là tác nhân tạo ra các hoạt động quản lý, chủ thể có thể là cá nhân hoặc tổ chức. Sự tác động của chủ thể quản lý lên đối tượng quản lý bằng các công cụ và phương pháp thích hợp dựa trên các nguyên tắc nhất định.

- Đối tượng quản lý: là tất cả những gì chịu sự tác động của chủ thể quản lý trên cơ sở nguyên tắc và phương pháp nhằm đạt được mục tiêu và ý chí của chủ thể.

- Mục tiêu của quản lý: là cái đích phải đạt tới tại một thời điểm nhất định theo kế hoạch, nguyên tắc và phương pháp của chủ thể quản lý.

Trên cơ sở đó có thể hiểu: Quản lý là điều khiển, chỉ đạo một hệ thống hay một quá trình theo những quy luật, định luật hay những quy tắc tương ứng nhằm để cho hệ thống hay quá trình đó vận động theo ý muốn của người quản lý nhằm đạt được những mục đích đã định trước. Quản lý tác động có mục đích đã được đề ra theo đúng ý chí của chủ thể quản lý đối với các đối tượng chịu sự quản lý "đúng ý chí của người quản lý" cũng đồng nghĩa với việc trả lời câu hỏi tại sao phải quản lý và

quản lý để làm gì. Chủ thể của quản lý là con người hay tổ chức của con người. Những cá nhân, tổ chức này phải là những đại diện có quyền uy, có quyền hạn và trách nhiệm liên kết, phối hợp những hoạt động riêng lẻ của từng cá nhân hướng tới mục tiêu chung nhằm đạt được kết quả nhất định trong quản lý.

1.1.2. Khái niệm văn hóa

Trong lịch sử, khái niệm văn hóa xuất hiện rất sớm ở phương Đông cũng như ở phương Tây. Trong thời kỳ Cổ đại ở Trung Quốc, văn hóa được hiểu là cách thức điều hành xã hội của tầng lớp thống trị dùng văn hóa và giáo hóa, dùng cái hay, cái đẹp để giáo dục và cảm hóa con người. Văn đối lập với vũ, vũ công, vũ uy dùng sức mạnh để cai trị. Ở nước ta gần 600 năm trước, Nguyễn Trãi cũng đã mơ ước một xã hội văn trị, lấy nền tảng văn hiến cao, lấy trình độ học vấn và trình độ tu thân của mỗi người làm cơ sở cho sự phát triển hài hòa của xã hội.

Ở phương Tây, từ văn hóa bắt nguồn từ tiếng La tinh, có nghĩa là vun trồng, tạo ra những sản phẩm phục vụ cho nhu cầu của con người. Khái niệm văn hóa về sau phát triển ngày càng phong phú. Tùy cách tiếp cận khác nhau, cách hiểu khác nhau, đến nay đã có mấy trăm định nghĩa khác nhau về văn hóa. Tuy khác nhau, nhưng các định nghĩa đó đều thống nhất ở một điểm, coi văn hóa là cái do con người sáng tạo ra, cái đặc hữu của con người. Mọi thứ văn hóa đều là văn hóa thuộc về con người, các thứ tự nhiên không thuộc về khái niệm văn hóa. Văn hóa là đặc trưng căn bản, phân biệt con người với động vật, cũng là tiêu chí căn bản để phân biệt sản phẩm nhân tạo và sản phẩm tự nhiên.

Nhân phát động thập kỷ phát triển văn hóa, Tổng Giám đốc UNESCO F.Mayor đã đưa ra định nghĩa: *"Văn hóa là tổng thể sống động các hoạt động sáng tạo trong quá khứ và trong hiện tại. Qua các thế kỷ hoạt động sáng tạo ấy đã hình thành nên một hệ thống giá trị, các*

truyền thống và các thị hiếu - những yếu tố xác định các đặc tính riêng của mỗi dân tộc”. Định nghĩa này nhấn mạnh vào hoạt động sáng tạo của các cộng đồng người gắn liền với tiến trình phát triển có tính lịch sử của mỗi cộng đồng trải qua một thời gian dài tạo nên những giá trị có tính nhân văn phổ quát, đồng thời có tính đặc thù của mỗi cộng đồng, bản sắc riêng của từng dân tộc. Định nghĩa còn cho thấy không phải hoạt động nào của con người cũng tạo nên giá trị văn hóa, chỉ có các hoạt động sáng tạo trong quá khứ và trong hiện tại, trải qua thời gian dài hàng thế kỷ mới tạo ra được các giá trị, các truyền thống và các thị hiếu… cái mà người ta có thể coi là văn hóa của mỗi tộc người. Định nghĩa này còn nhấn mạnh tính riêng của mỗi nền văn hóa, cổ vũ cho việc giữ gìn tính đa dạng của văn hóa thế giới, khuyến cáo nguy cơ suy thoái của các nền văn hóa dễ bị tổn thương trong làn sóng toàn cầu hóa, hệ lụy của cách thức phát triển kinh tế không tôn trọng yếu tố văn hóa vì con người.

Tuy nhiên, nếu chỉ căn cứ vào định nghĩa có tính khái quát này, trong hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa, chúng ta dễ bị hiểu một cách sai lệch: quản lý văn hóa là quản lý các hoạt động sáng tạo và thu hẹp hơn nữa là quản lý sáng tác văn học nghệ thuật. Thực tế quản lý văn hóa không phải chỉ có thế. Để có thể nhìn nhận văn hóa một cách thiết thực hơn, chúng tôi quan tâm tới định nghĩa của Hồ Chí Minh:

> Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật; Những công cụ sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh ấy tức là văn hóa [20, tập 2, tr. 431].

Định nghĩa này giúp chúng ta bổ sung đầy đủ hơn cách hiểu văn hóa với nghĩa khái quát và cả với nghĩa cụ thể của từng lĩnh vực hoạt động và

các yếu tố khác gắn liền với đời sống thường nhật của con người. Suy cho cùng, mọi hoạt động của con người trước hết đều vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, những hoạt động sống đó trải qua thực tiễn và thời gian được lặp đi, lặp lại thành những thói quen, tập quán, chắt lọc thành những chuẩn mực, những giá trị vật chất và tinh thần được tích lũy, lưu truyền từ đời này qua đời khác thành kho tàng quý giá mang bản sắc riêng của mỗi cộng đồng, góp lại mà thành di sản văn hóa của toàn nhân loại.

Văn hóa là khái niệm đa nghĩa. Tuy nhiên từ góc độ tiếp cận về quản lý, có thể dễ dàng nhận thấy hai yếu tố quan trọng khi đề cập tới khái niệm văn hóa, đó là: hoạt động văn hóa và giá trị văn hóa. Trong quản lý văn hóa, cách tiếp cận này giúp phân loại các vấn đề cần quản lý có tính hệ thống và hoạt động quản lý sẽ cụ thể, hiệu quả hơn.

1.1.3. Khái niệm quản lý văn hóa

Từ khái niệm quản lý và văn hóa có thể hiểu "quản lý văn hóa" là công việc của nhà nước, được thực hiện thông qua việc ban hành quy chế, chính sách, tổ chức triển khai, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hóa, đồng thời nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và cả nước. Quản lý văn hóa còn được hiểu là sự tác động chủ quan bằng nhiều hình thức, phương pháp của chủ thể quản lý (các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể, các cơ cấu dân sự, các cá nhân được trao quyền và trách nhiệm quản lý) đối với khách thể (mọi thành phần/thành tố tham gia và làm nên đời sống văn hóa) nhằm đạt được mục tiêu mong muốn (bảo đảm văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, nâng cao vị thế quốc gia, cải thiện chất lượng sống của người dân...).

Về cơ bản, quản lý nhà nước về văn hóa là sự tác động liên tục, có tổ chức, có chủ đích của Nhà nước bằng hệ thống pháp luật và bộ máy nhằm phát triển văn hóa, điều chỉnh hoạt động của mọi cơ quan, tổ chức,

cá nhân trong lĩnh vực văn hóa và liên quan. Người làm công tác quản lý nhà nước về văn hóa luôn tự đặt và trả lời câu hỏi: ai là người quản lý, quản lý ai và quản lý cái gì, quản lý vì cái gì, công cụ nào để quản lý?

Từ cách hiểu này, có thể làm rõ thêm nội hàm quản lý nhà nước về văn hóa, các thành tố cấu thành hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa bao gồm:

- Chủ thể quản lý nhà nước về văn hóa là Nhà nước, được tổ chức thống nhất từ trung ương đến địa phương, quyền quản lý được phân cấp: cấp trung ương, cấp tỉnh (tỉnh và các thành phố trực thuộc trung ương), cấp huyện (huyện thuộc tỉnh, quận thuộc thành phố), cấp xã (xã thuộc huyện, phường thuộc quận). Quản lý nhà nước về văn hóa ở cấp nào thì cơ quan nhà nước cấp ấy là chủ thể quản lý. Quản lý nhà nước về văn hóa ở cấp xã thì UBND xã là chủ thể quản lý nhà nước. Công chức văn hóa - xã hội xã được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về văn hóa giúp UBND xã có thể được coi là chủ thể quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn xã.

- Khách thể quản lý nhà nước về văn hóa là văn hóa và các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa hoặc có liên quan đến lĩnh vực văn hóa. Văn hóa với tư cách là khách thể quản lý được hiểu theo nghĩa cụ thể là: các hoạt động văn hóa (trong đó có các dịch vụ văn hóa, hoạt động sáng tạo…) và các giá trị văn hóa (cụ thể là các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể). Mặt khác, theo sự phân công trong hệ thống các cơ quan nhà nước các cấp, không phải toàn bộ hoạt động văn hóa hiểu theo nghĩa rộng đều do ngành văn hóa quản lý. Văn hóa giáo dục, khoa học công nghệ… do cơ quan giáo dục, khoa học công nghệ quản lý.

- Mục đích quản lý nhà nước về văn hóa là giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại,

xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Tuy nhiên, trong hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa ở từng cấp, từng địa phương, từng hoạt động cụ thể thì mục đích quản lý nhà nước về văn hóa phải được xác định cụ thể sát với yêu cầu nhiệm vụ và hoàn cảnh cụ thể. Ví dụ, quản lý nhà nước chương trình mục tiêu xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở thì cấp trung ương mục đích là gì, cấp tỉnh, quận huyện, xã phường là gì phải được xác định một cách cụ thể. Có như vậy hoạt động quản lý mới hiệu quả.

- Cơ sở pháp lý của quản lý nhà nước về văn hóa là hiến pháp, luật và các văn bản quy phạm pháp luật khác. Như vậy quản lý nhà nước nói chung và quản lý nhà nước về văn hóa nói riêng có công cụ là hệ thống luật và các văn bản có tính pháp quy. Quản lý bằng pháp luật chứ không phải bằng ý chí của nhà quản lý.

Cách thức quản lý là sự tác động liên tục, có tổ chức, có chủ đích chứ không phải là việc làm có tính thời vụ, cũng không phải là sự thụ động của nhà quản lý, càng không phải là hoạt động đơn lẻ, tùy tiện của nhà quản lý.

1.1.4. Thiết chế - Trung tâm văn hóa

1.1.4.1. Thiết chế văn hóa

Theo Từ điển Bách khoa toàn thư Việt Nam thiết chế văn hóa là thuật ngữ được sử dụng rộng rãi trong ngành văn hóa Việt Nam từ những năm 70 của thế kỷ XX: "Thiết chế văn hóa là chính thể văn hóa hội tụ đầy đủ các yếu tố: cơ sở vật chất, bộ máy tổ chức, hệ thống biện pháp hoạt động và kinh phí hoạt động cho thiết chế đó" [34, tr. 38].

Ngoài ra thiết chế văn hóa còn bao gồm những công trình thuộc kết cấu hạ tầng xã hội được sử dụng cho các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa - thể thao, nhằm phục vụ nhu cầu nâng cao đời sống tinh thần

cho nhân dân, đảm bảo các tiêu chuẩn như: cơ sở vật chất kỹ thuật, có tổ chức bộ máy, có hoạt động theo chức năng, có sự tham gia sinh hoạt của quần chúng nhân dân.

Cơ sở vật chất là yếu tố dễ thấy nhất trong hệ thống thiết chế văn hóa và nó cũng có mối liên hệ biện chứng với những yếu tố phi vật thể. Yếu tố cơ sở vật chất trong hệ thống thiết chế văn hóa, ngoài điện, đường, trường, trạm, còn có hệ thống cơ sở văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng thuộc ngành văn hóa, thể thao và du lịch quản lý bao gồm nhà văn hóa - khu thể thao ở thôn và tương đương, trung tâm văn hóa - thể thao ở xã, phường, thị trấn, quận, huyện, thành phố, tỉnh. Hệ thống cơ sở văn hóa, thể thao phục vụ thanh niên, thiếu niên và nhi đồng, bao gồm: nhà thiếu nhi, cung thiếu nhi hoặc trung tâm hoạt động thanh, thiếu nhi. Hệ thống cơ sở văn hóa, thể thao phục vụ công nhân, viên chức, người lao động bao gồm: nhà văn hóa lao động, cung văn hóa lao động, trung tâm văn hóa - thể thao ở khu chế xuất, khu công nghiệp và trong các doanh nghiệp lớn, hệ thống cơ sở văn hóa, thể thao thuộc các bộ, ngành, đoàn thể và lực lượng vũ trang, các cơ sở văn hóa, thể thao được đầu tư bằng nguồn vốn xã hội hóa, được quy định về nguyên tắc quản lý và định hướng phát triển. Những cơ sở vật chất trên đây phải đi liền với trang thiết bị, tổ chức bộ máy, số lượng và trình độ cán bộ, có như vậy, hệ thống thiết chế văn hóa mới phát huy hết vai trò quan trọng của mình.

Trước hết, hệ thống thiết chế văn hóa đáp ứng nhu cầu sáng tạo, học tập, trao đổi, hưởng thụ, gìn giữ văn hóa, luyện tập thể dục thể thao của các tầng lớp nhân dân. Cơ sở vật chất của hệ thống thiết chế văn hóa tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân thường xuyên đến sinh hoạt, trao đổi thông tin, rèn luyện thân thể để có sức khỏe làm việc, lao động, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, học hỏi lẫn nhau và thắt chặt thêm tình đoàn kết. Những điều này sẽ không có được nếu hệ thống thiết chế văn hóa yếu

kém, thiếu thốn, lạc hậu, tạm bợ. Thực tế đã cho thấy, nhiều giá trị văn hóa quý báu của dân tộc, như hát xoan, hát bội, đờn ca tài tử, quan họ,... đã được giữ gìn, nuôi dưỡng, phát huy từ thế hệ này sang thế hệ khác từ những nhà văn hóa, trung tâm văn hóa giản dị của xã, thôn,... mà không nhất thiết phải là ở các nhà hát, sân khấu lớn với trang thiết bị hiện đại. Hệ thống thiết chế văn hóa giữ vai trò nòng cốt trong tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, xã hội ở địa phương, là cơ sở vật chất, công cụ trực tiếp và đắc lực của cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo quần chúng thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

Các thiết chế văn hóa có thể được phân loại theo nhiều cách khác nhau, cụ thể như:

- Phân loại thiết chế văn hóa theo phân cấp từ trung ương đến địa phương.

- Phân loại thiết chế văn hóa theo loại hình hoạt động như: bảo tồn các loại hình nghệ thuật dân gian (Nhà hát Múa rối, Nhà hát Chèo…), thư viện, rạp chiếu phim, nhà thi đấu thể thao,…

- Phân loại thiết chế văn hóa đặc thù dành cho lứa tuổi như: Cung văn hóa thiếu nhi, Trung tâm thanh thiếu nhi…

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc là loại hình thiết chế văn hóa cấp tỉnh, phân cấp đồng bộ từ Trung ương đến địa phương và các cấp cơ sở tương ứng với cơ sở vật chất và chức năng nhiệm vụ đã được quy định.

1.1.4.2. Trung tâm văn hóa

Thiết chế văn hóa là tên gọi của những cơ sở văn hóa ở địa phương, hệ thống này tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau, các thiết chế văn hóa cấp tỉnh hay huyện được gọi là Trung tâm văn hóa nhưng ở xã và thôn, làng, bản, ấp người dân gọi là Nhà văn hóa, Nhà rông văn hóa…

Có thể hiểu khái niệm Trung tâm văn hóa là một cơ quan giáo dục xã hội chủ nghĩa ngoài nhà trường, là một trung tâm tổ chức hoạt động

văn hóa xã hội có nhiệm vụ chuyển tải những giá trị tinh hoa nghệ thuật của dân tộc và nhân loại cho nhân dân hưởng thụ, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để quần chúng nhân dân tạo ra các giá trị văn hóa nghệ thuật; để gìn giữ bảo lưu và xây dựng các nền văn hóa dân chủ mới để đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu tinh thần của mình trong thời gian nhàn rỗi.

Thực tiễn cho thấy ở Việt Nam, hệ thống Trung tâm văn hóa được xây dựng phát triển rộng khắp thành một hệ thống từ Trung ương đến địa phương, từ miền núi xuống đồng bằng, từ nông thôn ra thành thị. Những thiết chế như nhà văn hóa, nhà tập, nhà thi đấu, bể bơi... được xây dựng trở thành những địa điểm tụ họp nhân dân, tham gia sáng tạo, hưởng thụ các giá trị văn hóa, luyện tập thể dục - thể thao đồng thời cũng là nơi gắn kết cộng đồng, tuyên truyền giáo dục mọi người thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước. Ở đâu, Trung tâm văn hóa cũng là một trong những công cụ của Đảng và Nhà nước, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân trong việc tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị thông qua các hoạt động văn hóa nghệ thuật để lãnh đạo nhân dân xây dựng đất nước. Trung tâm văn hóa tạo nên mối quan hệ hai chiều giữa Đảng và nhân dân, đem lại những giá trị tinh thần và lợi ích trực tiếp cho nhân dân, cố kết cộng đồng và phát triển xã hội.

Nội dung hoạt động của Trung tâm văn hóa cấp tỉnh bao gồm:

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, chiếu phim, thông tin lưu động, vui chơi giải trí, câu lạc bộ, nhóm sở thích, lớp năng khiếu về nghệ thuật, kỹ năng ngành nghề và các loại hình hoạt động khác phù hợp với nhiệm vụ được giao;

- Tổ chức liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng, lễ hội truyền thống. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ phương pháp công tác cho những người làm công tác văn hóa.

- Biên soạn, xuất bản và phát hành theo quy định của pháp luật các tài liệu chuyên môn phục vụ cho các hoạt động nghiệp vụ;

- Tổ chức các dịch vụ văn hóa, thông tin phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

- Hợp tác, giao lưu, trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ và các hoạt động văn hóa, thông tin cơ sở với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

Trong thời kỳ đất nước đổi mới, thiết chế văn hóa đã và đang chuyển mình trở thành thiết chế văn hóa đa năng, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, thông tin triển lãm và cả tổ chức hội họp, sinh hoạt các câu lạc bộ, đoàn thể… Từ lâu nước ta đã có những thiết chế văn hóa cơ sở để xây dựng đời sống văn hóa mới như: Nhà văn hóa, thư viện, nhà truyền thống, bảo tàng, công viên văn hóa... Những loại hình thiết chế văn hóa này đã góp phần nâng cao đời sống tinh thần của cộng đồng, đưa mức sống và hưởng thụ văn hóa của nhân dân ngày càng phát triển.

1.2. Cơ sở pháp lý về quản lý hoạt động của thiết chế văn hóa

1.2.1. Văn bản pháp lý của Trung ương

Những năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có những chủ trương, chính sách để xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, trong đó chú trọng xây dựng phát triển hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã nêu: *"Tiếp tục đưa văn hoá - thông tin về cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, phát động phong trào toàn dân đoàn kết tham gia thực hiện nếp sống văn minh, gia đình, làng, bản văn hoá, tiến tới hoàn chỉnh hệ thống thiết chế văn hoá bằng nguồn lực Nhà nước và mở rộng xã hội hoá, làm cho văn hoá thấm sâu vào từng khu vực dân cư"*.

Nghị quyết TW 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là một văn kiện mang tính đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, thể hiện tư duy lý luận văn hóa một cách toàn diện và sâu sắc trong giai đoạn cách mạng mới. Nghị quyết gồm các phần chính như: Thực trạng văn hóa của nước ta trong đó chỉ ra các mặt tích cực và yếu kém cũng như nguyên nhân của nó; Phương hướng, nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa; Đặc biệt, trong phần ba của Nghị quyết có đưa ra những giải pháp lớn để xây dựng và phát triển văn hóa như gắn liền chính sách kinh tế nhằm gắn văn hóa với các hoạt động kinh tế, đảm bảo yêu cầu chính trị, tư tưởng của hoạt động văn hóa; chính sách xã hội hóa các hoạt động văn hóa nhằm huy động nguồn lực từ phía nhân dân và các tổ chức xã hội để xây dựng và phát triển văn hóa.

Chiến lược phát triển đến năm 2020 (Ban hành kèm theo Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ): *Xây dựng, hoàn thiện, củng cố hệ thống thiết chế văn hóa từ Trung ương đến địa phương. Chú trọng đổi mới nội dung hoạt động của hệ thống Nhà văn hóa, phục vụ tốt nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện.* Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch văn hoá 5 năm và hàng năm phù hợp với Chiến lược phát triển văn hoá và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức sơ kết việc thực hiện Chiến lược này vào năm 2015 và tổng kết vào đầu năm 2021 các Bộ ban ngành có liên quan đều phải tạo điều kiện thực hiện cùng.

Quyết định số 2164/QĐ-TTg, ngày11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế Văn hoá - Thông tin cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030. Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Quy hoạch) với những nội dung: đối tượng Quy hoạch; Quan điểm Quy hoạch; Mục tiêu của Quy hoạch; Nội dung của Quy hoạch; Giải pháp thực hiện.

Thông tư 03/2009/TT-BVHTTDL ngày 28/8/2009, của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm văn hóa tỉnh [4].Thông tư nói đến phạm vi và đối tượng áp dụng; Chức năng, nhiệm vụ và định mức hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động; Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động; Các nội dung và mức chi đặc thù của Đội tuyên truyền lưu động: Tổ chức thực hiện.

Trong *Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ công cộng* ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP của Chính phủ đã quy định rõ: "Các hoạt động văn hóa phải nhằm xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, giáo dục nếp sống lành mạnh và phong cách ứng xử có văn hóa cho mọi người; kế thừa và phát huy truyền thống nhân ái, nghĩa tình, thuần phong mỹ tục; nâng cao hiểu biết và trình độ thẩm mỹ, làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân; ngăn chặn và bài trừ những sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước".

Gần đây nhất tháng 6/2014 tại Hội nghị lần thứ 9 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã thông qua Nghị quyết số 33-NQ/TW *về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.* Một trong giải pháp quan trọng để

thực hiện hiệu quả Nghị quyết trên là Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã định hướng "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa". Nghị quyết chỉ rõ: "Tập trung đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và sự bùng nổ của công nghệ thông tin và truyền thông. Đẩy nhanh việc thể chế hóa, cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về văn hóa, về quyền tác giả và các quyền liên quan, phù hợp với chuẩn mực quốc tế và thực tiễn Việt Nam".

Có thể nói, việc thể chế hóa, cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa trong tình hình hiện nay và sắp tới là yêu cầu quan trọng và cần đặt trong bối cảnh mới. Các đơn vị sự nghiệp văn hóa nói chung và các thiết chế văn hóa nói riêng cần mở rộng các hình thức hoạt động để có thể tự chủ trong thời kỳ hội nhập phát triển.

1.2.2. Văn bản pháp lý của địa phương

Xây dựng thiết chế văn hóa cấp tỉnh là việc làm ý nghĩa, nhằm tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống trong cộng đồng. Nhiều năm qua, trên toàn tỉnh Bắc Ninh thông qua phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", hệ thống thiết chế văn hóa từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở đã được đầu tư khá đồng bộ và từng bước phát huy hiệu quả. Tính đến hết năm 2016, chỉ riêng khu vực thành phố Bắc Ninh đã có 112/114 nhà văn hóa làng, khu phố được hoàn thành và đưa vào sử dụng, 5 trung tâm văn hóa - thể thao cấp xã, phường. Công tác đầu tư theo chương trình mục tiêu cho cơ sở về văn hóa hàng năm luôn được quan tâm, có 59 nhà văn hóa được đầu tư với gần 1,5 tỷ đồng. HĐND và UBND tỉnh Bắc Ninh đã ban hành nhiều

chủ trương, chính sách để xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, cụ thể như:

- Quyết định số 102/2011/QĐ-UBND ngày 16 tháng 08 năm 2011 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc hỗ trợ phụ cấp cho cán bộ và kinh phí hoạt động của Trung tâm văn hoá - thể thao cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 151/2011/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 108/2012/QĐ-UBND ngày 23/11/2012 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hoá tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Đây là văn bản mang tính pháp lý cao và có tầm định hướng cụ thể cho sự nghiệp phát triển văn hóa nói chung và hệ thống các thiết chế văn hóa nói riêng trên toàn tỉnh. Trong Quy hoạch đã nhấn mạnh mục tiêu: *"Đẩy mạnh công tác xây dựng đời sống văn hoá, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh. Củng cố và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hoá các cấp đảm bảo về quy mô, đáp ứng đạt hiệu quả các hoạt động theo chức năng; nâng cấp, hoàn thiện một số thiết chế văn hoá trọng điểm của tỉnh, tạo tiền đề cho việc tổ chức các sự kiện cấp quốc gia. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá nghệ thuật. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về các hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng"*.

Về cơ sở vật chất hệ thống thiết chế văn hoá đối với thiết chế văn hóa cấp tỉnh: *"Tiếp tục sử dụng hiệu quả hoạt động và khai thác tối đa công năng sử dụng các hạng mục công trình thuộc Trung tâm văn hoá Kinh Bắc theo cơ chế cung ứng dịch vụ văn hoá, đảm bảo nâng mức tự cân đối kinh phí hoạt động của Trung tâm, giảm dần tỷ lệ nguồn ngân sách cấp của nhà nước. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm văn hoá tỉnh. Giai đoạn 2013 - 2015, đầu tư sửa chữa, nâng cấp nhà hội*

trường lớn và sân khấu biểu diễn nghệ thuật. Đến năm 2020, nâng cấp hoàn chỉnh Trung tâm văn hoá tỉnh đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch".

- Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định một số điều về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống, đón nhận các danh hiệu thi đua trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Đề án "Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2017-2025, định hướng đến năm 2030". Trong Quy hoạch đã nêu rõ quan điểm quy hoạch là: *"Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý văn hóa, phát huy vai trò quản lý nhà nước của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc tổ chức hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; đẩy mạnh công tác xã hội hóa, khuyến khích phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao ngoài công lập"*. Định hướng phát triển Trung tâm văn hóa tỉnh với diện tích đất tối thiểu 15.000m^2. Quy hoạch cũng đã đề ra 7 nhóm giải pháp thực hiện.

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc được thành lập theo Quyết định số 175/2008/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 của UBND tỉnh Bắc Ninh. Cũng theo Quyết định này UBND tỉnh đã có chủ trương chuyển Nhà khách tỉnh trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh về Trung tâm văn hoá Kinh Bắc quản lý. Công trình Trung tâm văn hóa Kinh Bắc là công trình văn hóa tiêu biểu với nguồn vốn xây dựng khá lớn, chính vì vậy trong công tác thiết kế thi công và hoàn công được thực hiện nghiêm túc, việc này được thể hiện qua các văn bản chỉ đạo của tỉnh: Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 09/05/2006 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu nhà cầu, nhà trưng bày Trung tâm văn hóa Kinh Bắc. (Căn

cứ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005; căn cứ công văn số 2820/BKH-QLĐT ngày 21/4/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về việc thực hiện Luật đấu thầu; Xét đề nghị của Ban quản lý dự án công trình công cộng tại tờ trình số 94/TT-QLDA ngày 31/3/2006 và báo cáo thẩm định số 249/KH-XDCB ngày 10/4/2006, về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu nhà cầu, nhà trưng bày công trình Trung tâm văn hóa Kinh Bắc).

- Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 16/05/2006 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu cung cấp lắp đặt hệ thống điều hòa không khí Trung tâm phòng khán giả 1.200 chỗ, các phòng họp, hội thảo, căng tin - Trung tâm văn hóa Kinh Bắc _ ~~c~~Căn cứ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Căn cứ công văn số 2820/BKH-QLĐT ngày 21/4/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về thực hiện Luật Đấu thầu; Theo biên bản làm việc của tổ công tác liên ngành gồm các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Công nghiệp, Khoa học và Công nghệ; đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các văn bản số 238/KH-XDCB ngày 5/4/2006, số 331/KH-XDCB ngày 09/5/2006, về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu cung cấp lắp đặt hệ thống điều hòa không khí trung tâm phòng khán giả 1.200 chỗ, các phòng họp, hội thảo, căng tin công trình Trung tâm văn hóa Kinh Bắc.

UBND tỉnh Bắc Ninh cũng đã đề ra mục tiêu đến năm 2030, 100% thiết chế văn hóa, thể thao công lập trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn; 100% đơn vị cấp huyện có Nhà văn hóa thiếu nhi và có quảng trường, tượng đài, công viên; 50% khu công nghiệp có Trung tâm văn hóa-thể thao đạt chuẩn. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao ngoài công lập với quy mô lớn. Riêng với cấp tỉnh, giai đoạn 2017- 2020, hoàn thành xây dựng 8 nhà chứa Quan họ; xây mới Nhà hát Dân ca Quan họ Bắc Ninh và 1 đơn nguyên Nhà tập luyện đa

năng tại khu vực liền kề Nhà thi đấu đa năng tỉnh; xây dựng 1 khu biểu diễn Múa rối nước tại huyện Thuận Thành và hoàn thành dự án đầu tư xây dựng Trung tâm bảo tồn tranh dân gian Đông Hồ; cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất của một số thiết chế như: Trung tâm văn hóa tỉnh, Sân văn hóa Cầu Gỗ, Trung tâm Đào tạo, huấn luyện VĐV thể thao tỉnh, Cung văn hóa Thanh Thiếu nhi tỉnh; xây dựng Thư viện điện tử, dự án trưng bày nội, ngoại thất Bảo tàng tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử "Di sản văn hóa Bắc Ninh"…

Giai đoạn 2020-2025, xây mới Rạp chiếu phim tỉnh quy mô lớn chuẩn Quốc gia; xây dựng trung tâm thông tin triển lãm tỉnh; đầu tư tu bổ, chống xuống cấp các di tích đã xếp hạng. Ngoài ra, từng bước đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trong các khu công nghiệp; xây dựng khu Liên hợp thể thao tầm cỡ Quốc gia tại Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh.

Qua đây có thể thấy, tỉnh Bắc Ninh đã có những chủ trương chính sách lớn về xây dựng các thiết chế văn hóa, những văn bản này có tính chất pháp lý và định hướng phát triển rõ ràng cho hệ thống thiết chế văn hóa từ cấp tỉnh xuống các cấp cơ sở trên toàn tỉnh.

1.3. Khái quát về tỉnh Bắc Ninh và Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

1.3.1. Tỉnh Bắc Ninh

1.3.1.1. Vị trí địa lý

Bắc Ninh là một tỉnh cửa ngõ phía Bắc của thủ đô Hà Nội, phía Bắc giáp tỉnh Bắc Giang, phía Tây và Tây Nam giáp thủ đô Hà Nội, phía Nam giáp tỉnh Hưng Yên, phía Đông giáp tỉnh Hải Dương. Bắc Ninh là tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ có các hệ thống giao thông thuận lợi kết nối với các tỉnh trong vùng như quốc lộ 1A nối Hà Nội - Bắc Ninh - Lạng Sơn; Đường cao tốc 18 nối sân bay Quốc tế Nội Bài - Bắc Ninh - Hạ Long; Quốc lộ 38 nối Bắc Ninh - Hải Dương - Hải Phòng;

Trục đường sắt xuyên Việt chạy qua Bắc Ninh đi Lạng Sơn và Trung Quốc; Mạng đường thủy sông Cầu, sông Đuống, sông Thái Bình rất thuận lợi nối Bắc Ninh với hệ thống cảng sông và cảng biển của vùng tạo cho Bắc Ninh là địa bàn mở gắn với phát triển của thủ đô Hà Nội, theo định hướng xây dựng các thành phố vệ tinh và sự phân bố công nghiệp của Hà Nội. Đây là những yếu tố rất thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội và giao lưu của Bắc Ninh với bên ngoài.

Thành phố Bắc Ninh chỉ cách trung tâm thủ đô Hà Nội 30 km, cách sân bay Quốc tế Nội Bài 45 km, cách Hải Phòng 110 km. Bắc Ninh có vị trí địa lý liền kề với thủ đô Hà Nội, một trung tâm kinh tế lớn, một thị trường rộng lớn xếp thứ hai trong cả nước, có sức cuốn hút toàn diện về các mặt chính trị, kinh tế, xã hội, giá trị lịch sử văn hoá, đồng thời là nơi cung cấp thông tin, chuyển giao công nghệ và tiếp thị thuận lợi đối với mọi miền đất nước.

1.3.1.2. Tình hình kinh tế

Bắc Ninh là một tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc có rất nhiều lợi thế để phát triển:

- Nằm trong vùng thủ đô và là một trong 3 vệ tinh quan trọng nhất của Hà Nội gồm: Vĩnh Phúc, Hưng Yên và Bắc Ninh.

- Nằm trên 2 hành lang kinh tế Quảng Đông - Lạng Sơn - Bắc Ninh - Hà Nội - Hải Phòng và Nam Ninh - Lào Cai - Quảng Ninh.

- Nằm trên các tuyến giao thông thuận lợi như đường 1A, đường 18, đường sắt, đường thủy, gần sân bay, cảng biển.

- Cơ sở hạ tầng tốt và đồng bộ, chất lượng nguồn nhân lực cao.

Với những lợi thế đó, kể từ khi tách tỉnh vào năm 1997 đến nay kinh tế Bắc Ninh đã phát triển mạnh mẽ và đang đứng ở top đầu về kinh tế miền Bắc cũng như cả nước. Tốc độ tăng trưởng GDP những năm gần đây liên tục nằm trong top dẫn đầu cả nước bất chấp khủng hoảng kinh tế

năm 2008-2009 và suy thoái 2011-2012. Công nghiệp là điểm sáng nhất và là động lực quan trọng trong sự phát triển kinh tế của Bắc Ninh trong những năm vừa qua. Khi tách tỉnh, Bắc Ninh là một tỉnh thuần nông với nền công nghiệp không đáng kể đa phần là làng nghề. Tuy nhiên hết năm 2012, Bắc Ninh là tỉnh có quy mô công nghiệp lớn thứ 5 cả nước, thứ 2 miền Bắc và luôn duy trì tốc độ tăng trưởng cao nhất cả nước trong nhiều năm qua.

Thu ngân sách của Bắc Ninh cũng liên tục tăng trưởng ngoạn mục và đưa Bắc Ninh trở thành tỉnh nộp ngân sách lớn thứ 12 cả nước. Năm 2010, Bắc Ninh vào CLB 5000 tỷ và đến năm 2011 con số này là 6800 tỷ, đưa Bắc Ninh lần đầu tiên có khả năng tự cân đối ngân sách và đóng góp vào ngân sách nhà nước. Năm 2012 Bắc Ninh đã đạt tới 9.068,5 tỷ đồng và là một trong số ít tỉnh vượt rất xa dự toán ngân sách TW giao là 6.850 tỷ. GDP bình quân đầu người của Bắc Ninh đạt 67,4 triệu đồng/năm (tương đương 3.211 USD) và nằm trong số những tỉnh có thu nhập bình quân cao nhất cả nước.

1.3.1.3. Tình hình văn hóa - xã hội

Trong suốt chiều dài lịch sử, Bắc Ninh được biết đến là vùng đất giàu truyền thống văn hóa. Ít có miền quê nào lại có kho tàng văn hóa đặc sắc, đồ sộ như ở Bắc Ninh, phong phú các loại hình diễn xướng dân gian, trong đó nổi bật nhất là Dân ca Quan họ và Ca trù đã được thế giới vinh danh là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Bắc Ninh cũng là quê hương của nhiều Danh nhân văn hóa, Anh hùng dân tộc, tiền bối cách mạng và là vùng đất có những làng nghề truyền thống nổi tiếng vài trăm năm như: Nghề làm tranh dân gian Đông Hồ, đúc đồng Đại Bái, giấy Phong Khê, sắt thép Đa Hội… Mạch nguồn văn hóa truyền thống, những tinh hoa của cha ông vẫn đang âm thầm truyền tải từ thế hệ này

sang thế hệ khác để đến hôm nay, chúng ta được tự hào kế thừa và phát huy một nền văn hiến đậm chất Bắc Ninh - Kinh Bắc.

Các di tích lịch sử văn hoá: Bắc Ninh có rất nhiều các di tích lịch sử, văn hoá, mật độ phân bố các di tích chỉ đứng sau Thủ đô Hà Nội. Đến nay, toàn tỉnh có trên 1500 di tích lịch sử - văn hoá được cấp bằng công nhận di tích cấp Quốc gia và cấp địa phương. Các địa phương tập trung nhiều di tích lịch sử xếp hạng quốc gia là: Từ Sơn, Yên Phong, thành phố Bắc Ninh, Tiên Du. Bắc Ninh có nhiều di tích có giá trị lịch sử văn hoá quan trọng không chỉ trong phạm vi tỉnh mà có ý nghĩa quốc gia, quốc tế như: Đền Đô, chùa Dâu, chùa Bút Tháp, chùa Phật Tích, chùa Dạm, Văn Miếu...

Bản sắc văn hoá của đất Kinh Bắc còn được thể hiện đậm nét ở truyền thống hiếu học khoa bảng. Vùng đất này là cái nôi của Nho giáo, đất khoa bảng nổi tiếng cả nước, được sử sách và dân gian ca ngợi là đất của "một giỏ ông Đồ, một bồ ông Cống, một đống Trạng nguyên, một thuyền Bảng nhãn". Gần nghìn năm khoa bảng phong kiến (1075-1919), Kinh Bắc có gần 700 vị đỗ đại khoa, chiếm 2/3 cả nước, trong đó 43 vị đỗ Tam khôi (Trạng nguyên, Bảng nhãn, Thám hoa). Truyền thống khoa bảng của Kinh Bắc với nhiều đặc điểm tiêu biểu như: Người đỗ thủ khoa kỳ thi đầu tiên (Lê Văn Thịnh), vị Trạng Nguyên đầu tiên (Nguyễn Quán Quang), đoạt hết thứ hạng Tam khôi (làng Tam Sơn), người đậu Tiến sĩ trẻ nhất nước 15 tuổi (Nguyễn Nhân Thiếp), 2 cha con cùng đỗ một khoa, 2 anh em ruột cùng đỗ một khoa, 5 anh em ruột cùng đỗ Tiến sĩ, 13 đời liền đỗ Tiến sĩ, 9 Tiến sĩ trong một họ làm quan cùng triều. Các làng và dòng họ khoa bảng như: họ Nguyễn, Phạm làng Kim Đôi (Kim Chân), họ Đàm (Hương Mạc), họ Ngô và Nguyễn (Tam Sơn), họ Ngô (Tam Giang). Các vị sứ thần tài hoa lỗi lạc: Thám hoa Nguyễn Đăng Cảo, Lưỡng quốc Trạng nguyên Nguyễn Đăng Đạo, Tiến sĩ Nguyễn Đăng; các vị Thượng

thư chính trực như Đàm Văn Lễ, Nguyễn Quang Bật… Các nhà khoa bảng Kinh Bắc đã là rường cột của nước nhà trên mọi lĩnh vực như: kinh tế, chính trị, quân sự, văn hoá, giáo dục, ngoại giao… Họ đã làm rạng rỡ những trang sử dân tộc bằng tài năng, đức độ và lòng yêu nước.

Lễ hội truyền thống: Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh có khoảng 41 lễ hội đáng chú ý trong năm được duy trì. Trong đó có những lễ hội có ý nghĩa đặc biệt và có tầm ảnh hưởng lớn như: Hội chùa Dâu, hội Lim, hội đền Đô, hội đền Bà Chúa Kho... Tất cả các lễ hội mang đậm nét đặc trưng cho lễ hội cổ truyền của vùng Kinh Bắc độc đáo, đặc sắc mang nhiều bí ẩn tín ngưỡng về những đấng thần linh, anh hùng dân tộc. Mỗi lễ hội giống như một viện bảo tàng sống về văn hóa, truyền thống, mang đậm bản sắc dân tộc với những lễ nghi tôn giáo và những trò chơi dân gian**.** Tài nguyên du lịch nhân văn của Bắc Ninh khá đa dạng và phong phú với nhiều loại hình khác nhau, nhưng nổi bật nhất và được nhiều người biết đến là các di tích lịch sử, văn hoá, tiêu biểu là đình, chùa.

Ca múa nhạc: Bắc Ninh còn là "cái nôi" của văn hoá, văn nghệ dân gian. Vùng đất này đầy ắp những huyền thoại, truyền thuyết, giai thoại, thơ ca, hò vè… phản ánh quan niệm về thiên nhiên, xã hội con người ở mọi góc độ như: lao động, đấu tranh, chinh phục thiên nhiên và cả tình yêu đôi lứa. Chính mảnh đất này đã nảy nở những loại hình nghệ thuật như: hát đúm, hát ghẹo, hát ví, hát tuồng, chèo, trống quân, ả đào, ca trù, múa rối và đặc biệt là dân ca quan họ. Các làng quan họ gốc khu mật bên đôi bờ sông Ngũ Huyện Khê và sông Cầu. Dân ca Quan họ Bắc Ninh là một loại hình nghệ thuật độc đáo, bởi có hàng trăm làn điệu, hàng ngàn lời ca ngọt ngào đằm thắm. Đây không những là một loại hình văn hoá nghệ thuật đặc sắc, mà còn mang những giá trị thẩm mỹ cao được thể hiện ở nhiều mặt: từ quan hệ giao tiếp cho đến lời ca tiếng hát. Song đất quan họ từng là cái nôi của Nho học, nên trong văn hoá quan họ còn "thẩm

thấu" cả những giá trị của Nho giáo, đặc biệt là ứng xử lễ nghĩa. Những Liền anh, Liền chị Quan họ trong giao tiếp hay ca hát bao giờ cũng thể hiện là người thanh lịch, hào hoa, tế nhị, khiêm nhường, trọng tình, nặng nghĩa và đây chính là một nét đẹp của văn hiến Kinh Bắc.

Người quan họ không những giàu vốn văn hoá dân gian, mà còn rất am hiểu văn hoá bác học. Hầu như tất cả các điển tích, các cốt truyện, các mảng thơ ca đều được các nghệ nhân quan họ kế thừa, chọn lọc và sáng tạo trong lời ca tiếng hát. Cũng chính trong quá trình giao lưu văn hoá, dân ca quan họ đã rất phát triển về làn điệu và lời ca. Đã có nhà nghiên cứu nhận xét: "Quan họ là vườn hoa thơm trong đó có đầy đủ các giống hoa đẹp nhất của dân tộc ta". Và rất tự hào, năm 2009 dân ca quan họ Bắc Ninh đã được UNESCO công nhận là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại.

Các làng nghề truyền thống: Nhờ có vị trí liền kề với thủ đô Hà Nội qua nhiều thế kỷ - Bắc Ninh xưa và nay vốn là vùng có nhiều nghề thủ công nổi tiếng như: làng tranh dân gian Đông Hồ, làng gốm Phù Lãng, làng đúc đồng Đại Bái, làng rèn Đa Hội, làng dệt Lũng Giang, Hồi Quan, sơn mài Đình Bảng, chạm khắc Đồng Kỵ, làng nghề Tre trúc Xuân Lai... Ngày nay nhiều làng nghề đã bị mai một, việc khôi phục và phát triển các làng nghề vừa để phát triển kinh tế địa phương vừa để phát triển du lịch được tỉnh quan tâm với việc quy hoạch, xây dựng các cụm công nghiệp làng nghề tập trung. Do vậy đến đây du khách không chỉ được xem nghệ nhân làm nghề, mua sản phẩm mà còn có thể trực tiếp tham dự các hoạt động xã hội.

Tiềm năng phát triển du lịch: Tiềm năng du lịch Bắc Ninh hiện có hàng trăm di tích lịch sử văn hóa cũng như các lễ hội và làng nghề truyền thống. Có thể nói mảnh đất này là quê hương của đình, chùa và lễ hội. Hiếm có vùng đất nào có bề dày lịch sử và văn hóa lớn như Bắc Ninh,

đấy chính là tiềm năng phát triển du lịch cũng như kinh tế xã hội mà không phải địa phương nào cũng có được. Hiện Bắc Ninh có 3 khu du lịch chính là Khu du lịch văn hóa Quan họ Cổ Mễ; Khu du lịch văn hóa Đền Đầm; Khu du lịch văn hóa Phật Tích. Bên cạnh đó theo dự kiến sẽ có thêm 03 khu du lịch sẽ được xây dựng là Khu du lịch Lâm viên Thiên Thai, Khu du lịch văn hóa lịch sử Như Nguyệt, Khu du lịch tâm linh Hàm Long - Núi Dạm… Ngoài ra sẽ có 22 điểm di tích quy hoạch phát triển thành điểm du lịch trên địa bàn trong đó có một số di tích tiêu biểu như: Văn Miếu Bắc Ninh, chùa Phật Tích, chùa Dâu, Chùa Bút Tháp…

Ẩm thực: Ngoài các món đặc sản nổi tiếng của Bắc Ninh như bánh tẻ làng Chờ, bánh phu thê, bánh khúc làng Diềm, bánh đa kế, rượu làng Vân... du khách có thể thưởng thức giò chả Phủ Từ, bánh gio Phủ Từ, cơm rang chợ Giàu, thịt chuột Đình Bảng, cháo cá Bắc Ninh, rượu ốc, chim ngói,...

Bắc Ninh nằm ở trung tâm châu thổ sông Hồng, có núi sông hùng vĩ, ruộng đồng bờ bãi phì nhiêu, là vùng đất "địa linh nhân kiệt" sinh ra nhiều nhân tài cho quê hương, đất nước. Phát huy địa thế của quê hương, truyền thống của ông cha, các thế hệ người Bắc Ninh luôn chịu thương chịu khó, hiếu học, yêu nước, đánh giặc và đã góp phần lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Tất cả những truyền thống tốt đẹp quý báu đó, đã làm nên bản sắc văn hoá đặc sắc của xứ sở Kinh Bắc. Dân tộc ta trải hàng ngàn năm lịch sử, cũng là hàng ngàn năm dân tộc ta có một nền văn hiến Kinh Bắc. Chính vì vậy, sử sách, các học giả, các nhà nghiên cứu đã đánh giá Kinh Bắc - Bắc Ninh là "cái nôi" hình thành và phát triển lịch sử - văn hoá của dân tộc Việt Nam. Nhờ phát huy những lợi thế về vị trí địa lý tự nhiên và những truyền thống văn hóa tốt đẹp, kết hợp với việc chủ động tìm tòi và khai thác những cơ hội phát triển trong

thời đại mới, Bắc Ninh đang từng bước khẳng định vị thế của mình trong khu vực đồng bằng Sông Hồng nói riêng và cả nước nói chung.

1.3.2. Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

1.3.2.1. Khái quát chung

Trung tâm văn hoá Kinh Bắc được thành lập theo Quyết định số 175/2008/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm văn hoá Kinh Bắc; cũng theo Quyết định này đã chuyển Nhà khách tỉnh trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh về Trung tâm văn hoá Kinh Bắc quản lý. Trung tâm văn hóa Kinh Bắc hiện là công trình có quy mô lớn nhất của tỉnh được xây dựng hoàn chỉnh, hiện đại trên tổng diện tích gần 10ha, nằm giữa trung tâm chính trị, văn hóa thành phố Bắc Ninh, trên đường Kinh Dương Vương, phường Vũ Ninh. Đây là nơi đáp ứng nhu cầu hoạt động về mọi mặt văn hóa, nghệ thuật, hội họp có tầm cỡ khu vực và quốc tế.

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc gồm các hạng mục chính: Khối phòng khán giả phục vụ biểu diễn và mít tinh, khối phòng họp, phòng hội thảo, phòng trưng bày những thành tựu văn hóa - kinh tế - xã hội - khoa học kỹ thuật và khối công trình ngoài trời gồm sân khấu biểu diễn, quảng trường, cây xanh, hồ nước... cùng nhóm công trình phụ trợ.

Tổng thể khối công trình đối xứng nhau qua điểm Trung tâm là sân khấu ngoài trời với diện tích khoảng 1.000m^2 nằm trên hồ nước rộng có vòi phun. Kiểu thức đối xứng này vừa tạo sự bề thế, vừa mang ý nghĩa biểu tượng cho vành nón quai thao và vầng trăng thanh khiết - những hình tượng đã được cha ông ta sử dụng tại chùa Bút Tháp. Bố trí các hạng mục theo dạng hình cung tròn phù hợp với yếu tố phong thủy của kiến trúc truyền thống. Mặt trước của Trung tâm là quảng trường rộng rồi đến hồ nước, sân khấu ngoài trời, cây xanh hai bên, còn mặt phía sau là

núi đất cao tạo nên thế sơn thủy "chân đạp nước, lựng tựa vào núi" giống kiểu thức của điện Lam Kinh thời Lê sơ.

Sân khấu ngoài trời là điểm nhấn độc đáo của cụm kiến trúc. Ngoài bệ ngồi khán giả hình vòng cung đã sử dụng mái che hiện đại bằng vật liệu kim loại và kính mầu, được cách điệu hình cánh hoa sen, hoa súng. Công trình mang dáng dấp đình chùa Kinh Bắc truyền thống với mái ngói phẳng, các hàng cột thấp, to khỏe, hòa quyện với không gian chung quanh. Bên cạnh đó, thiết kế còn sử dụng những mảng mái dốc để tạo nên một dấu ấn, một hình ảnh mới của Bắc Ninh. Với mái dốc này, công trình dường như vươn cao hơn, tạo sự thanh thoát mà vẫn bề thế để hoàn thiện công trình này phải cần đến sự trợ giúp của hệ thống công nghệ hiện đại nhất tại Việt Nam. Trung tâm văn hóa Kinh Bắc có tông mầu trầm nóng tạo vẻ hiện đại và sang trọng.

Lựa chọn phường Vũ Ninh là điểm xây dựng Trung tâm văn hóa Kinh Bắc vì lý do đây là điểm giao nhau của các trục đường chính Lý Thái Tổ - Lý Thái Tông, cũng là nơi tập trung nhiều cụm công trình, trụ sở của các cơ quan quan trọng của Bắc Ninh. Khu đất được chọn nằm ngay trung tâm chính trị, văn hóa của thị xã Bắc Ninh sẽ tạo điểm nhấn cho các cụm kiến trúc xung quanh và càng có ý nghĩa hơn khi tỉnh Bắc Ninh nằm ở trung tâm khu vực châu thổ sông Hồng, khu phát triển kinh tế trọng điểm của khu vực phía bắc. Hiện nay Trung tâm văn hóa Kinh Bắc là mô hình thiết chế văn hóa có kiến trúc độc đáo và hoành tráng nhất tại Việt Nam. Thiết chế văn hóa này đã trở thành nơi trình diễn, lưu giữ và bảo tồn di sản dân tộc trước nguy cơ mai một, vừa kết hợp được việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản mà không làm phá vỡ không gian văn hóa truyền thống.

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc có chức năng: Phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ

biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương; Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao và du lịch ở cơ sở; Tổ chức, cung ứng dịch vụ công; đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, du lịch; nhu cầu tiếp nhận thông tin, nâng cao dân trí, nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của nhân dân trên địa bàn.

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc có nhiệm vụ: Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó. Nghiên cứu, thể nghiệm mẫu hình nghiệp vụ văn hóa; phổ biến, hướng dẫn vận dụng các mẫu hình và phương pháp công tác tiên tiến trong nghiệp vụ văn hóa; biên tập và phát hành các tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ cho hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở của địa phương. Khai thác, sưu tầm, phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; tổ chức các cuộc thi sáng tác, liên hoan, hội diễn nghệ thuật quần chúng, hội thi tuyên truyền lưu động, triển lãm, lễ hội truyền thống và hiện đại. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức của cơ quan và các đơn vị văn hóa cơ sở, các hạt nhân phong trào văn hóa, nghệ thuật quần chúng; mở các lớp năng khiếu về văn hóa - nghệ thuật. Tổ chức khảo sát, tham quan, trao đổi nghiệp vụ, giao lưu văn hóa, phát triển sự nghiệp với các đơn vị có liên quan trong toàn quốc và quốc tế. Liên kết với các cơ quan, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các dịch vụ văn hóa - nghệ thuật, tuyên truyền, triển lãm, quảng cáo, thể thao, du lịch, vui chơi giải trí theo quy định của pháp luật. Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của Trung tâm theo quy định của pháp luật. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân

dân cấp tỉnh hoặc Cục Văn hóa cơ sở giao phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

Là công trình văn hóa tiêu biểu của tỉnh, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc được đầu tư 180 tỷ đồng với nhiều hạng mục lớn như: hội trường A có sức chứa 1200 người, các phòng họp đa năng với quy mô từ 50 đến 500 người phù hợp cho tổ chức hội nghị, hội thảo, hội nghị khách hàng, các khóa huấn luyện ngắn hạn, ra mắt sản phẩm mới… Bên trong các phòng hội họp có hệ thống cách âm tốt, trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, màn chiếu, máy chiếu phục vụ cho hội nghị được đầu tư đồng bộ, hiện đại.

Ngoài ra, Trung tâm còn có khu nhà vòm, các khu nhà trưng bày, triển lãm thành tựu văn hóa, kinh tế, xã hội, khoa học, công nghiệp, nông nghiệp. Đặc biệt, khu vực quảng trường có sân khấu ngoài trời với sức chứa hàng nghìn người là địa điểm lý tưởng để tổ chức những sự kiện lớn của tỉnh, quốc gia và quốc tế. Không gian thoáng, rộng mở, bãi để xe lớn và một bộ phận giữ gìn an ninh trật tự bảo đảm trực liên tục 24/24 đã giúp cho Trung tâm văn hóa Kinh Bắc không chỉ là địa điểm lý tưởng đối với những người làm công tác tổ chức lựa chọn mà còn mang lại sự tin cậy, tâm lý thoải mái, yên tâm cho những người tham gia, góp phần quan trọng vào sự thành công của sự kiện.

Nhờ vị trí thuận lợi ở trung tâm thành phố Bắc Ninh, nằm gần thủ đô Hà Nội, lại có không gian, sức chứa lớn, cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh, hiện đại đáp ứng nhiều loại sự kiện khác nhau và có nhiều tiện ích khác về mặt văn hóa, du lịch, dịch vụ nên Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã, đang và sẽ trở thành địa điểm lý tưởng cho việc tổ chức các sự kiện. Trung tâm văn hóa Kinh Bắc hoạt động từ tháng 12-2008 đến nay, trung bình mỗi năm phục vụ khoảng 200 sự kiện các loại: từ hội họp, hội thảo, gặp mặt quy mô nhỏ cho đến các chương trình lớn như giao lưu, biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, hội chợ, triển lãm, trưng bày, festival…

Hoạt động văn hóa tại Trung tâm: Đây là công tác chuyên môn nghiệp vụ được đẩy mạnh bằng hoạt động nghiệp vụ chuyên sâu. Công tác tổ chức được kiện toàn và phát huy. Công tác tuyên tuyền kịp thời, chính xác có nhiều cách làm phù hợp với thực tiễn. Sưu tầm, nghiên cứu, bảo tồn và giới thiệu bản sắc văn hóa miền Kinh Bắc từng bước được phát huy, phối hợp tốt với các cơ quan ban ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động văn hoá tuyên truyền có hiệu quả. Xây dựng nhiều chương trình nghệ thuật tổng hợp tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các sự kiện chính trị của tỉnh tới nhân dân tỉnh Bắc Ninh từ thành phố đến các địa phương trong tỉnh. Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở xây dựng, duy trì và phát triển hệ thống câu lạc bộ, nhà văn hoá xã, bản, tổ, tiểu khu. Tổ chức hội thi, hội diễn nghệ thuật quần chúng hằng năm nhằm đánh giá thực trạng và định hướng cho phong trào phát triển, phục vụ có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh các hoạt động văn hoá - tuyên truyền, thể thao và du lịch có hiệu quả. Chủ trì và phối hợp mở các lớp tập huấn nghiệp vụ cho các hạt nhân văn nghệ cơ sở, xây dựng đội văn nghệ mạnh.

Hoạt động văn hóa ngoài Trung tâm: Thực hiện tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, phục dựng giới thiệu nhiều lễ hội, âm nhạc truyền thống, múa dân gian, hát dân ca Quan họ nhằm lưu giữ, bảo tồn. Tổ chức nhiều hội nghị chuyên đề về chuyên môn nghiệp vụ nhằm đánh giá đúng thực trạng, giới thiệu được mô hình mẫu. Tham mưu với Uỷ ban nhân dân tỉnh; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các ban ngành có hiệu quả trong công việc. Xây dựng Chương trình nghệ thuật tổng hợp tuyên truyền các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị của tỉnh tới đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Trong 9 năm xây dựng và phát triển Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh đã có nhiều cố gắng, tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật, phục vụ các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, đất nước, từng bước đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa tinh thần cho nhân dân, hoàn thành các chỉ tiêu nhà nước giao, tổ chức biên chế, cơ sở vật chất và kinh phí từng bước được bổ sung, hoàn thiện, Đội văn nghệ quần chúng, hệ thống Câu lạc bộ tăng cả về số và chất lượng, tổ chức sự kiện tại chỗ đang được củng cố và phát huy, công tác nghiên cứu, sưu tầm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc đang từng bước được triển khai.

1.3.2.2. Vai trò của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc trong đời sống văn hóa xã hội của cộng đồng địa phương

Thứ nhất, từ khi được xây dựng và đi vào hoạt động, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã đáp ứng nhu cầu sáng tạo, học tập, trao đổi, hưởng thụ, gìn giữ văn hóa, luyện tập thể dục thể thao của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Cơ sở vật chất tại Trung tâm được đầu tư hiện đại tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân thường xuyên đến sinh hoạt, trao đổi thông tin, rèn luyện thân thể để có sức khỏe làm việc, lao động, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, học hỏi lẫn nhau và thắt chặt thêm tình đoàn kết.

Thứ hai, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc giữ vai trò nòng cốt trong tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, xã hội ở địa phương; là cơ sở vật chất, công cụ trực tiếp và đắc lực của cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Thứ ba, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc là nơi tổ chức các buổi sinh hoạt văn hóa ở cơ sở để nâng cao đời sống tinh thần và hiểu biết về pháp luật của nhân dân, từ đó giảm thiểu các tệ nạn xã hội, như ma túy, mại dâm, trộm cắp, vi phạm trật tự an toàn giao thông, vi phạm cảnh quan đô thị,... Đây cũng chính là môi trường thuận lợi để nhân dân mạnh dạn

đóng góp ý kiến với các cấp ủy đảng, chính quyền, góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh.

Thứ tư, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đang góp phần phát triển xã hội một cách bền vững. Cơ sở vật chất của hệ thống thiết chế văn hóa tại Trung tâm là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa phù hợp với tư tưởng, chuẩn mực đạo đức, lối sống và nhất là phong tục, tập quán của từng vùng, miền, dân tộc,... Một xã hội muốn phát triển bền vững đòi hỏi không chỉ có kinh tế vững mạnh mà còn phải đặc biệt quan tâm đến văn hóa. Con người không chỉ có nhu cầu ăn, mặc, đi lại,... mà đang ngày càng hướng tới lối sống lành mạnh, chất lượng cuộc sống tốt hơn.

Thứ năm, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc được xây dựng và hoạt động có hiệu quả góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc mà Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đã đề ra. Đặc biệt đã đưa dân ca Quan họ Bắc Ninh đến gần với người dân địa phương, trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu trong các chương trình văn hóa nghệ thuật ở cấp cơ sở.

Cùng với sự phát triển của xã hội, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc ngày càng phát triển, hoạt động có hiệu quả, phát huy được chức năng, nhiệm vụ, giữ vững định hướng chính trị trong hoạt động, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

Tiểu kết chương 1

Các thiết chế văn hóa cơ sở là một cơ quan giáo dục xã hội chủ nghĩa ngoài nhà trường, là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật, truyền tải những giá trị, tinh hoa văn hóa nghệ thuật của dân tộc và nhân loại về cho quần chúng nhân dân hưởng thụ, đồng thời tạo mọi điều kiện để quần chúng nhân dân sáng tạo ra những giá trị văn hóa, để gìn giữ, bảo lưu và xây dựng nền văn hóa mới, để đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu tinh thần của mình trong thời gian rảnh rỗi.

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc là cầu nối trực tiếp giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân trong việc tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị thông qua các hoạt động văn hóa nghệ thuật để lãnh đạo nhân dân xây dựng đất nước. Qua đó đã tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, góp phần nâng cao chất lượng sống. Trong chương 1, chúng tôi đã làm rõ nội hàm các khái niệm liên quan tới công tác quản lý hoạt động văn hóa trong hệ thống thiết chế văn hóa ở nước ta làm cơ sở lý luận để phân tích đánh giá các quan điểm chỉ đạo, các văn bản pháp lý của Trung ương và địa phương trong việc quản lý hoạt động văn hóa tại thiết chế văn hóa cấp tỉnh. Những đặc điểm tự nhiên, kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh Bắc Ninh trong giai đoạn hiện nay là bối cảnh quan trọng cho việc tìm hiểu, nghiên cứu về công tác quản lý hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc.

Chương 2:
THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA TẠI TRUNG TÂM VĂN HÓA KINH BẮC

2.1. Tình hình phân cấp quản lý và cơ cấu tổ chức

2.1.1. Phân cấp quản lý

Phân cấp trong hoạt động quản lý nhà nước là một chủ trương lớn, nội dung quan trọng được đề cập một cách có hệ thống và nhất quán trong các văn kiện của Đảng ta thời gian gần đây. Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) đề ra phương hướng: "Phân định trách nhiệm, thẩm quyền giữa các cấp chính quyền theo hướng phân cấp rõ hơn cho địa phương, kết hợp chặt chẽ quản lý ngành và quản lý lãnh thổ, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ". Văn kiện Đại hội Đảng IX xác định: "Phân công, phân cấp, nâng cao tính chủ động của chính quyền địa phương" và "phân cấp mạnh và toàn diện giữa các cấp trong hệ thống hành chính nhà nước" là một trong những định hướng nhằm cải cách thể chế và phương thức hoạt động của Nhà nước.

Trong Thông tư số 03/2009/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 8 năm 2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Có quy định rõ vị trí Trung tâm văn hóa cấp tỉnh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trước năm 2008, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý. Sau năm 2008 khi đã xây dựng xong công trình thiết chế văn hóa mới mang tầm vóc, quy mô của khu vực thì Trung tâm văn hóa Kinh Bắc là đơn vị sự nghiệp cấp 1 thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh quản lý. Với vị trí địa lý của trung tâm nằm tại trục đường trung tâm của thành phố, nên mang lại

thuận lợi cho việc đi lại cũng như tập trung các cơ quan khối hành chính của tỉnh, Trung tâm có điều kiện phù hợp trong việc liên hệ, phối hợp kịp thời với các cơ quan ban ngành có liên quan trong chuyên môn nghiệp vụ cũng như các công việc khác.

Sự thay đổi về cơ quan quản lý đã có những ảnh hưởng không nhỏ tới các hoạt động tại Trung tâm. Từ khi Trung tâm văn hóa Kinh Bắc trực thuộc UBND tỉnh Bắc Ninh các hoạt động được đầu tư quy mô hơn, có sức ảnh hưởng lan tỏa trong khu vực, tuy nhiên những hoạt động cộng đồng dành cho nhân dân ít được chú trọng hơn chủ yếu các hoạt động tổ chức phục vụ cho mục đích chính trị.

2.1.2. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc gồm:

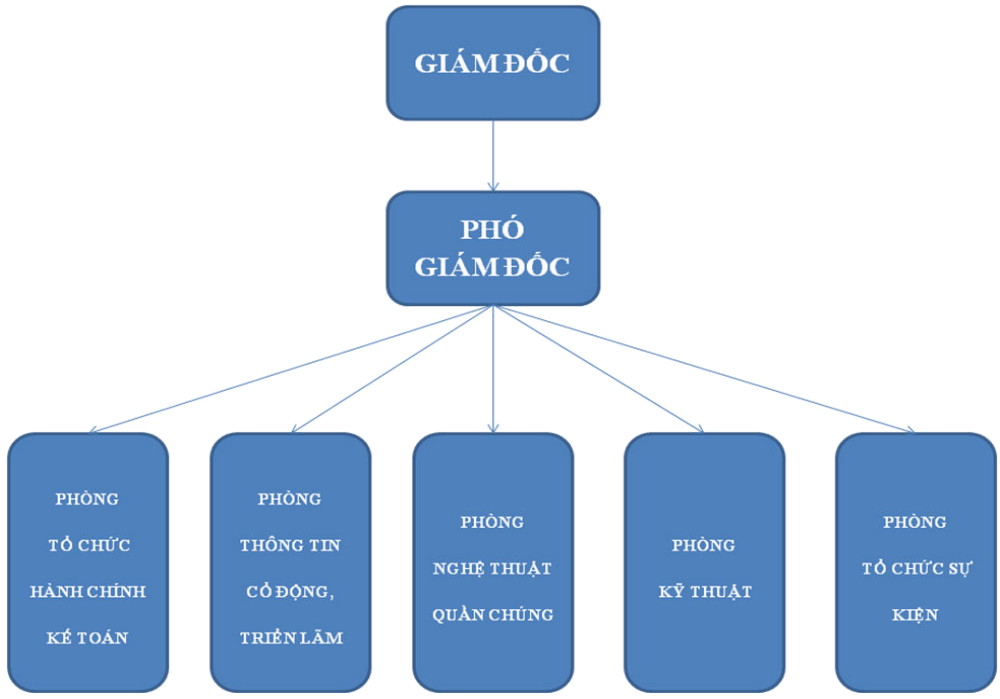

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Trung tâm văn hoá Kinh Bắc

Ban Giám đốc có Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

Các bộ phận chuyên môn giúp việc gồm có 5 phòng:

+ Phòng Tổ chức – Hành chính – Kế toán;

+ Phòng Thông tin cổ động, Triển lãm;

+ Phòng Nghệ thuật Quần chúng;

+ Phòng Kỹ thuật;

+ Phòng Tổ chức Sự kiện;

Ngoài Chi bộ Đảng, Trung tâm còn có các đoàn thể đang hoạt động là: Công đoàn, Đoàn thanh niên và Ban nữ công.

Những yếu tố cơ bản tác động đến hoạt động của đơn vị: Chế độ làm việc của viên chức theo giờ hành chính, đặc biệt là bộ phận tổ chức sự kiện, tổ chức biểu diễn làm việc theo công việc ngoài giờ hành chính, làm đêm, thứ 7, chủ nhật và các ngày tết, lễ. Hoạt động văn hóa nghệ thuật theo cơ chế tài chính của nhà nước. Cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật, Hội trường, phòng chức năng, hoạt động đặc thù của thiết chế văn hóa tỉnh do ngân sách Nhà nước đảm bảo và công tác xã hội hóa. Phạm vi hoạt động của đơn vị rộng trong và ngoài tỉnh và quốc tế. Tính chất đặc điểm hoạt động văn hóa nghệ thuật tại chỗ và lưu động từ thành phố đến các địa phương. Lĩnh vực hoạt động đa dạng, tổng hợp nhiều ngành nghề như: âm nhạc, hội họa, múa, hát, kịch, thơ, tổ chức các sự kiện, xây dựng phong trào văn nghệ quần chúng, phương pháp công tác nhà văn hóa, câu lạc bộ. Mô hình tổ chức hoạt động, nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Nhiệm vụ cơ bản của lãnh đạo và các phòng chức năng:

Giám đốc: Phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Uỷ ban nhân dân tỉnh, Cục Văn hóa cơ sở, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về toàn bộ hoạt động và việc thi hành công vụ của công chức dưới quyền, Điều hành chỉ đạo Trung tâm văn hóa thực hiện chức năng, nhiệm vụ, sưu tầm khai thác phát huy giới thiệu bản sắc văn hóa dân tộc. Phụ trách công tác tổ chức cán bộ, kế hoạch tài vụ, xây dựng cơ bản, chương trình mục tiêu, khen thưởng, kỷ luật. Chủ trì các phiên họp, sơ kết nghiệp vụ tìm ra

phương pháp công tác, thử nghiệm mô hình nghiệp vụ, tổ chức, kỷ niệm các ngày lễ lớn, xuất bản tài liệu nghiệp vụ.

Phó Giám đốc: Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về toàn bộ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng văn nghệ quần chúng; ký ban hành các văn bản, kế hoạch, chương trình, kịch bản… liên quan đến các phòng phụ trách và chịu trách nhiệm trước giám đốc và pháp luật về nội dung, chất lượng, thể thức văn bản chỉ đạo tổ chức tuyên truyền tại cơ sở đảm bảo nội dung đúng tiến độ**,** tham mưu tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước giám đốc về toàn bộ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng kỹ thuật, Phòng Thông tin cổ động Triển lãm, Phòng Tổ chức Sự kiện.

Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán: Tham mưu, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về toàn bộ hoạt động của phòng hành chính tổng hợp theo chức năng nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung họp ban giám đốc, họp giao ban, họp đơn vị theo tháng, qúy, năm, tham mưu kiện toàn công tác tổ chức, công tác thi đua khen thưởng; Quản lý cán bộ, tài sản, trang thiết bị của phòng Hành chính theo qui chế của đơn vị; Thực hành nhiệm vụ kế toán của Đơn vị theo luật tài chính hiện hành; Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động chuyên môn, chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc và pháp luật về nghiệp vụ kế toán.

Thủ quỹ, thủ kho, văn thư, tổng hợp: Thu, chi đúng quy định tài chính hiện hành, không bị thất thoát quỹ. Đảm bảo an toàn tuyệt đối, sổ sách, chứng từ hợp lệ, khoa học. Bộ phận tổng hợp đảm nhận công việc tổng hợp của đơn vị. Xây dựng báo cáo tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm. Soạn thảo các văn bản hành chính. Thư ký các cuộc họp của đơn vị. Thực hiện công tác Thi đua khen thưởng. Phối hợp thực hiện công tác văn thư. Phối hợp biểu diễn khi các phòng chức năng yêu cầu. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng phòng và Giám đốc phân công.

Phòng Thông tin cổ động - triển lãm cơ cấu nhân sự gồm: Trưởng phòng, phó phòng, phương pháp viên, biên tập viên, họa sĩ. Lãnh đạo Phòng có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về toàn bộ hoạt động của phòng tuyên truyền cổ động theo chức năng nhiệm vụ đảm bảo nội dung, tiến độ và hiệu quả. Quản lý cán bộ, tài sản, trang thiết bị của phòng theo quy chế của đơn vị. Tổ chức thu thanh các bài tuyên truyền theo chỉ tiêu trong năm đạt tiến độ, hiệu quả. Biên tập bài truyên truyền theo các chuyên đề trong năm. Sáng tác kịch bản tuyên truyền theo chủ đề phục vụ công tác tuyên truyền, tổ chức báo cáo tác phẩm với hội đồng nghệ thuật của đơn vị.

Tổ Họa sĩ có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, kịch bản, chương trình và tổ chức triển lãm theo chủ đề các ngày tết lễ trong năm.

Tổ Biên tập viên có nhiệm vụ biên tập bài tuyên truyền theo chủ đề gửi huyện, thành phố tuyên truyền các dịp tết, lễ. Thực hiện các đợt phóng tác panô tuyên truyền tại Trung tâm văn hóa vào các dịp tết lễ đảm bảo nội dung, tiến độ.

Phòng Văn nghệ quần chúng cơ cấu nhân sự gồm: Trưởng phòng, phó phòng, nhạc sĩ, họa sĩ, biên đạo, hướng dẫn viên, phương pháp viên. Lãnh đạo phòng có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về toàn bộ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của phòng văn hóa văn nghệ quần chúng, đảm bảo nội dung, tiến độ hiệu quả.

Tổ Biên đạo có nhiệm vụ chủ trì xây dựng kế hoạch, chương trình, kịch bản điều động diễn viên, nghệ nhân đạo diễn dàn dựng chương trình nghệ thuật theo chỉ tiêu; chương trình nghệ thuật đi trung ương và các chương trình theo yêu cầu của các ban, ngành.

Tổ Nhạc sĩ chịu trách nhiệm nghiên cứu, sưu tầm, giới thiệu và phát huy tác phẩm âm nhạc truyền thống hoặc hát dân ca. Đảm nhận

mảng hoà âm phối khí âm nhạc dân tộc cho các chương trình nghệ thuật, tổ chức sự kiện, sản xuất CD, VCD.

Hướng dẫn viên chính chịu trách nhiệm soạn thảo các văn bản của phòng, cung cấp nội dung báo cáo tháng, quý, năm về phòng Hành chính đảm bảo nội dung, tiến độ. Biên tập, đọc thu thanh các bài tuyên truyền cho các ngày tết, lễ, chương trình của tỉnh. Tập luyện và biểu diễn có hiệu quả.

Phòng Tổ chức sự kiện nhân sự gồm: Trưởng phòng, họa sĩ, biên đạo, hướng dẫn viên, phương pháp viên, tạp vụ. Lãnh đạo Phòng có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về toàn bộ các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tổ chức sự kiện về nội dung, tiến độ và hiệu quả. Quản lý cán bộ, tài sản, trang thiết bị của phòng theo qui chế của đơn vị. Thực hiện kỹ thuật âm thanh cho các hoạt động phục vụ ngày lễ lớn. Quản lý toàn bộ tài sản trong hội trường đề xuất thay thế, sửa chữa thiết bị thường xuyên đảm bảo phục vụ tốt các sự kiện tại chỗ.

Phương pháp viên chịu trách nhiệm trang trí hội nghị, hội thi, lễ kỷ niệm, ngày lễ lớn... phục vụ các ngày tết lễ. Cắt dán, căng treo khẩu hiệu thường xuyên. Chụp ảnh tư liệu các hoạt động tại chỗ của Trung tâm Văn hóa tỉnh; Thực hiện các việc khác do Trưởng phòng phân công.

Tạp vụ phải đảm bảo công tác vệ sinh, quét dọn trong và ngoài hội trường, các công trình vệ sinh. Thường xuyên làm cỏ sạch sẽ toàn bộ khuôn viên, chăm sóc cây cảnh và tham gia tổng vệ sinh khi đơn vị phát động.

Phòng Kỹ thuật nhân sự gồm: Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, Kỹ thuật âm thanh, Kỹ thuật viên. Lãnh đạo Phòng chịu trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ban giám đốc về toàn bộ các hoạt động của phòng theo chức năng, nhiệm vụ đảm bảo nội dung, tiến độ và hiệu quả.

Kỹ thuật âm thanh có nhiệm vụ điều khiển âm thanh cho các hoạt động sự kiện tại chỗ và lưu động, phối hợp thực hiện âm thanh tổ chức các ngày lễ lớn, hội nghị, hội thảo.

Kỹ thuật viên có nhiệm vụ phối hợp thực hiện điều khiển âm thanh, ánh sáng cho hội nghị, hội diễn. Lắp ráp sân khấu lưu động, vận chuyển lắp ráp âm thanh, ánh sáng; trang trí hội nghị, hội thi, lễ kỷ niệm, ngày lễ lớn... phục vụ các ngày tết lễ. Cắt dán, căng treo khẩu hiệu thường xuyên. Chụp ảnh tư liệu các hoạt động tại chỗ của Trung tâm văn hóa tỉnh và thực hiện các việc khác do Trưởng phòng phân công. Ngoài ra, nhân sự tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc còn có đội xe và tổ bảo vệ.

2.2. Thực trạng nguồn nhân lực và cơ sở vật chất

2.2.1. Nguồn nhân lực

Thực trạng nguồn nhân lực tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc như sau:

Về giới tính: Hiện nay tổng số cán bộ, viên chức và người lao động đang làm việc tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc là 36 người, trong đó có 21 nữ chiếm 58,3% tổng số CBVC và 15 nam chiếm 41,7% CBVC, như vậy tỉ lệ giữa nam và nữ CBVC không bị chênh lệch quá lớn. Tham gia sinh hoạt đảng trong toàn cơ quan có 17 đảng viên chiếm 47,2% trong tổng số CBVC.

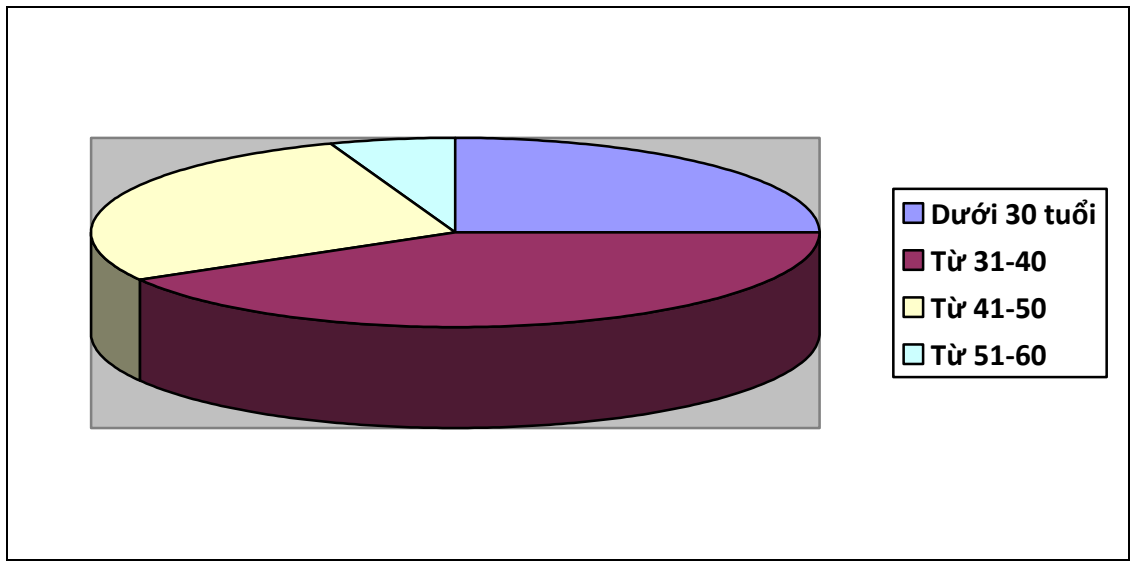

Biểu đồ 1: Cơ cấu độ tuổi cán bộ, viên chức và người lao động đang làm việc tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

(Nguồn: Tác giả tổng hợp từ số liệu do TTVHKB cung cấp)

Về độ tuổi: Số cán bộ, viên chức và người lao động dưới 30 tuổi là 9 người chiếm 25%, từ 31 đến 40 tuổi có 15 người chiếm 41,6%, từ 41 đến 50 tuổi có 10 người chiếm 32,9%, từ 51 đến 60 tuổi có 2 người chiếm 0,5%. Nhìn vào biểu đồ cơ cấu độ tuổi của cán bộ, viên chức và người lao động đang làm việc tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc có thể thấy rằng số lượng cán bộ, viên chức và người lao động trong độ tuổi từ 31 đến 40 tuổi chiếm số đông, số cán bộ, viên chức và người lao động trẻ dưới 30 tuổi chiếm tỉ lệ khá cao trong tổng số cán bộ, viên chức và người lao động trong toàn cơ quan. Đối với một đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh thì cơ cấu độ tuổi của cán bộ, viên chức và người lao động như này là khá trẻ, đa phần cán bộ, viên chức và người lao động đều được đào tạo bài bản cả về trình độ chuyên môn, ngoại ngữ và tin học.

Về trình độ chuyên môn: 100% CBVC lãnh đạo, quản lý có trình độ đại học và trên đại học; có trình độ cao cấp và cử nhân chính trị; có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học văn phòng và đều đã qua các khóa bồi

dưỡng kiến thức quản lý nhà nước. Cán bộ, viên chức và người lao động trong toàn cơ quan đơn vị có trình độ Đại học trở lên chiếm tỉ lệ cao, mỗi năm số cán bộ, viên chức và người lao động có trình độ đào tạo đại học và sau đại học ngày càng tăng cao, đồng thời số cán bộ, viên chức và người lao động có trình độ trung cấp, sơ cấp không qua đào tạo ngày càng giảm. Đối tượng cán bộ, viên chức và người lao động có trình độ chuyên môn thấp chủ yếu là nhân viên làm công việc đơn giản như: phục vụ, lái xe, vệ sinh, thủ quỹ...

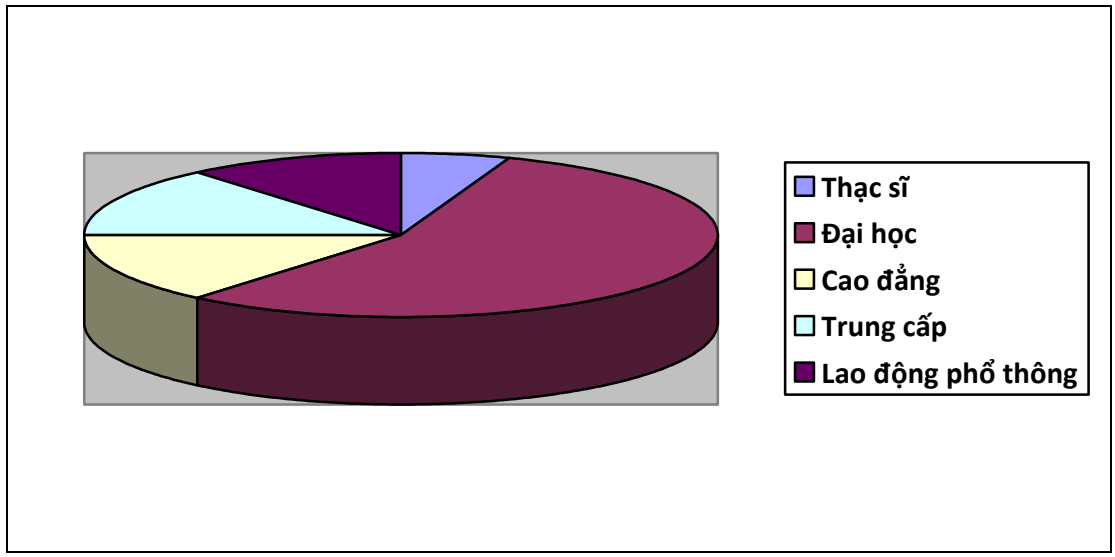

Biểu đồ 2: Thể hiện trình độ chuyên môn của CBVC tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

(Nguồn: Tác giả tổng hợp từ số liệu do TTVHKB cung cấp)

Tính đến thời điểm tháng 5 năm 2017, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc có tổng số 36 viên chức và người lao động trong đó: 02 người có trình độ sau đại học (chiếm 3%), 20 người có trình độ đại học (chiếm 56%), 05 người có trình độ cao đẳng (chiếm 14%), 05 người có trình độ trung cấp (chiếm 16%), có 04 người có trình độ phổ thông (chiếm 11%); 59% đội ngũ cán bộ, viên chức của trung tâm có trình độ đại học và sau

đại học, tập trung chủ yếu là đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên các phòng chuyên môn. Số nhân viên kỹ thuật và nhân viên phục vụ chiếm 41% trong tổng số lao động của trung tâm. Số lao động là nhân viên kỹ thuật và nhân viên phục vụ còn chiếm tỷ lệ cao do chủ trương thu gọn bộ máy hành chính và giảm bớt chỉ tiêu biên chế hàng năm của tỉnh.

Về phẩm chất chính trị: Các cán bộ viên chức và người lao động đang làm việc tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, có tinh thần trách nhiệm cao, ý thức cầu tiến, ham học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có ý thức tu dưỡng, rèn luyện phục vụ nhân dân, có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành tốt nội quy, quy chế của cơ quan.

Qua kết quả đánh giá cán bộ viên chức và người lao động năm 2016 có trên 96% cán bộ viên chức và người lao động có phẩm chất đạo đức tốt. Đặc biệt cán bộ, viên chức và người lao động giữ chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị đều là những người ưu tú, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác; 100% cán bộ, viên chức lãnh đạo, quản lý là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, phần lớn họ là những người đã trải qua hoạt động thực tiễn công tác đảng, chính quyền ở một số cấp cơ sở. Do vậy, họ có khả năng chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Về trình độ lý luận chính trị: Số lượt cán bộ, viên chức và người lao động được bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước chiếm tỷ lệ trên 40%, một số lãnh đạo các phòng có trình độ quản lý nhà nước từ chuyên viên trở lên.

Về kỹ năng công tác: Đa số cán bộ viên chức và người lao động đang làm việc tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã có kỹ năng thiết lập các mục tiêu, tổ chức thực hiện công việc cá nhân. Viên chức lãnh đạo,

quản lý có khả năng xây dựng chiến lược, kế hoạch thực hiện mục tiêu của Đảng, Nhà nước và tỉnh đề ra. Có khả năng dự kiến được khó khăn, trở ngại, những vấn đề có thể xảy ra và phương án giải quyết. Nhiều cán bộ, viên chức và người lao động có sự hiểu biết, tôn trọng lẫn nhau, có kỹ năng giao tiếp tốt nên đã sớm xử lý các mâu thuẫn nội bộ; thương lượng khi giải quyết công việc, tiếp xúc với nhân dân, xử lý các tình huống khi thực thi công vụ….

Về kết quả công tác: Theo báo cáo thống kê đánh giá cán bộ viên chức và người lao động năm 2016, có 12/36 cán bộ, viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm 33,3%; có 21 cán bộ, viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm 58,3%; có 3 cán bộ, viên chức và người lao động hoàn thành nhiệm vụ, chiếm 8,4% và không có cán bộ, viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ. Trong đó nhiều phòng chuyên môn tỷ lệ cán bộ, viên chức và người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm tỉ lệ cao như: Phòng Tổ chức sự kiện, phòng Văn nghệ quần chúng...

2.2.2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc hiện là công trình thiết chế văn hóa có quy mô lớn nhất của tỉnh Bắc Ninh, hiện đại trên tổng diện tích gần 10 ha, giữa trung tâm thành phố Bắc Ninh, trên đường Kinh Dương Vương phía sau Công viên Nguyên Phi Ỷ Lan. Đây là nơi đáp ứng nhu cầu hoạt động về mọi mặt văn hóa, nghệ thuật, hội họp có tầm cỡ khu vực và quốc tế.

Hội trường A có sức chứa 1.200 người, các phòng họp đa năng với quy mô từ 50 đến 500 người phù hợp cho tổ chức hội nghị, hội thảo, hội nghị khách hàng, các khóa huấn luyện ngắn hạn, ra mắt sản phẩm mới… Bên trong các phòng hội họp có hệ thống cách âm tốt, trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, màn chiếu, máy chiếu phục vụ cho hội nghị được đầu tư đồng bộ, hiện đại.

Ngoài ra, Trung tâm còn có khu nhà vòm, các khu nhà trưng bày, triển lãm thành tựu văn hóa, kinh tế, xã hội, khoa học, công nghiệp, nông nghiệp. Đặc biệt, khu vực quảng trường có sân khấu ngoài trời với sức chứa hàng nghìn người là địa điểm lý tưởng để tổ chức những sự kiện lớn của tỉnh, quốc gia và quốc tế. Không gian thoáng, rộng mở, bãi để xe lớn và một bộ phận giữ gìn an ninh trật tự bảo đảm trực liên tục 24/24 đã giúp cho Trung tâm văn hóa Kinh Bắc không chỉ là địa điểm lý tưởng đối với những người làm công tác tổ chức lựa chọn mà còn mang lại sự tin cậy, tâm lý thoải mái, yên tâm cho những người tham gia, góp phần quan trọng vào sự thành công của sự kiện.

Tuy còn thiếu nhân lực tại một số phòng ban chuyên môn nhưng nguồn nhân lực của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã đáp ứng đầy đủ tất cả những năng lực, phẩm chất, bao gồm cả trí tuệ, kinh nghiệm, kỹ năng, tính năng động, sáng tạo… tác động vào các nguồn lực khác và gắn kết chúng lại để tạo ra hoạt động lao động phục vụ cho nhu cầu tinh thần của xã hội đúng với vai trò của một thiết chế văn hóa cấp tỉnh đối với cộng đồng địa phương.

2.3. Thực trạng công tác quản lý các hoạt động văn hóa

2.3.1. Triển khai thực hiện các văn bản pháp lý của TW và địa phương

Trong những năm vừa qua, trên cơ sở thực hiện Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030 và các Thông tư về thiết chế văn hóa tại địa phương, việc quản lý, khai thác và sử dụng Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã thực hiện khá tốt vai trò và chức năng. Qua đó, đã góp phần tích cực trong việc xây dựng đời sống văn hóa cơ sở nói chung, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trong tỉnh nói riêng.

Là một đơn vị sự nghiệp Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh luôn thực hiện các chính sách của Đảng và Nhà nước về quản lý thiết chế văn hóa, đồng thời thực hiện nhiệm vụ chính trị do UBND tỉnh Bắc Ninh giao. Trung tâm thường xuyên cập nhật phổ biến những văn bản của Trung ương và địa phương về triển khai đến các đơn vị phòng ban, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đảm bảo cho mọi hoạt động chuyên môn nghiệp vụ trong cơ quan đều được tiến hành theo đúng định hướng, đường lối chủ trương và chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý các hoạt động văn hóa ở cơ sở.

2.3.2. Công tác tổ chức và quản lý festival

Bắc Ninh có trên 500 lễ hội truyền thống diễn ra vào tất cả các mùa trong năm, chủ yếu diễn ra vào mùa xuân, hầu hết các làng xã đều có lễ hội riêng. Trong những năm gần đây, vào dịp lễ hội đầu năm Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã lồng ghép các hoạt động văn hóa vào các lễ hội lớn trong vùng, nhiều hoạt động văn hoá dân gian truyền thống được tổ chức tại lễ hội như: Hát dân ca quan họ, múa rối nước, cờ người, tổ tôm, múa kỳ lân, đu quay, đánh vật, đập niêu, chọi gà, kéo co, thi dệt vải, cờ người, đu tiên… cũng được tổ chức tại Trung tâm, tạo niềm vui tươi phấn khởi cho du khách thập phương về dự hội.

Đối với hoạt động tổ chức lễ hội tại Trung tâm thì hầu như Trung tâm không phải là đơn vị trực tiếp tổ chức nên trong hoạt động đều phải phối hợp cùng các đơn vị để đảm bảo về cơ sở vật chất, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ và đảm bảo an toàn trong suốt quá trình diễn ra các sự kiện của lễ hội. Theo thống kê sơ bộ của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc trong giai đoạn 2012-2016 trung tâm đã phối hợp tổ chức trên 200 sự kiện liên quan đến lễ hội truyền thống và festival hiện đại của tỉnh và của các hội, đoàn thể trong khu vực. Nổi bật là các lễ hội sau:

Năm 2014 Festival Bắc Ninh được tổ chức lần thứ 2 tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc, festival mang ý nghĩa sâu sắc trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, góp phần thúc đẩy phát triển chung của tỉnh. Với chủ đề "Hào khí Kinh Bắc-Bắc Ninh", chương trình nghệ thuật đặc sắc Festival Bắc Ninh diễn ra trong 3 chương với các tựa đề "Hào khí ngàn năm vang vọng", "Vinh quang thời đại Hồ Chí Minh" và "Miền Quan họ - khát vọng những tầm cao mới". Festival Bắc Ninh được tỉnh Bắc Ninh tổ chức 4 năm một lần, kể từ khi dân ca Quan họ được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại nhằm thực hiện cam kết với UNESCO về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của loại hình nghệ thuật này trong quá trình hội nhập và phát triển.

Cũng trong các hoạt động festival này tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc, UBND tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Hội Nghệ sỹ Nhiếp ảnh Việt Nam tổ chức Liên hoan Ảnh nghệ thuật khu vực đồng bằng sông Hồng lần thứ XVII năm 2014 với chủ đề "Quê hương - con người khu vực Đồng bằng sông Hồng". Với lợi thế khuân viên rộng nên Trung tâm có thể tổ chức cùng lúc rất nhiều sự kiện nằm trong khuân khổ chương trình. Liên hoan Ảnh nghệ thuật khu vực Đồng bằng sông Hồng được tổ chức thường niên của giới nhiếp ảnh khu vực Đồng bằng sông Hồng nhằm giới thiệu, quảng bá rộng rãi các tác phẩm thể hiện vẻ đẹp đất nước, con người, những tiềm năng phát triển công nghiệp, du lịch và các thành tựu kinh tế, khoa học kỹ thuật, an sinh xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đồng thời, đây cũng là dịp để các nghệ sỹ đến từ các tỉnh, thành khu vực phía Bắc gặp gỡ, trao đổi nghiệp vụ, đẩy mạnh hoạt động sáng tác, qua đó góp phần gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân Bắc Ninh nói riêng và khu vực nói chung.

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc cũng đã phối hợp tổ chức thành công nhiều chương trình được tổ chức thường niên hàng năm nổi bật là Lễ hội trăng rằm 2016 do Đoàn TNCS HCM tỉnh Bắc Ninh chủ trì tổ chức. Với nguồn cơ sở vật chất hiện đại, có sức chứa lớn và sự tham gia của một số cán bộ Trung tâm đã đưa các em thiếu nhi hòa mình vào không khí vui tươi của Rằm tháng tám với nhiều hoạt động vui chơi, văn hóa, văn nghệ đặc sắc như: múa lân, sư tử, rước đèn ông sao, phá cỗ trung thu, múa hát, ảo thuật... Qua những câu chuyện, lối diễn của chú Cuội, chị Hằng đã mang đến cho các em thiếu nhi trở về với không khí trung thu truyền thống. Ban tổ chức đã trao tặng 80 phần quà là những chiếc xe đạp, quyển sách, bánh trung thu cho các em học nghèo vươn lên trong cuộc sống, học tập và 3 xuất quà cho thủ khoa đại học tiêu biểu tỉnh Bắc Ninh được trên 27 điểm năm 2015 - 2016.

Ngoài các lễ hội truyền thống, Festival của một số hội, đoàn thể trong tỉnh đều lựa chọn Trung tâm văn hóa Kinh Bắc làm địa điểm tổ chức. Với sự kiện Festival "Thương hiệu sản phẩm doanh nghiệp tỉnh Bắc Ninh" được tổ chức hàng năm do Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Tỉnh đoàn Bắc Ninh tổ chức nhằm tôn vinh các sản phẩm, giới thiệu, quảng bá hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân Bắc Ninh ra trường quốc tế. Đồng thời, tăng cường mối quan hệ liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và giao thương, tiêu thụ sản phẩm với các tỉnh, thành trong cả nước và thị trường quốc tế. Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đặc biệt quan tâm đến sự kiện này, tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất và nguồn nhân lực hỗ trợ các hoạt động tại Festival. Tại Festival năm 2016, Hội Doanh nhân trẻ Bắc Ninh đã trao tặng bức tranh chạm khắc chân dung Bác Hồ đọc tuyên ngôn độc lập cho tỉnh Bắc Ninh

và ủng hộ 300 triệu đồng cho Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh Bắc Ninh để thực hiện các hoạt động an sinh xã hội, vì người nghèo.

Ngoài ra, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc còn kết hợp, tổ chức và hướng dẫn thực hiện trưng bày Hội sinh vật cảnh được tổ chức từ năm 2010 cho đến nay. Với sự tham gia của rất nhiều các tỉnh thành trong toàn quốc, cũng đã có những thành công và ấn tượng nhất định đối với các đơn vị tham gia và du khách tham quan.

Qua nhiều năm tổ chức các festival, Trung tâm được các cấp, các ngành trong địa phương và khu vực đánh giá cao về tính chuyên nghiệp, chu đáo trong khâu tổ chức các hoạt động và duy trì nhiều lễ hội trở thành lễ hội thường niên được tổ chức với quy mô ngày càng lớn hơn. Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã chủ động tìm tòi sự đổi mới trong công tác tổ chức lễ hội, đồng thời triển khai các hoạt động trong lễ hội có hiệu quả, thu hút được sự tham gia đông đảo của cộng đồng địa phương và du khách bốn phương về tham dự.

2.3.3. Quản lý hoạt động văn hóa phục vụ nhiệm vụ chính trị

Nhận thức rõ được tầm quan trọng của công tác thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc rất chú trọng xây dựng nhiều hình thức hoạt động đa dạng, phong phú và hiệu quả. Trung tâm văn hóa Kinh Bắc luôn bám sát các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, các ngày lễ, ngày kỉ niệm của đất nước, của địa phương để xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động văn hóa, tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị. Các hoạt động nổi bật được tập trung vào các đợt: Tuyên truyền Mừng Đảng - Mừng Xuân, Đại hội Đảng toàn quốc, bầu cử Đại biểu Quốc hội, lễ hội Văn hóa, Thể thao truyền thống của tỉnh. Các hoạt động được tổ chức dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, chuyển tải có hiệu quả các chủ trương, chính sách, góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội, đặc biệt là phục vụ tốt các nhiệm vụ

chính trị mà Đảng, Nhà nước giao phó, từ đó làm giàu thêm đời sống văn hóa tinh thần, định hướng thẩm mỹ lành mạnh cho nhân dân. Tuy nhiên cũng có chương trình nghệ thuật chưa được đầu tư xứng đáng, lực lượng diễn viên còn hạn chế.

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tổ chức được nhiều hoạt động văn hóa mang ý nghĩa chính trị quan trọng như: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở". Thực hiện tốt cuộc vận động lớn của Trung ương Đảng về "học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú như: dựng cụm panô, băng zôn, khẩu hiệu, cờ phướn, cờ đuôi nheo, cổng chào tại các ngã ba ngã tư, dọc các đường chính trong thành phố. Viết bài tuyên truyền, thu thanh CD bài tuyên truyền. Tổ chức chương trình nghệ thuật với lực lượng diễn viên, nghệ nhân không chuyên, cộng tác diễn viên, các cán bộ của Trung tâm, biểu diễn tuyên truyền đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống của cộng đồng dân cư. Hằng năm, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã tổ chức rất nhiều các đợt phục vụ triển lãm, cổ động vào các ngày lễ lớn. Theo số liệu tóm tắt một số kết quả hoạt động của Trung tâm từ năm 2012 đến năm 2016 cán bộ chuyên môn của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã kẻ vẽ trên 3000m^2 panô, khẩu hiệu các loại để phục vụ các ngày lễ kỉ niệm và lễ hội như: 1000m^2 panô khẩu hiệu tuyên truyền về khuyến học, trên 200m^2 panô tranh, khẩu hiệu trang trí lễ khánh thành nhà thi đấu thể dục thể thao, ngày khai mạc thi đấu bóng truyền của Đại hội thể dục thể thao Đông Nam Á; kẻ vẽ 1.500m^2 panô, khẩu hiệu trang trí khu trung tâm văn hóa; trên 500m^2 tranh cổ động và khẩu hiệu, dựng hai cổng chào lớn trên đường vào thành phố làm lễ đài sân khấu lễ hội; hướng dẫn và tổ

chức triển lãm thành tựu kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương thông qua hình thức thi cắm trại truyền thống…

Ngoài ra, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc còn phối kết hợp với các đơn vị cơ sở, đơn vị kinh tế đóng trên địa bàn để tổ chức nhiều chương trình triển lãm nghệ thuật như: Phối hợp với bộ chỉ huy quân sự tổ chức bắn pháo hoa trong phút giao thừa phục vụ nhân dân, phối hợp với đoàn nghệ thuật tổ chức đêm biểu diễn nghệ thuật đón giao thừa, tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức triển lãm thành tựu kinh tế, văn hóa, xã hội phục vụ đại hội thi đua toàn tỉnh, tổ chức hội thi xe tuyên truyền cổ động, tổ chức triển lãm tranh cổ động và ảnh nghệ thuật, hội thi xe ôtô tuyên truyền cổ động phục vụ bầu cử đại biểu quốc hội…

Tổ chức mít tinh, kỉ niệm, lễ tuyên truyền ra quân, các buổi giao lưu, các hội thi, hội diễn văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và trong tỉnh. Phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo phục vụ nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành. Tham gia tổ chức các lễ hội văn hóa truyền thống của tỉnh. Nhưng do đặc thù của một số vị trí nên thiếu cán bộ diễn viên có năng lực chuyên sâu, số lượng diễn viên không chuyên tại Trung tâm quá ít nên mất rất nhiều thời gian cho việc huấn luyện cộng tác viên vào các chương trình biểu diễn nghệ thuật phục vụ cho từng sự kiện cụ thể.

2.3.4. Quản lý các hoạt động nghiệp vụ văn hóa

2.3.4.1. Công tác quản lý tổ chức Hội thi, Hội diễn, Liên hoan văn nghệ quần chúng trong tỉnh

Trong những năm gần đây, đời sống của nhân dân đã bắt đầu ổn định, vật chất ngày càng được nâng cao thì nhu cầu hưởng thụ về văn hóa tinh thần càng được chú trọng. Để bắt kịp với xu thế và nhu cầu hưởng thụ văn hóa của quần chúng nhân dân, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã có nhiều chương trình hoạt động thiết thực phục vụ nhu cầu này. Công

tác văn hóa, văn nghệ quần chúng của tỉnh Bắc Ninh đang phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò quan trọng chủ yếu trong hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc.

Nhận thức được tính thiết thực của hoạt động này, nó góp phần không nhỏ vào việc bảo tồn và phát huy vốn văn hóa cổ truyền của quê hương. Hằng năm, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc phối hợp với các sở, ban ngành tổ chức nhiều các cuộc thi văn nghệ, nhằm tuyên dương các cán bộ, các cơ quan đạt thành tích tốt, chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước. Những hoạt động này đã thu được kết quả tốt trong việc đáp ứng, nâng cao nhu cầu thưởng thức tham gia văn nghệ quần chúng. Bởi vậy Trung tâm văn hóa Kinh Bắc luôn là đơn vị xuất sắc đi đầu trong các hoạt động văn nghệ quần chúng.

Theo báo cáo tổng kết trong 5 năm qua (2012 - 2016), Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã tổ chức được 50 đợt hội diễn quần chúng cấp tỉnh, 45 đợt phối hợp với các cơ sở, ban ngành tổ chức hội diễn, hội thi tạo phong trào có bề rộng đa dạng về nghệ thuật. Là đơn vị đăng cai tổ chức hội diễn *"Sân khấu kịch nói không chuyên"* toàn quốc và đạt huy chương vàng toàn đoàn với vở diễn *"Bức thư người giúp việc"*. Tham dự liên hoan *"Tiếng hát Làng Sen"* toàn quốc nhân kỷ niệm 120 năm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh, được Uỷ ban nhân dân tỉnh Nghệ An và Bộ văn hóa Thể thao và Du lịch tặng bằng khen; phục vụ đêm biểu diễn và giao lưu văn hóa nghệ thuật của Công an 4 nước: Việt Nam - Lào - Campuchia - Trung Quốc tại rạp hát Nhà văn hóa; Tổ chức đêm nhạc *"Vì cuộc sống bình yên"* của nhạc sỹ Mai Công Thắng nhân kỷ niệm 65 năm thành lập Công an nhân nhân và 10 năm ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc…

Nhân Lễ kỷ niệm 185 năm thành lập tỉnh, 20 năm tái lập tỉnh Bắc Ninh và đón nhân Huân chương Độc lập hạng Nhất, Trung tâm văn hóa

Kinh Bắc đã phối hợp tổ chức chương trình nghệ thuật "Âm vang miền Quan họ". Chương trình đã để lại dấu ấn tốt đẹp về một vùng văn hóa với truyền thống khoa bảng và những người con ưu tú đã làm rạng danh vùng đất cổ Kinh Bắc.

Không chỉ có hoạt động tại chỗ, các cán bộ của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã tổ chức tập luyện, dàn dựng các chương trình nghệ thuật đặc sắc, đi giao lưu với các tỉnh bạn như: Tham dự liên hoan đàn hát dân ca toàn quốc, tham dự fesival Huế, hội diễn nghệ thuật quần chúng Hà Nam, Liên hoan ca trù toàn quốc tại Hải Dương, ngày hội dân tộc Mường tại Hòa Bình, tham gia các hoạt động văn hóa lễ Giỗ tổ Hùng Vương, tham dự lễ hội các vùng du lịch trọng điểm tại Quảng Ninh, tham gia dự liên hoan nghệ thuật quần chúng các tỉnh Đồng bằng Bắc Bộ, cử đoàn tham gia biểu diễn tại Lễ hội Tràng An - Ninh Bình…

Các hội diễn góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân viên chức lao động của các ngành, đồng thời đã phát hiện và biểu dương những hạt nhân xuất sắc, thúc đẩy phong trào văn nghệ tại cơ sở phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu góp phần chung tay xây dựng, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. Các hội diễn có nhiều chương trình nghệ thuật chất lượng cao, nhiều ý tưởng nghệ thuật khá độc đáo được thử nghiệm trên sân khấu, chương trình được đầu tư cả về vật chất, thời gian, tinh thần, qui mô hoành tráng, ấn tượng, nhiều tiết mục ca múa nhạc được tập luyện, khai thác rất nghiêm túc, bài bản có trách nhiệm, huy động được nhiều diễn viên xuất sắc biểu diễn tự tin, thi diễn hết mình, năng động, sáng tạo để lại nhiều ấn tượng trên sân khấu, trang phục, hóa trang không chỉ đẹp mà còn hướng con người tới cái đẹp hoàn mỹ của cuộc sống.

2.3.4.2. Tổ chức quản lý các sự kiện và biểu diễn chương trình nghệ thuật trong năm

Với quy mô xây dựng của một thiết chế văn hóa mang tầm vóc của khu vực nên nhiều hoạt động của các đơn vị, doanh nghiệp đều chọn Trung tâm văn hóa Kinh Bắc là nơi tổ chức các sự kiện quan trọng. Hoạt động này đóng vai trò quan trọng trong việc tăng thu nhập, nâng cao trình độ chuyên môn, giúp cán bộ năng động hơn với công việc và đáp ứng chỉ tiêu của Nhà nước giao cho và cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Công tác quản lý tổ chức sự kiện tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh đã có những bước phát triển do đã bắt nhịp nhanh với xu thế toàn cầu và xã hội hóa các hoạt động văn hóa.

2.3.4.3. Công tác quản lý hoạt động xuất bản tài liệu nghiệp vụ

Ngoài việc quản lý các hoạt động văn hóa nghệ thuật Trung tâm văn hóa Kinh Bắc còn trực tiếp quản lý hoạt động xuất bản tài liệu nghiệp vụ để lưu giữ lại những bản sắc đang dần bị mất đi. Trong các DVD ngoài các lễ hội phục dựng lại, còn có sự tham gia của các nghệ nhân đã lớn tuổi, như vậy sức hút của DVD sẽ có phần tăng cao, nhằm đáp ứng việc cung cấp của nhà sản xuất đồng thời có được sự thỏa mãn của khách hàng khi bỏ kinh phí ra mua băng đĩa. Không chỉ riêng việc quản lý các loại băng đĩa DVD, Trung tâm còn quản lý các tập thơ do câu lạc bộ thơ của Trung tâm văn hóa xuất bản, qua đó việc giao lưu học hỏi các thành viên sáng tác được những bài thơ hay làm tiền để để xuất bản ra những tập thơ phục vụ cho người cao tuổi yêu thơ. Đó cũng là một cách để lưu giữ lại làm tài liệu nghiệp vụ phục vụ cho những thế hệ sau này.

2.3.5. Quản lý các hoạt động văn hóa nội bộ

Quản lý các hoạt động của Trung tâm sẽ được Ban Giám đốc họp bàn và đưa ra kế hoạch hoạt động cho từng tuần, từng tháng, từng quý và cả năm. Mỗi tháng họp cơ quan 2 lần vào mùng 1 và 15 hằng tháng *(nếu trùng ngày nghỉ thì lùi lại ngày sau)*, lãnh đạo cơ quan họp mỗi tháng 2 lần trước khi tổ chức họp toàn thể cán bộ viên chức và người lao động.

Các phòng ban họp mỗi tháng 1 lần vào cuối tháng để kiểm điểm và triển khai các công việc tháng tới. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao của từng người mà Ban lãnh đạo cơ quan họp bàn, kiểm điểm, đánh giá và xếp loại cán bộ công nhân viên chức.

Về mặt tài chính Ban Giám đốc và bộ phận chuyên trách sẽ quản lý tất cả các khoản thu chi trong năm, được thực hiện theo chế độ tài chính dân chủ, công khai theo kế hoạch, theo từng công việc đã được duyệt hằng năm.

Qua khảo sát cho thấy, thu nhập từ tiền lương của cán bộ, viên chức và người lao động hiện nay còn thấp, rất khó có thể đáp ứng các nhu cầu cơ bản, thiết yếu của bản thân và gia đình họ. Do vậy, để đáp ứng được các nhu cầu cơ bản, thiết yếu của bản thân và gia đình, hầu hết cán bộ, viên chức và người lao động phải tìm kiếm những nguồn thu nhập khác.

Ban Lãnh đạo Trung tâm văn hóa Kinh Bắc thông qua các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, đoàn thanh niên, ban nữ công rất quan tâm đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của cán bộ, viên chức và người lao động. Mặc dù thu nhập của cán bộ, viên chức và người lao động chủ yếu là lương, nhưng được sự quan tâm tạo điều kiện của Lãnh đạo UBND tỉnh, Lãnh đạo Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đời sống cán bộ, viên chức và người lao động được cải thiện nhờ các chính sách xã hội hóa, giao quyền tự chủ quản lý hoạt động cho Trung tâm. Ngoài ra, tổ chức công đoàn luôn nhận được sự động viên, chia sẻ khi có khó khăn, vướng mắc cả về vật chất và tinh thần nên đời sống của cán bộ, viên chức, người lao động tại Trung tâm luôn ổn định. Đoàn viên công đoàn yên tâm công tác, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần vào thành tựu kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

Ngoài ra, phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao được Lãnh đạo Trung tâm văn hóa Kinh Bắc quan tâm và tạo điều kiện để đoàn viên công đoàn tham gia, vừa rèn luyện sức khoẻ vừa giải toả mệt mỏi sau những giờ làm việc căng thẳng. Ban chấp hành Công đoàn cơ quan phối hợp chặt chẽ với Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ cầu lông, tennis, luyện tập và tổ chức thi đấu giao hữu nhân Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (26-3), Kỷ niệm ngày truyền thống Văn phòng các cơ quan hành chính Nhà nước (28-8)… Hằng năm Ban chấp hành Công đoàn đã phối hợp cùng với đoàn thanh niên tổ chức tặng quà nhân ngày Tết thiếu nhi 1/6, rằm trung thu và trao phần thưởng học sinh giỏi cho các cháu là con cán bộ viên chức thuộc Trung tâm với số tiền gần 50 triệu đồng/năm nhằm động viên khích lệ các cháu chăm ngoan, học giỏi để bố mẹ yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cụ thể như trong năm 2016, Ban chấp hành Công đoàn cũng phối hợp với các đoàn thể (Đoàn thanh niên, Nữ công,…) tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức và lao động cơ quan đi tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm tại Ninh Bình, Lạng Sơn, Sơn La; tổ chức cho các cháu là con, em cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan viếng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bảo tàng Dân tộc học…

2.3.6. Quản lý các hoạt động văn hóa khác

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã thành lập nhiều câu lạc bộ thường xuyên hoạt động, tham gia tích cực vào việc xã hội hóa các hoạt động văn hóa văn nghệ quần chúng của toàn tỉnh và biểu diễn phục vụ quần chúng nhân dân như: Câu lạc bộ Quan họ Bắc Ninh hoạt động từ năm 2009 và tích cực phục vụ rất nhiều các chương trình văn nghệ, hội nghị, hội diễn và giao lưu với các đơn vị cơ sở; Câu lạc bộ Sân khấu có nhiều những thành tích đáng kể như tham gia dàn dựng nhiều tiểu phẩm, kịch ngắn mang tính chất tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhân dân; Câu

lạc bộ Hiphop của thanh niên đã tổ chức được nhiều buổi biểu diễn và đi giao lưu với nhiều câu lạc bộ khác trong và ngoài tỉnh; Câu lạc bộ Họa sĩ trẻ cũng đã có rất nhiều những hoạt động tiêu biểu và bổ ích, thường xuyên tổ chức các buổi triển lãm mang tính chất ngành, cổ vũ tinh thần của các tổ chức, cơ quan trong và ngoài tỉnh; Ngoài ra còn có câu lạc bộ Khiêu vũ, Yoga, Erobic… hoạt động thường xuyên trong năm.

Hoạt động nổi bật nhất là Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã thành lập câu lạc bộ hát Quan họ được duy trì hoạt động từ năm 2009 cho đến nay, đã thu hút đông đảo mọi lứa tuổi tham gia, hoạt động này đã góp phần giữ gìn và phát huy vốn văn hóa truyền thống của dân tộc và của quê hương Kinh Bắc.

Theo ông Vũ Ngọc Oánh, Giám đốc Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh chia sẻ: "Trong thời gian qua Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng quản lý các chương trình nghệ thuật tổng hợp Ca, múa, nhạc, tuyên truyền miệng, tiểu phẩm, cổ động trực quan. Nếu đẩy mạnh công tác quản lý tuyên truyền nhất là tập trung một số nội dung quan trọng, nếu làm tốt được các vấn đề mấu chốt và một số nội dung liên quan thì chắc chắn chương trình biểu diễn tuyên truyền đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước tới toàn thể nhân dân trong toàn tỉnh sẽ đạt được hiệu quả cao đạt được ý Đảng, lòng dân".

Ngoài ra, trong khuân viên của Trung tâm có một phần diện tích cho các cá nhân thuê để mở thêm các dịch vụ vui chơi giải trí cho các em thiếu nhi. Một diện tích lớn phía sau Trung tâm còn trống đã tổ chức cho thuê làm nơi trông giữ xe ô tô. Chính vì vậy vào những ngày cuối tuần và buổi tối, khu Trung tâm văn hóa Kinh Bắc luôn nhộn nhịp các hoạt động sinh hoạt cộng đồng của nhân dân. Các trò chơi hấp dẫn dành cho nhiều lứa tuổi như: xe tự cân bằng, đạp xích lô, ô tô điện, câu cá, tô tượng...

Tuy chưa có bề dày về lịch sử hình thành và phát triển như nhiều thiết chế văn hóa cấp tỉnh ở các địa phương khác, nhưng Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã chủ động sáng tạo bắt kịp xu thế phát triển của xã hội trong thời kỳ hội nhập, liên tục đổi mới công tác quản lý để thu hút đông đảo tầng lớp nhân dân trong toàn tỉnh tham gia hưởng ứng.

2.4. Đánh giá chung

2.4.1. Ưu điểm

Trung tâm văn hóa Kinh Bắc được đánh giá cao trong công tác tổ chức và quản lý các hoạt động văn hóa quần chúng tại địa phương, những hoạt động này đã đi sâu vào đời sống của nhân dân, là món ăn tinh thần của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Bằng nhiều cách làm sáng tạo, phù hợp với thực tiễn, thương hiệu Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đang ngày càng được khẳng định; bản sắc văn hóa của miền quê Quan họ đang từng bước được khẳng định, giữ gìn và phát huy. Từ buổi đầu thành lập Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh đã được biết đến là địa chỉ tin cậy, uy tín trong công tác tổ chức và phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thi, hội diễn, hội thảo, tập huấn của các ban ngành, đoàn thể trong tỉnh. Bằng việc đổi mới, năng động trong quản lý, Trung tâm đã tập hợp được đội ngũ chuyên môn nghiệp vụ tốt, khơi gợi được sức sáng tạo của cán bộ, nhân viên trong công tác nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và giới thiệu bản sắc văn hoá dân tộc. Nhiều giá trị văn hóa và lễ hội truyền thống được phục dựng, chương trình văn hóa nghệ thuật chất lượng cao, đậm đà bản sắc được chuẩn bị công phu, huy động được nhiều diễn viên, nghệ nhân tiêu biểu xuất sắc và đã để lại những ấn tượng tốt đẹp cho Lãnh đạo Trung ương, địa phương và du khách bốn phương khi về tham quan du lịch.

Trong công tác quản lý hoạt động tại chỗ Trung tâm văn hóa Kinh Bắc luôn bám sát Nghị quyết của Đảng về "Xây dựng và phát triển nền

văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc"; "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước"; Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành TW Đảng khóa XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"; phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2015 - 2020*)* của tỉnh; Đại hội Đảng toàn quốc; xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo; vì sự bình yên biên giới; gương điển hình tiên tiến; an toàn giao thông; Biển đảo Việt Nam...

Chất lượng các hoạt động văn hoá, tuyên tuyền tại chỗ, sưu tầm, lưu giữ, giới thiệu, phát huy di sản văn hoá các dân tộc được chú trọng đầu tư; đẩy mạnh công tác xã hội hoá các hoạt động văn hoá; từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo nghệ thuật của nhân dân Bắc Ninh.Tiếp tục duy trì, phát triển và nâng cao chất lượng phong trào văn nghệ quần chúng, hệ thống nhà văn hoá, câu lạc bộ, nghiên cứu thể nghiệm các mô hình, mẫu hình, phương pháp công tác nhà văn hoá; đẩy mạnh các hoạt động phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"*.

Trong hoạt động quản lý hướng dẫn cơ sở, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã đổi mới hoạt động văn hoá - tuyên truyền tại cơ sở một cách toàn diện, thiết thực và hiệu quả. Đưa công tác tuyên truyền, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị của tỉnh và đất nước đến với nhân dân bằng nhiều hình thức phong phú. Trung tâm đã có nhiều cách làm sáng tạo với chất lượng tuyên truyền được nâng lên rõ rệt mỗi năm tổ chức biểu diễn tuyên truyền tại cơ sở vùng sâu, vùng cao, biên giới. Mô hình nghiệp vụ Hội thi "Tuyên truyền lưu động" được tổ chức mỗi năm một lần do các huyện luôn phiên đăng cai tổ chức là một cách làm hiệu quả, bám sát cơ sở, hướng về cơ sở,

khoa học, tiết kiệm, mang lại hiệu quả cao; rất nhiều kinh nghiệm được chia sẻ, nhiều cách làm mới, hiệu quả có cơ hội được nhân rộng.

Thực hiện tốt việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp thông qua việc thúc đẩy phong trào văn hoá, văn nghệ phát triển sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

Nguyên nhân của những kết quả đạt được:

Trung tâm có nhiều hoạt động hiệu quả như hiện nay là nhờ vào sự quan tâm, chỉ đạo, lãnh đạo của UBND tỉnh ban hành những chủ trương, cơ chế, chính sách xây dựng các thiết chế văn hóa. Đưa các hoạt động trong thiết chế văn hóa đến với đời sống của nhân dân.

Ban Giám đốc cùng các phòng, ban tại Trung tâm đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức và quản lý các hoạt động văn hóa. Ban Giám đốc đã nỗ lực điều hành theo đúng nhiệm vụ cấp trên giao phó, đảm bảo đủ các chương trình cho cả năm, phục vụ nhiệm vụ chính trị cũng như phục vụ nhu cầu tinh thần của nhân dân địa phương và trong khu vực. Bên cạnh đó, Lãnh đạo Trung tâm rất chú trọng quan tâm đến công tác quản lý nội bộ, việc này đã góp phần thúc đẩy tinh thần làm việc của đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động tại trung tâm. Tác giả đã thực hiện phỏng vấn ông Vũ Ngọc Oánh - Giám đốc Trung tâm văn hóa Kinh Bắc, ông cho biết: "Bên cạnh việc quan tâm đến các hoạt động sự nghiệp, Trung tâm còn chú ý đến hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng; xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể trong cơ quan; thực hiện tốt các các hoạt động xã hội, ủng hộ nhân đạo, từ thiện. Hàng năm, lãnh đạo và tổ chức công đoàn của Trung tâm phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước như: giữ gìn xanh, sạch, đẹp trong cơ quan; xây dựng con người gương mẫu và Trung tâm trở thành một công sở đẹp để nhân dân thấy rõ giá trị của một công trình văn hóa lớn nhất tỉnh, xứng đáng với tên gọi Trung tâm văn hóa Kinh Bắc…"

Với sự cố gắng không ngừng và tinh thần phục vụ sáng tạo, văn minh, chu đáo của tập thể cán bộ, công nhân viên đang công tác tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc, tập thể Trung tâm đã nhiều lần được UBND tỉnh và một số bộ, ban, ngành Trung ương, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh khen thưởng và biểu dương.

2.4.2. Hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, cũng phải nhìn nhận những mặt còn hạn chế trong quá trình quản lý hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc để thấy được những mặt cần phải khắc phục trong quản lý hoạt động văn hóa như sau:

Về cơ chế chính sách và đầu tư: Tuy công trình có quy mô hoành tráng nhưng cơ sở hạ tầng bên trong của một số hạng mục chưa đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng thực tế, đặc biệt là hội trường với số lượng 1.200 ghế không đủ đáp ứng cho người dân tới hưởng thụ văn hóa, cũng như sân khấu quá nhỏ so với diện tích nhà nước quy định làm ảnh hưởng tới các chương trình được diễn ra. Với chức năng nhiệm vụ và tổ chức các hoạt động tổng hợp mang tính giải trí, sáng tạo và thưởng thức nghệ thuật: thiết bị kỹ thuật chưa đồng bộ, thiếu, chất lượng kém, chưa đủ khả năng để thực hiện dịch vụ công cho xã hội. Nói chung cơ sở vật chất bước đầu còn thiếu, thiết bị kỹ thuật chưa được đầu tư theo kịp công nghệ hiện đại, không đồng bộ nên tổ chức sự kiện lớn còn gặp khó khăn, dịch vụ công chưa đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng.

- *Về công tác quản lý:* Với không gian rộng nên việc trông coi bảo vệ Trung tâm và duy trì các hoạt động trong khuân viên là một việc không hề đơn giản. Một số sự kiện lại thuê dịch vụ từ bên ngoài như âm thanh, ánh sáng, hậu cần phục vụ nên không kiểm soát được, nhiều đơn vị chưa có ý thức giữ gìn cơ sở vật chất khi thuê địa điểm của Trung tâm. Hoạt động văn hóa tại chỗ còn thiếu năng lực về chuyên môn biểu diễn nghệ

thuật như: ca sĩ, nhạc công, biên đạo và diễn viên múa... Chỉ tiêu biên chế dành cho những vị trí chuyên môn này còn hạn chế so với nhu cầu của thực tế. Một số lãnh đạo các phòng chức năng chưa thực sự trách nhiệm, đổi mới, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, một số cán bộ viên chức trình độ chuyên môn chưa theo kịp yêu cầu phát triển, chưa được đào tạo lại hoặc bồi dưỡng kỹ năng tác nghiệp, nghiệp vụ còn thiếu và yếu. Chưa khai thác hết chức năng nhiệm vụ, chưa có nhiều ý tưởng hay, sáng kiến cải tiến qui trình, chất lượng chương trình nghệ thuật chưa cao.

Về công tác thanh kiểm tra: Do Trung tâm trực thuộc UBND tỉnh nên công tác thanh kiểm tra về chuyên môn, chuyên ngành quản lý văn hóa và văn hóa nghệ thuật chưa thật sự thường xuyên, còn buông lỏng hoạt động này, dẫn đến nhiều sai phạm trong hoạt động cho thuê các dịch vụ bên ngoài Trung tâm. Bên cạnh đó, Trung tâm không có chức năng thanh kiểm tra và xử phạt nên trong quá trình phát hiện sai phạm đều phải phối hợp cùng thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng giải quyết, những sự việc mang tính sự vụ cần phải giải quyết ngay thì thiếu tính chủ động phải phụ thuộc vào đội ngũ thanh tra của đơn vị có chức năng theo đúng thẩm quyền quy định.

Về tổ chức các hoạt động: Nhiều hoạt động chỉ mang tính hình thức, hiệu quả mang lại chưa cao. Trung tâm sau khi trở thành đơn vị trực thuộc UBND tỉnh thì các hoạt động văn hóa dần xa rời quần chúng nhân dân, các hoạt động được tổ chức chủ yếu phục vụ cho mục đích chính trị và các sự kiện lớn của tỉnh. Với diện tích khuân viên rộng lớn ở vị trí đắc địa các hoạt động đang hướng dần theo xu thế thương mại hóa, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc trở thành một địa điểm cho thuê mượn tổ chức sự kiện. Các dịch vụ kèm theo bên ngoài Trung tâm đang hoạt động không có trật tự quy củ, cá biệt đã có những sự vụ tranh chấp chỗ ngồi bán hàng xung quanh khu vực này, điều này đã ảnh hưởng không nhỏ tới

giá trị tốt đẹp vốn có của một thiết chế văn hóa cấp tỉnh.

Công tác quản lý hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh còn có những hạn chế cần khắc phục là do những nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Một số cán bộ, viên chức và người lao động cao tuổi có sức ỳ lớn, có tư tưởng thoái trào sắp nghỉ hưu; các cán bộ trẻ chưa thường xuyên tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ về mọi mặt, thiếu năng động sáng tạo, còn thụ động trong công việc.

- Thiếu kinh phí hoạt động do nguồn ngân sách phân bổ còn hạn chế.

- Trình độ chuyên môn của một số viên chức chưa đáp ứng được các hoạt động nghiệp vụ mang tính tổng hợp, đặc thù của thiết chế văn hóa cấp tỉnh.

- Nguy cơ tụt hậu với sự phát triển chung của xã hội, thiếu tiềm lực để xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động; thiếu khả năng đáp ứng công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Hoạt động văn hóa ngoài Trung tâm chưa được quan tâm đầy đủ cũng như công tác giáo dục còn nhiều hạn chế đã dẫn đến tình trạng ý thức của người tham các hoạt động chưa cao, còn có những tiêu cực làm ảnh hưởng đến tính chất vui tươi, lành mạnh của các hoạt động.

Tiểu kết chương 2

Là vùng đất có nhiều di tích lịch sử, hệ thống các hoạt động văn hóa mang đậm bản sắc của vùng đất Kinh Bắc là một trong những tiềm năng thế mạnh phát triển của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc. Trong những năm qua, những kết quả đạt được trong các hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc thực sự đã góp phần không nhỏ thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đất nước. Đặc biệt công tác quản lý các hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc những năm gần đây đã đạt được nhiều kết quả cao, được cấp các ngành ghi nhận

và đánh giá cao. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đã đạt được Trung tâm văn hóa Kinh Bắc vẫn còn nhiều hạn chế cần được nhìn nhận thẳng thắn để đặt ra cho mình những giải pháp thích hợp từng bước nâng cao chất lượng hoạt động. Nâng cao chất lượng hoạt động là vấn đề quan trọng và trọng tâm của công tác quản lý các hoạt động văn hóa tại Trung tâm, nó quyết định sự phát triển của Trung tâm trong giai đoạn tiếp theo.

Chương 3:
GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA TẠI TRUNG TÂM VĂN HÓA KINH BẮC

3.1. Yếu tố tác động và nhiệm vụ công tác quản lý tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

3.1.1. Những tác động của quá trình đô thị hóa

Mục tiêu hàng đầu của tỉnh Bắc Ninh phấn đấu trở thành tỉnh công nghiệp vào năm 2020 và từng bước xây dựng tỉnh thành đô thị loại I. Đó là những động lực quan trọng để thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, hiện đại hóa đồng bộ, vững chắc. Bắc Ninh đã có quy mô công nghiệp lớn, công nghệ ngày càng hiện đại, công nghiệp hỗ trợ đã hình thành, sản xuất công nghiệp là đầu tầu tăng trưởng kinh tế, góp phần quyết định tăng nhanh thu ngân sách, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

Các khu công nghiệp tập trung, các cụm công nghiệp làng nghề được quy hoạch đã và đang phát triển, trở thành động lực chủ yếu phát triển kinh tế. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp, công nghiệp 74,3%, dịch vụ 20,5%, nông nghiệp 5,2%... Bắc Ninh từ tỉnh nông nghiệp trở thành tỉnh công nghiệp - dịch vụ. Đến nay gần 19 năm tái lập tỉnh, Bắc Ninh đang có mức tăng trưởng kinh tế cao so với các tỉnh trong vùng và cả nước. Bộ mặt đô thị hóa ngày càng hình thành rõ nét, từng bước trở thành tỉnh công nghiệp phát triển trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc. Kinh tế, đô thị đều phát triển, đạt được những thành tựu quan trọng có ý nghĩa lịch sử đối với Bắc Ninh.

Tuy nhiên với sự phát triển đó đã kéo theo nhiều hệ lụy, để phát triển bền vững phải giải quyết mâu thuẫn giữa phát triển với giải quyết các vấn đề xã hội. Sức ép cạnh tranh gia tăng, yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng, do đó đầu tư công nghệ vào sản xuất công nghiệp, nông

nghiệp là đòi hỏi cấp bách, Bắc Ninh phải đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt để bứt phá phát triển. Đặc biệt nhận thức của người dân đã được nâng lên rõ rệt, nhu cầu thưởng thức các loại hình văn hóa các thiết chế văn hóa tăng cao, chính vì vậy đã đặt ra cho công tác quản lý các hoạt động văn hóa phải tự mình đổi mới để theo kịp xu hướng của tình hình thực tế.

Thực chất của sự nghiệp đổi mới ở nước ta nói chung, trong thời kỳ văn minh công nghiệp hiện đại, là xây dựng môi trường văn hóa ngày càng tốt đẹp và có nhiều điều kiện sống cho các cộng đồng cư dân ở thành thị. Đó là quá trình đô thị hóa. Bắc Ninh không ngừng mở rộng theo hướng hiện đại trên cái nền di sản truyền thống nhưng một số nơi phát triển tự phát, thiếu quy hoạch, hệ quả của sự chuyển biến xã hội đột ngột từ nền văn minh nông nghiệp lên văn minh công nghiệp. Nông thôn bị khủng hoảng trầm trọng trước thảm họa triệt tiêu. Không ít các giá trị nền tảng của văn hóa truyền thống bị lung lay trong đó hệ thống thiết chế văn hóa xây dựng trên nền tảng nông thôn - nông nghiệp.

Thiết chế văn hóa thường bị đóng khung trong các hoạt động của ngành văn hóa thông tin, với mô hình thiết chế theo truyền thống gồm 6 mặt: thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, thông tin cổ động, sinh hoạt câu lạc bộ, nếp sống. Mô hình này thích hợp trong điều kiện xã hội nông thôn khép kín, có thành phần cư dân thuần nhất. Còn trong quá trình đô thị hóa, nhất là đối với các khu đô thị lớn Bắc Ninh các mô hình và các phương thức hoạt động thiết chế văn hóa đã có biến chuyển. Song chuyển biến như thế nào và tại sao thì cho đến nay còn rất ít được đề cập.

Quá trình đô thị hóa ở Bắc Ninh dẫn đến những tác động sau:

Một là, các hoạt động thiết chế văn hóa ở Trung tâm văn hóa Kinh Bắc có biểu hiện dần dần xa cách với đời sống xã hội, ít thu hút, sa vào hình thức hoặc nặng về bề nổi, tác động hạn hẹp đối với các phạm vi của đời sống văn hóa.

Hai là, vai trò quản lý Nhà nước các hoạt động thiết chế văn hóa có xu hướng bị hành chính hóa, quan liêu, thiếu tính liên kết bao quát toàn bộ đời sống văn hóa của xã hội. Các hoạt động tổ chức chỉ dành cho một số đối tượng cụ thể tổ chức có tính cộng đồng, công tác quản lý thậm chí đứng bên lề các hoạt động thiết chế văn hóa của cộng đồng.

Ba là, quá trình xã hội hóa các hoạt động thiết chế văn hóa ở Bắc Ninh hiện nay không giản đơn là cuộc vận động "Nhà nước và nhân dân cùng làm". Thực chất của quá trình này nhằm xác lập vai trò tự quản của các cộng đồng, để cho cộng đồng có đủ khả năng tự tổ chức, vận hành và trang bị các thiết chế văn hóa để tự mình hoàn thiện, phát triển đa dạng các phương diện hoạt động trong đời sống xã hội. Nhà nước có thể tùy lúc tùy nơi đóng vai trò tổ chức xây dựng một số các thiết chế văn hóa trong quá trình đô thị hóa, song không phải vì thế mà hoàn toàn quyết định việc xây dựng, tổ chức và quản lý các hoạt động thiết chế văn hóa.

Bốn là, các thiết chế văn hóa do Nhà nước tổ chức quản lý dễ bị nhầm lẫn với các thiết chế tổ chức bộ máy của chính quyền trên địa bàn. Chức năng quản lý hành chính của các cơ quan Nhà nước ở địa phương đang có biểu hiện không minh bạch với chức năng quản lý kinh doanh, dịch vụ và chức năng quản lý văn hóa. Điều này đã tạo nên khoảng cách giữa chính quyền và người dân, hạn chế phạm vi và hiệu dụng của các hoạt động thiết chế văn hóa trong đời sống xã hội.

Bên cạnh đó, sự gia tăng phát triển của các loại hình giải trí hiện đại cũng có tác động không nhỏ tới công tác quản lý các hoạt động văn hóa tại trung tâm. Làm sao để thu hút sự tham gia của đông đảo mọi tầng lớp nhân dân các hoạt động do Trung tâm tổ chức đang là bài toán khó đối với các nhà quản lý. Mặt khác, các hoạt động này được tổ chức ra sao, lựa chọn những hoạt động gì để có thể giáo dục, định hướng và tuyên truyền tới cộng đồng những chủ trương, chính sách của Đảng và

Nhà nước cũng cần được nghiên cứu, xem xét kĩ lưỡng trước khi đưa ra tổ chức.

3.1.2. Nhiệm vụ cụ thể trong thời gian tới

Từ những định hướng của Đảng và Nhà nước ta thể hiện trong văn kiện Đại hội Đảng qua các nhiệm kì, các văn bản pháp lý liên quan đến quản lý các hoạt động văn hóa và quản lý thiết chế văn hóa cơ sở đã được tác giả phân tích trong chương 1, trong thời gian tới hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về vai trò của các thiết chế văn hoá; coi trọng phát triển sự nghiệp văn hoá để trở thành nền tảng tinh thần của xã hội; quan tâm đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hoá là góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Quy hoạch phát triển các thiết chế văn hóa phải tương xứng với phát triển kinh tế; tăng cường giao thoa, mở rộng hợp tác giao lưu văn hoá với các tỉnh, thành phố khu vực đồng bằng sông Hồng, trong nước và quốc tế; phát triển đồng bộ văn hoá vật thể và phi vật thể, xây dựng và phát triển nền văn hoá tiên tiến nhưng đồng thời phải giữ gìn và phát huy giá trị bản sắc văn hoá truyền thống; gắn phát triển văn hoá với xúc tiến du lịch, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách quản lý văn hoá nói chung và thiết chế văn hóa nói riêng; huy động mọi nguồn lực xã hội cho phát triển sự nghiệp văn hoá, đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động văn hoá, coi trọng đầu tư cho văn hoá là đầu tư cho con người, đầu tư cho phát triển bền vững...; Nhà nước đảm bảo nguồn chi sự nghiệp và đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách cho các hoạt động sự nghiệp văn hoá; ưu tiên hỗ trợ hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá.

- Củng cố tổ chức bộ máy quản lý của Trung tâm theo hướng tinh giản, gọn nhẹ; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn; tăng cường phát hiện và bồi dưỡng tài năng văn hoá nghệ thuật.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng đời sống văn hoá, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh. Củng cố và hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất và các hoạt động của Trung tâm để làm mô hình mẫu cho các thiết chế văn hóa cấp cơ sở hoạt động; đảm bảo về quy mô, đáp ứng đạt hiệu quả các hoạt động theo chức năng; nâng cấp, hoàn thiện một số hạng mục trọng điểm của Trung tâm, tạo tiền đề cho việc tổ chức các sự kiện cấp quốc gia. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá nghệ thuật. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về các hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng ngoài Trung tâm.

- Tăng cường xã hội hoá vốn đầu tư trong xây dựng Trung tâm văn hóa Kinh Bắc. Huy động các nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng các công trình văn hoá và tổ chức các sự kiện văn hoá.

Trong Quyết định số 108/2012/QĐ-UBND ngày 23/11/2012 của UBND tỉnh Bắc Ninh Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hoá tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã đề ra mục tiêu cụ thể: Đối với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", đến năm 2015 tỉnh Bắc Ninh phấn đấu có 70% số thôn (làng, khu phố) đạt danh hiệu văn hoá, 85% số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá và 95% số cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu cơ quan, đơn vị văn hoá. Đến năm 2020, có 72% số thôn (làng, khu phố) đạt danh hiệu văn hoá, 87% số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá và 97% số cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu cơ quan, đơn vị văn hoá.

Các hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc mang tính định hướng và hình mẫu cho các thiết chế văn hóa khác tại Bắc Ninh. Công tác quản lý hoạt động tại Trung tâm không chỉ đơn thuần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân mà còn góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh.

3.2. Giải pháp nâng cao chất lượng quản lý các hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

3.2.1. Nhóm giải pháp về cơ chế chính sách

Trong thời gian tới, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc cần tập trung các giải pháp về tăng cường các chính sách quản lý, cụ thể như sau:

Thứ nhất, điều chỉnh và hoàn thiện cơ chế hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh sao cho phù hợp với tính đặc thù của văn hóa, nghệ thuật của tỉnh đề ra. Đây là quan điểm rất đúng đắn nhằm tạo điều kiện văn hóa, nghệ thuật thực sự phát huy vai trò của mình đối với sự phát triển chung của đất nước, để văn nghệ sĩ cả nước nói chung và văn nghệ sĩ tỉnh Bắc Ninh nói riêng, cần phát huy tính sáng tạo đặc thù tạo nên những hiệu quả văn hóa nghệ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành và đất nước.

Thứ hai, thực hiện những nội dung và hoạt động đã được phê duyệt, kịp thời báo cáo những khó khăn bất cập trong quá trình thực hiện để kịp thời tháo gỡ để các hoạt động của Trung tâm thực sự gắn với nhu cầu của cộng đồng địa phương.

Thứ ba, chuyển đổi nhận thức về cơ chế quản lý, tổ chức; Hoạt động theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Đây là hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa đã được triển khai nhưng còn có nhiều vấn đề đặt ra đối với đặc thù của ngành văn hóa - nghệ thuật. Thực tiễn cho thấy không phải đơn vị sự nghiệp văn hóa nào cũng có thể thích ứng được ngay mà cần có sự chuyển đổi về tư duy quản

lý, đội ngũ, cơ chế… trong thời gian nhất định và Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh cũng vậy.

3.2.2. Nhóm giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Để đào tạo nguồn nhân lực cho công tác quản lý tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc trong thời gian tới cần chú trọng các giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức của các cấp lãnh đạo về đào tạo nguồn nhân lực tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý hiện đang trực tiếp lãnh đạo, quản lý công tác văn hóa nói chung cần nhận thức sự cần thiết của việc đầu tư đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực này một hài hoà, cân đối với việc đào tạo nguồn nhân lực khoa học công nghệ. Từ việc nâng cao nhận thức, các nhà quản lý cần cụ thể hoá bằng những chính sách, hành động cụ thể đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực này. Từ việc xây dựng chiến lược đào tạo đến xây dựng quy chế đào tạo đối với từng đối tượng cụ thể và thực hiện chúng trên thực tế. Trước mắt, cần tập trung vào việc đào tạo trên đại học nhằm tạo ra nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học bậc cao và cũng là nguồn hình thành đội ngũ chuyên gia đầu đàn của văn hóa trong tương lai.

Ngoài ra, bản thân đội ngũ nhân lực cần phải thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn và nhận thức rõ về vị trí, vai trò, bổn phận của mình để có thể phát huy tiềm năng, bộc lộ năng lực, phẩm chất khoa học của mình. Nhân cách sáng tạo phải được phát triển trong hoạt động thực tiễn và năng lực tự ý thức. Cần chọn lọc đúng một đội ngũ cán bộ nghiên cứu lý luận có chiều sâu trong tư duy lý luận và chiều dày kinh nghiệm xã hội. Để có được một đội ngũ cán bộ như vậy cần phải có một hệ thống chính sách lựa chọn, bồi dưỡng, đào tạo, sử dụng hợp lý các nhà khoa học lý luận. Phải cố gắng phát hiện những tài năng lý luận. Năng khiếu lý luận là một vốn quý của mỗi nhà khoa học xã hội và của quốc gia.

Hai là, gắn liền công tác đào tạo với công tác quy hoạch, sử dụng, đãi ngộ và đánh giá nhân lực tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

Đào tạo chỉ là một khâu trong quản lý nguồn nhân lực. Vì vậy, muốn hoạt động đào tạo nguồn nhân lực hiệu quả đòi hỏi nhà quản lý phải gắn công tác đào tạo với quy hoạch, sử dụng, đãi ngộ và đánh giá nhân lực. Thực hiện giải pháp này cụ thể hoá biện pháp như sau:

- Cần xây dựng, quy hoạch đội ngũ nguồn nhân lực tại Trung tâm có quy mô hợp lý, có cơ cấu đồng bộ về chuyên môn (ngành, chuyên ngành), trình độ (học hàm, học vị) và về độ tuổi, giới tính… đảm bảo tính kế thừa và phát triển.

- Cần có chính sách sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực sau khi đào tạo để không dẫn đến tình trạng lãng phí trong đào tạo. Thực trạng của quá trình sử dụng đội ngũ nhân lực bị lãnh phí do giữa đào tạo và sử dụng chưa đồng bộ.

- Cần có các chính sách đãi ngộ cụ thể đối với những người được đào tạo. Người được đào tạo cần có sự hỗ trợ về tài chính để công tác đào tạo được thực sự nâng cao về chất lượng. Kết quả đào tạo có thể được làm cơ sở để đánh giá nhân lực.

Ba là, tăng cường điều kiện tài chính, cơ sở vật chất phục vụ quá trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tại Trung tâm.

Điều kiện tài chính, điều kiện vật chất là những yếu tố vật chất phục vụ cho quá trình tích luỹ, thể hiện và tái tạo tiềm năng nguồn nhân lực. Để đảm bảo cho quá trình đào tạo có hiệu quả thì cần phải coi trọng công tác này. Bên cạnh đó cũng cần quan tâm cải thiện mức sống, điều kiện làm việc của nguồn nhân lực đang công tác tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc.

Muốn đào tạo, phát triển nhân lực có hiệu quả, bài toán đầu tiên đặt ra là chất lượng. Đào tạo và phát triển nhân lực tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc có vai trò quyết định đến trình độ chuyên môn, năng lực của

lực lượng này. Tuy nhiên việc đào tạo và phát triển nhân lực phải theo một quy trình nhất định thì các giải pháp mới mang tính đồng bộ. Nếu chúng ta yếu ở khâu nào thì tập trung giải pháp ngay ở khâu đó tạo nên sự thống nhất và toàn diện trong đào tạo nhân lực. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là quá trình diễn ra thường xuyên. Đánh giá hiệu quả của quá trình đào tạo là khâu cuối cùng của quy trình nhưng lại là cơ sở để xác định nhu cầu đào tạo cho giai đoạn tiếp theo.

3.2.3. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng hoạt động quản lý

Thứ nhất, nâng cao chất lượng hoạt động tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

Ưu tiên hoàn thiện cơ sở vật chất của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc theo đúng Quy hoạch đã được phê duyệt. Xây dựng thêm nhiều công trình văn hóa theo hướng xã hội hóa, đáp ứng nhu cầu văn hóa của nhân dân, có sự đổi mới trong quản lý và tổ chức hoạt động văn hóa ở một số thiết chế văn hóa các thành phố lớn theo tinh thần Nghị định số 43/NĐ-CP. Chính sách, pháp luật văn hóa bước đầu đã bắt nhịp những vấn đề mới đặt ra trong kinh tế thị trường về văn hóa, thoát dần tư duy bao cấp, hành chính hóa.

Thứ hai, nâng cao công tác quản lý ngoài Trung tâm.

Đổi mới, xây dựng, nâng cao chất lượng các chương trình nghệ thuật tổng hợp ca, múa, nhạc, kịch, truyên truyền miệng, cổ động trực quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị của tỉnh và đất nước trong đó tập trung tuyên truyền thực hiện pháp luật về: Xây dựng nông thôn mới; An toàn giao thông; Phòng, chống ma túy; Dân số; Môi trường; Chủ quyền biển đảo; Chống diễn biến hòa bình; Xóa đói giảm nghèo... tới đông đảo nhân dân.

Hiện nay, Bắc Ninh đang rất thiếu tiểu phẩm, kịch bản tuyên truyền, do lực lượng viết mỏng, đạo diễn thiếu vì thế những năm tới nên tổ chức các cuộc viết hoặc mời Cục Văn hóa cơ sở tập huấn, mở trại viết tại địa phương để tập hợp đội ngũ tác giá, đạo diễn để họ có thời gian hoàn thành tác phẩm có chất lượng, kết thúc đợt viết Trung tâm văn hóa Kinh Bắc nên biên tập phát hành tập kịch bản xuống cơ sở để họ có tác phẩn chất lượng phục vụ công tác dàn dựng tác phẩm phục vụ công tác tuyên truyền tốt hơn

Thứ ba, nâng cao công tác quản lý các hoạt động văn hóa tại Trung tâm.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động văn hóa gắn với thực tiễn đời sống xã hội và nhu cầu người dân, đưa các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ vào nề nếp, theo hướng chuyên nghiệp, chuyên môn hóa, tổ chức tốt các hoạt động tại chỗ, tăng cường công tác hướng dẫn nghiệp vụ và đưa các hoạt động văn hóa về cơ sở. Tổ chức các hoạt động văn hóa phù hợp với đặc điểm địa phương, các nhóm đối tượng và lứa tuổi như người cao tuổi, trẻ em, đặc biệt là thu hút những người có tài năng nghệ thuật và có nghề làm cộng tác viên trong các hoạt động của văn hóa.

Chú trọng phát triển nhiều loại hình hoạt động, học tập phục vụ cộng đồng. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá, tuyên tuyền tại chỗ và cơ sở, sưu tầm, lưu giữ, giới thiệu bản sắc văn hoá dân tộc, đẩy mạnh công tác xã hội hoá các hoạt động văn hoá. Từng bước đáp ứng các nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo nghệ thuật của nhân dân Bắc Ninh.

Chủ động đổi mới, nâng cao chất lượng chương trình nghệ thuật. Nhằm nâng cao chất lượng biểu diễn, đủ điều kiện phục vụ các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, làm nòng cốt và thúc đẩy phong trào văn nghệ quần chúng ở cơ sở phát triển.

Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan duy trì và phát triển phong trào trong toàn tỉnh từng bước nâng cao chất lượng hoạt động góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân; góp phần đẩy mạnh phong trào.

Phối hợp với Trung tâm văn hóa – thông tin huyện, thành phố xây dựng chương trình nội dung phù hợp với thực tế, nhu cầu của cơ sở, yêu cầu của nhiệm vụ chính trị để tổ chức tập huấn choi các hạt nhân tiêu biểu thuộc các xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị trường học trong toàn tỉnh đảm bảo cho học viên tiếp thu đầy đủ để về cơ sở triển khai nhân rộng và nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ là hệ thống chân rết thúc đẩy tục duy trì và phát triển phong trào phát triển bền vững.

Tăng cường công tác hướng dẫn hệ thống Trung tâm văn hóa thông tin huyện, thành phố, nhà văn hóa xã, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và biểu diễn vào các dịp tết, lễ phục vụ các nhiệm vụ chính trị và đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của nhân dân.

Tổ chức kiểm kê số lượng, chất lượng đội văn nghệ quần chúng ở cấp cơ sở để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Đồng thời nắm bắt được thực trạng của phong trào, từ đó tham mưu với UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có giải pháp quản lý và thúc đẩy phong trào phát triển toàn diện hơn.

Phối hợp với Đài phát thanh truyền hình tỉnh tiếp tục thử nghiệp mô hình nghiệp vụ mới: Giới thiệu chuyên mục đội văn nghệ quần chúng tiêu biểu trên sóng đài phát thanh và truyền hình tỉnh. Từ thực tế rút kinh nghiệm, hoàn thiện qui trình rút ngắn thời gian thực hiện, nâng cao chất lượng nghệ thuật, chất lượng hình ảnh, giảm bớt kinh phi. Nhằm giữ gìn, bảo tồn, giới thiệu và quảng bá bằng các chương trình nghệ thuật đậm đà bản sắc vùng Kinh Bắc trên sóng phát thanh truyền hình địa phương và

Trung ương, từng bước nâng cao chất lượng biểu diễn đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật cho nhân dân, tăng cường tình đoàn kết các dân tộc. Tăng cường các chương trình văn nghệ ghi hình tại cơ sở để phát sóng tại địa phương. Khẳng định chất lượng phong trào văn nghệ quần chúng tỉnh Bắc Ninh với khu vực, toàn quốc và quốc tế, đồng thời định hướng cho phong trào phát triển toàn diện và bền vững. Là điều kiện tốt để các đội văn nghệ chia sẻ, học hỏi trao đổi kinh nghiệm xây dựng, duy trì và phát triển đội văn nghệ quần chúng cơ sở chung tay xây dựng và phát triển nền văn hóa tiến tiến đậm đà bản sắc các dân tộc. Lựa chọn các đội văn nghệ cơ sở tiêu biểu xuất sắc, chỉnh lý, nâng cao các tiết mục biểu diễn đậm bản sắc văn hóa Quan họ. Chuẩn bị chu đáo trang phục, đạo cụ, đảm bảo kỹ thuật thu thanh, quay, dựng phim và chất lượng phát sóng phong phú, đa dạng, sinh động, hấp dẫn, ấn tượng. Phối hợp chặt chẽ, đồng thuận, chất lượng cao, an toàn, tiết kiệm. Nội dung cần thực hiện là: Lựa chọn các đội văn nghệ tiêu biểu xuất sắc. Xây dựng kịch bản, chương trình; chỉnh lý, nâng cao các tiết mục biểu diễn ca, múa, nhạc, tấu nói, thơ đậm bản sắc văn hóa tại cơ sở. Tổ chức thu thanh, quay phim điền dã tại cơ sở; dựng phim, duyệt phim và tổ chức phát sóng.

3.2.4. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa

Một là, tăng cường nguồn ngân sách cho các hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII, trong quá trình xây dựng nền văn hóa mới, cần phải đảm bảo tỷ trọng chi ngân sách cho văn hóa phải tương ứng nhịp độ tăng trưởng kinh tế. Trung tâm văn hóa Kinh Bắc cần nâng cao mức đầu tư kinh phí và cơ sở vật chất hết sức cần thiết cho hoạt động xây dựng các thiết chế thiết chế văn hóa thông tin cơ sở đáp ứng nhu cầu của người dân. Các thiết chế văn hóa và các điều kiện vật chất là những phương tiện để chuyển tải tới quần chúng nhân dân

những giá trị văn hóa, là nơi để quần chúng nhân dân được hưởng thụ các giá trị văn hóa và sáng tạo văn hóa. Đầu tư kinh phí và cơ sở vật chất đầy đủ, kịp thời cho các thiết chế văn hóa sẽ đem lại hiệu quả cao giáo dục, nâng cao nhận thức thức, đáp ứng nhu cầu về văn hóa cho nhân dân.

Ngân sách nhà nước cần đảm bảo kinh phí cho các hoạt động tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, kinh phí duy trì bộ máy và các hoạt động nghiệp vụ theo chức năng nhiệm vụ được giao. Dự kiến lập dự án xây dựng mới Trung tâm văn hóa Kinh Bắc tỉnh Bắc Ninh đủ điều kiện tổ chức các hoạt động trong tỉnh, sự kiện vùng miền và toàn quốc đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ của nhân dân và phục vụ các nhiệm vụ chính trị *(một số hạng mục, công trình xây từ 2008 đã xuống cấp, không đáp ứng được hoạt động theo chức năng nhiệm vụ hiện nay*).

- Kinh phí đầu tư: Sử dụng nguồn vốn từ nguồn mục tiêu của UBND tỉnh, nguồn đối ứng của tỉnh Bắc Ninh, nguồn vốn xã hội hóa và nguồn thu từ các hoạt động ngoài của Trung tâm.

- Mua thiết bị chuyên dùng có đủ âm thanh, ánh sáng, sân khấu, ô tô, máy phát điện và các thiết bị liên quan đủ điều kiện tác nghiệp độc lập tại cơ sở.

Hai là, đa dạng hóa các nội dung hoạt động để thu hút đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tham gia.

Nguồn lực cơ sở vật chất tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc có thể được coi là một trong những thiết chế văn hóa có quy mô được đầu tư đồng bộ nhất từ trước tới nay tại Bắc Ninh. Chính vì vậy, để phát huy lợi thế về cơ sở vật chất và cơ chế chính sách của tỉnh, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc cần khai thác có hiệu quả các hoạt động lấy thu bù chi cho hoạt động mang tính phục vụ, phụ trợ để tiếp tục duy trì, hỗ trợ phát triển.

Biết vận dụng cụ thể, tiếp thu và đổi mới các hoạt động theo hướng phục vụ tốt nhất cho các sự kiện lớn trong tỉnh và trong khu vực. Chủ động tổ chức các loại hình hoạt động mới như mô hình hoạt động của các CLB, tạo nhiều sân chơi cho mọi lứa tuổi. Nhanh chóng bắt nhịp với sự phát triển của các loại hình vui chơi giải trí mới trên thế giới như: chiếu phim 3D, các loại hình nghệ thuật mới của Nhật Bản, Hàn Quốc mới du nhập vào Việt Nam…

3.2.5. Nhóm giải pháp xã hội hóa các hoạt động văn hóa

Trong những năm gần đây, vấn đề xã hội hóa các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao được đặt ra cấp thiết và hình thức thực hiện khá phong phú, đa dạng trên nhiều lĩnh vực, phạm vi, loại hình cụ thể. Việc xã hội hóa các hoạt động văn hóa trong giai đoạn hiện nay là việc làm vô cùng cần thiết, phù hợp với chủ trương và định hướng của Đảng, Nhà nước; phù hợp với quy luật phát triển của từng lĩnh vực và đáp ứng đòi hỏi của thời kỳ mới - thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thời kỳ thực hiện nhiệm vụ chiến lược trên lĩnh vực văn hóa - xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Huy động đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế xã hội, các tổ chức phi chính phủ, các đoàn thể, nhân dân và tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài để xây dựng và tổ chức hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa đặc biệt là các nhà văn hóa, khu vui chơi giải trí.

Thu hút các thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh các dịch vụ văn hóa, vui chơi, giải trí tại một số vị trí đã được quy hoạch.

Vận động thu hút các nhà đầu tư, mọi tổ chức, cá nhân quan tâm đầu tư khai thác một số dịch vụ như: khai thác hội trường chiếu phim, tổ chức biểu diễn doanh thu; khai thác ngoài trời tổ chức vui chơi giải trí tại Trung tâm văn hóa nhằm tăng nguồn cho các hoạt động bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của địa phương.

Xã hội hóa hoạt động văn hóa chính là đánh thức tiềm năng của xã hội, trong lĩnh vực này không chỉ động viên được sức người, sức của mà còn là phát huy mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân. Chính sách xã hội hóa các hoạt động văn hóa có những nét đặc thù riêng bởi văn hóa là sản phẩm tinh thần của xã hội không thể dễ dàng quy đổi thành tiền được. Việc định hướng cho công tác xã hội hóa hoạt động văn hóa là vấn đề rất quan trọng. Xã hội hóa các hoạt động văn hóa là mở rộng các nguồn lực đầu tư, khai thác các tiềm năng về nhân lực, vật lực và tài lực trong toàn xã hội, phát huy và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của nhân dân, để phát triển và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Khai thác tiềm năng toàn diện trong xã hội trong nhân dân, có ý nghĩa bao gồm cả trí tuệ, năng lực sáng tạo, lực lượng tham gia hoạt động văn hóa, tuyệt đối không chỉ dừng ở việc khai thác tiền của, vật chất, coi đó chính là xã hội hóa hoạt động văn hóa, biến công việc vốn đòi hỏi sự sáng tạo, tính toàn diện và mang tinh thần tự nguyện này thành đơn thuần việc góp tiền, thành gánh nặng vật chất với nhân dân.

Trong nhiều năm qua công tác xã hội hóa hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Ninh. Nhiều công trình văn hóa được đầu tư xây dựng, cải tạo theo hình thức Nhà nước và nhân dân cùng làm, nhiều nguồn lực được huy động từ trong nhân dân.

Xã hội hóa hoạt động văn hoá phải đi đôi với việc nâng cao năng lực bộ máy quản lý nhà nước phải nhằm phát huy cho được các lực lượng xã hội tham gia hoạt động văn hóa, cho các chủ thể văn hóa sáng tạo, tổ chức và quản lý các loại hoạt động văn hóa trên cơ sở các văn bản pháp quy được nhà nước xây dựng để điều chỉnh, điều hành các hoạt động xã hội hóa văn hóa, các quyền lợi và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động văn hóa. Dựa vào luật của Nhà nước - cơ sở pháp lý - thì

mọi hoạt động văn hóa của từng cá nhân, cộng đồng, xã hội, cho mọi hoạt động xã hội hóa văn hóa tuân theo đúng hướng và phát triển, tránh tùy tiện, tự phát. Vai trò của Nhà nước còn thể hiện ở nhiệm vụ tiếp tục củng cố và xây dựng các cơ sở văn hóa nhà nước đủ mạnh để giữ vị trí chủ đạo và định hướng đồng thời, không giảm bớt phần ngân sách Nhà nước chi cho văn hóa, mà cần thường xuyên tìm thêm các nguồn thu để tăng kinh phí và tỉ lệ ngân sách cho hoạt động văn hóa, xây dựng các văn bản pháp quy để điều chỉnh, điều hành các hoạt động xã hội hóa, các quyền lợi và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động văn hóa.

Trong quá trình xã hội hóa, việc đầu tư ngân sách nhà nước là điều kiện quan trọng để các hoạt động văn hóa tồn tại và phát triển. Cho dù xã hội hóa các hoạt động hóa mạnh đến đâu thì cũng không thể thiếu sự đầu tư của Nhà nước. Chỉ có kinh phí của Nhà nước mới đủ sức để xây dựng những cơ sở vật chất lớn và hiện đại mà hoạt động văn hóa đang đòi hỏi. Đồng thời các văn bản quản lý nhà nước về văn hóa cần phải được phổ biến rộng rãi tới mọi người thông qua việc sử dụng tối đa các phương tiện thông tin đại chúng, qua các tổ chức đoàn thể trong xã hội để tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn có hiệu quả. Thực hiện phương châm "lấy quần chúng, giáo dục quần chúng", phát huy vai trò làm chủ của nhân dân, tính tự quản của cộng đồng dân cư, của mỗi cơ quan, đơn vị, trường học, sản xuất, kinh doanh trong việc tuyên truyền, giám sát, kiểm tra các hoạt động văn hóa.

Nâng cao chất lượng xã hội hóa các hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc góp phần nêu cao vai trò của nhân dân trong việc đấu tranh với những biểu hiện phản văn hóa, vi phạm chính sách, pháp luật về văn hóa, có ý thức tham gia giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc chính là thực hiện quan điểm xây dựng văn hóa là sự nghiệp của toàn dân mà Đảng đã đề ra. Tuy nhiên, trước thời cơ và thách thức của quá trình hội

nhập kinh tế thế giới, chính sách xã hội hóa các hoạt động văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh trong thời gian tiếp theo cần được thực hiện một cách chủ động, sáng tạo, hướng vào các nội dung: biến hoạt động văn hóa trở thành hoạt động của toàn xã hội; được xã hội quan tâm nuôi dưỡng; sáng tạo ra nhiều hình thức hoạt động văn hóa phong phú, phù hợp với truyền thống, tập quán của địa phương và dân tộc; nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa; đổi mới quản lý các hoạt động văn hóa trên địa bàn, nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ văn hóa; Nhà nước giữ vai trò chỉ đạo, định hướng cho các hoạt động văn hóa phát triển và tăng cường tài trợ cho các hoạt động văn hóa.

3.2.6. Nhóm giải pháp về công tác thanh kiểm tra và thi đua khen thưởng

Tăng cường phối hợp cùng các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát của Nhà nước đối với các hoạt động văn hóa là nhiệm vụ quan trọng của quản lý nhà nước, đặc biệt là hoạt động của cơ quan kiểm duyệt, thanh tra do văn hóa có mối quan hệ trực tiếp với chính trị, tác động trực tiếp với chính trị, tác động trực tiếp tới sự hình thành và phát triển nhân cách, do xu hướng xã hội hóa hoạt động văn hóa ngày một mở rộng. Tình trạng văn hóa phẩm độc hại lan tràn, tệ nạn xã hội phát triển mạnh trong những năm qua lại càng nhấn mạnh sự cần thiết phải tăng cường sự kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất và kinh doanh dịch vụ văn hóa.

Hoàn thiện và bổ sung các văn bản pháp quy (luật, pháp lệnh, nghị định, chỉ thị…) làm cơ sở pháp lý cho các chủ thể sản xuất, kinh doanh, cung ứng dịch vụ văn hóa thông tin tự điều chỉnh hành vi hoạt động của mình cũng như điều chỉnh hành vi phía cơ quan quản lý nhà nước. Đây là điều kiện cần thiết để điều hành tốt việc kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh và cung ứng dịch vụ văn hóa thông tin.

Thực hiện phối hợp chặt chẽ các cơ quan liên ngành trong quản lý văn hóa: cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan công an, quản lý thị trường và thanh tra văn hóa. Quản lý nhà nước về văn hóa trong bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay đòi hỏi sử dụng đồng bộ các phương pháp kinh tế giáo dục, hành chính thích hợp.

Tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc để công tác thi đua khen thưởng thực sự là đòn bẩy, kích thích cá nhân tập thể hăng say làm việc, phát huy hết khả năng của mình cần thực hiện:

Thứ nhất, lãnh đạo trong cơ quan nhận thức đúng về vị trí vai trò của công tác thi đua khen thưởng. Khen thưởng kịp thời cho các cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao bằng hình thức hợp lý, đây là động lực để cho các cán bộ phấn đấu xây dựng làm hết khả năng của mình cống hiến cho cơ quan

Thứ hai, mạnh dạn phê bình nhắc nhở, cũng như nâng cao phần tự sửa chữa những vướng mắc, yếu kém còn tồn tại trong công tác là những việc làm cần thiết hỗ trợ giúp cho công tác quản lý có hiệu quả. Trung tâm văn hóa phải xây dựng được các phong trào thi đua trong hoạt động văn hoá góp phần xây dựng môi trường văn hoá tinh thần lành mạnh trong nhân dân trên địa bàn

Thứ ba, cán bộ Trung tâm văn hóa trong việc xử lý vi phạm cần phải được nghiêm khắc, nâng cao và thể hiện một cách khách quan và phải đảm bảo đúng người, đúng luật. Đây cũng là nhiệm vụ và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra trong cơ quan để công tác văn hoá có hiệu quả thật sự, đáp ứng được các yêu cầu, đòi hỏi của công việc trong tình hình mới trong sự nghiệp phát triển văn hoá của cơ quan nước đã đề ra.

3.3. Khuyến nghị

3.3.1. Đối với UBND tỉnh Bắc Ninh

- Nghiên cứu xây dựng và đưa vào áp dụng Bộ Quy chế quản lý hoạt động thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Bổ sung thêm biên chế cho Trung tâm văn hóa Kinh Bắc các chuyên ngành: Quản lý văn hóa, Thanh nhạc, Biên đạo múa, Diễn viên múa, Kịch tuyên tuyền, Họa sĩ và Kĩ thuật âm thanh ánh sáng tại các Phòng chuyên môn của Trung tâm. Ban hành chính sách thu hút nhân tài đối với sinh viên tốt nghiệp loại giỏi các chuyên ngành cần thiết đối với hoạt động của Trung tâm.

- Nghiên cứu điều chỉnh lại Quy hoạch Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đối với một số hạng mục như: Hội trường, Khu bãi đỗ xe… cho phù hợp với tình hình thực tế. Nâng cấp, cải tạo phần cơ sở vật chất đã xuống cấp tại Trung tâm.

Qua nghiên cứu thực trạng hoạt động tại Trung tâm trong thời gian qua, chúng tôi đặc biệt kiến nghị với UBND tỉnh Bắc Ninh về việc lựa chọn các hoạt động được tổ chức tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc. Ngoài các hoạt động lớn phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương thì không thể tách rời các hoạt động văn hóa cộng đồng dành cho nhân dân, cần cân đối giữa lợi ích kinh tế và văn hóa, không nên để các hoạt động tại Trung tâm ngày càng xa rời với chức năng nhiệm vụ ban đầu của các thiết chế văn hóa theo đúng định hướng của Đảng và Nhà nước về phong trào "Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa".

3.3.2. Đối với Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

- Trung tâm cần quan tâm đổi mới hình thức hoạt động và chăm lo đào tạo, bồi dưỡng và có chính sách đãi ngộ cho đội ngũ cán bộ để họ yên tâm công tác, phát huy khả năng sáng tạo và nhiệt huyết trong xây dựng phong trào. Qua đó góp phần cải thiện và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.

- Để thu hút các tầng lớp nhân dân, Trung tâm phải tìm ra cách

thức hoạt động hấp dẫn lôi cuốn với những hình thức hoạt động phong phú: Biểu diễn văn nghệ, gặp gỡ giao lưu, nói chuyện thời sự, và kể cả lồng ghép những hoạt động sinh hoạt các loại câu lạc bộ người cao tuổi, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Thanh niên...

Tiểu kết chương 3

Trong nội dung chương 3 bước đầu chúng tôi đã xác định được yếu tố quan trọng tác động đến công tác quản lý hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đó chính là quá trình đô thị hóa đang diễn ra nhanh chóng tại Bắc Ninh. Yếu tố này cũng tạo ra nhiều khó khăn cho công tác tổ chức các hoạt động văn hóa tại Trung tâm. Từ thực trạng đã đề ra những mục tiêu cụ thể cho công tác quản lý hoạt động văn hóa trong thời gian tới, đồng thời để thực hiện được các mục tiêu đề ra chúng tôi cũng nghiên cứu đề xuất các nhóm giải pháp có liên quan về cơ chế chính sách, về nguồn nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất kĩ thuật… Với những giải pháp mang tính ứng dụng cao, chúng tôi hi vọng rằng công tác quản lý hoạt động văn hóa tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc sẽ từng bước đạt được kết quả cao góp phần nâng cao đời sống văn hóa của cộng đồng địa phương trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Thiết chế văn hóa cơ sở ở nước ta được sử dụng cho các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nhằm phục vụ nhu cầu nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Vấn đề xây dựng thiết chế văn hóa cơ sở được Nhà nước quy định và đưa vào Hiến pháp từ năm 1945, thông qua các hoạt động tổ chức tại hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, nhằm góp phần tuyên truyền phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí; bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa dân tộc; bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật; nâng cao dân trí và mức hưởng thụ văn hóa cho nhân dân; tụ hội người dân ở cơ sở và thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho các tầng lớp nhân dân tham gia vào mọi hoạt động của văn hóa; truyền thụ giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng môi trường văn hóa; đoàn kết dân cư, phục vụ và thúc đẩy các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong những năm qua, Trung tâm văn hóa Kinh Bắc luôn phát huy đoàn kết nội bộ, đổi mới, năng động, đồng thuận vượt qua nhiều khó khăn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu UBND tỉnh giao, công tác tổ chức bộ máy được kiện toàn, công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, kịp thời và có nhiều cách làm sáng tạo, công tác sưu tầm, nghiên cứu, bảo tồn và giới thiệu bản sắc văn hóa địa phương được quan tâm đúng mức và từng bước được phát huy, phối hợp tốt với các cơ quan ban ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động văn hóa tuyên truyền phục vụ có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của địa phương, vai trò của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc được khẳng định ngày càng vươn xa có uy tín để các địa phương khác trong khu vực cùng học tập.

Bên cạnh những thành tựu nhất định trong công tác quản lý hoạt động tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc thì vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế bởi những yếu tố chủ quan và khách quan. Để hoàn thiện, nâng cao hiệu

quả hoạt động của Trung tâm phục vụ công cuộc xây dựng quê hương Kinh Bắc và nhân dân trong thời kỳ mới đòi hỏi phải tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp, như đầu tư kinh phí xây dựng, tổ chức hoạt động, trong đó có sự đầu tư của Nhà nước và đóng góp của nhân dân, đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao ở cơ sở gắn với mở rộng dịch vụ và thị trường; quy hoạch, đào tạo và sử dụng tốt đội ngũ cán bộ; hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy chế đối với hoạt động văn hóa, thể thao cơ sở, tăng cường công tác quản lý nhà nước, công tác tuyên truyền vận động của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa thể thao cơ sở...

Nhìn chung hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc đã đang đi đúng hướng, kịp thời thay đổi các hoạt động cho phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương, đây không là nơi diễn ra các hoạt động văn hoá chung của cộng đồng dân cư, mà còn là nơi phát huy những giá trị tinh thần có tính chất truyền thống văn hoá của địa phương, giúp nhân dân nâng cao đời sống văn hoá, đặc biệt là đời sống tinh thần. Đặc biệt đối với tầng lớp thanh thiếu niên có chỗ vui chơi giải trí, chơi thể thao, trẻ em có sân chơi lành mạnh, không sa vào các điểm Internet, các điểm chơi game hoặc sa vào tệ nạn xã hội khác; nếu không có những sân chơi bổ ích được tổ chức tại Trung tâm văn hóa Kinh Bắc sẽ gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống văn hóa cộng đồng nói chung và mỗi gia đình nói riêng, góp phần xây dựng con người và vùng đất Kinh Bắc ngày càng phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương 5 khóa VIII, Nghị quyết lần thứ 5 (1998), *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.*
2. Bộ Tài chính – Bộ Văn hóa, Thể thao & Du Lịch (2016), *Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 11/3/2016 về Hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện theo.*
3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Văn hóa cơ sở (2005), *Xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở* (2005- 2010), Nxb. Văn hóa – thông tin, Hà Nội.
4. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (2009), *Thông tư số 03/2009/TT-BVHTTDL ngày 28/8/2009 về Qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh.*
5. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (2010), *Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 25/12/2010 về việc Quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hoá - Thể thao huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.*
6. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, *Thông tư số 01/2010/TT-BVHTTDL về "tổ chức và hoạt động của tổ sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, trực thuộc tw".*
7. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, *Thông tư số 01/2010/TT/BVHTTDL ban hành "Quy chế về tổ chức và hoạt động của tổ sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, trực thuộc TW".*
8. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, *Thông tư số 03/2009/TT-BVHTTDL ngày 28/8/2009 của* Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch *về*

"Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương"

9. Bộ Văn hóa – Thông tin, *Thông tư số 35/2002/TT-BVHTT ngày 20/12/2002 về việc hướng dẫn bổ sung một số quy định về hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa công cộng tại qui chế ban hành kèm theo NĐ 87/CP.*
10. Các Mác, *Tư bản*, quyển I, tập 2 (1960), Nxb Sự thật, Hà Nội.
11. *Các Mác và Ăngghen toàn tập*, tập 23 (1993), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
12. Chính phủ (2006), *Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 về Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.*
13. Chính phủ (2009), *Nghị định số 103/2009/NĐ - CP ngày 6/11/2009 về việc ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa nơi công cộng.*
14. Chính phủ (2009), *Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 về Qui định về tuyển dụng, sử dụng, và quản lý công chức*.
15. Trần Thị Diên (2012), *Tập bản thảo bài giảng Quản lý nhà nước về văn hóa,* trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
16. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
17. Địa chí Bắc Ninh (2000), Sở văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Bắc Ninh *(lưu hành nội bộ)*.
18. Phạm Duy Đức (Chủ biên) (2010), *Thành tựu trong xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam 25 năm đổi mới (1986-2010),* Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

19. Phan Hồng Giang, Bùi Hoài Sơn (2014), *Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
20. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 2 (1995)*, Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội.
21. Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2010*), Nghị quyết số 867/2013/QĐ-UBND, ngày 31/7/2013 về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của ban chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tỉnh Bắc Ninh.*
22. Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2011), *Quyết định số 175/2008/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm văn hoá Kinh Bắc.*
23. Lê Như Hoa (2002), *Quản lý di sản văn hóa đô thị trong điều kiện công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
24. Nghiêm Nam Hùng (2012), *Quản lý hoạt động của trung tâm văn hóa thông tin quận Hà Đông, Hà Nội hiện nay,* Luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Văn hóa Hà Nội.
25. Nguyễn Hà Linh (2015), *Hoạt động quản lý văn hóa tại Trung tâm văn hóa – thể thao thành phố Bắc Ninh,* Luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW.
26. Phạm Quang Lê (2007), *Giáo trình Khoa học quản lý 1*, Đại học Kinh doanh và Công nghệ, Hà Nội.
27. Nguyễn Thị Oanh (2009), *Mấy vấn đề quản lý từ góc độ văn hóa xã hội và nếp sống văn minh đô thị,* Nxb Trẻ, Hà Nội.
28. Bùi Thị Thu Phương (2016), *Quản lý các hoạt động tại Trung tâm văn hóa tỉnh Sơn La,* Luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW.
29. Nguyễn Hồng Phong (2014), *Quản lý hoạt động Nhà văn hóa Thiếu*

nhi thành phố Thanh Hóa, Luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Văn hóa Hà Nội.

30. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch (2013), *Quyết định số 22/QĐ-TTVH ngày 17 tháng 01 năm 2013 về việc Ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm văn hóa tỉnh theo Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 10/12/2015.*
31. Phan Thanh Tá (2014), *Tập bài giảng Quản lý các thiết chế văn hóa,* trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
32. Phan Văn Tú (1994), C*ơ sở lý luận của quản lý văn hoá*, Nxb. Văn hoá - Thông tin, Hà Nội.
33. Phan Văn Tú, Nguyễn Văn Hy, Hoàng Sơn Cường, Lê Thị Hiền, Trần Thị Diên (1998), *Quản lý hoạt động văn hóa*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
34. *Từ điển Bách khoa toàn thư Việt Nam* (1995), Nxb Hà Nội.
35. Phạm Ngọc Thanh (2009), *Đổi mới văn hóa lãnh đạo và quản lý ở Việt Nam hiện nay,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
36. Lưu Thị Thắm (2014), *Hoàn thiện công tác quản lý tài chính ở Trung tâm văn hóa Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh,* Luận văn Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
37. Thủ tướng Chính phủ (2013*), Quyết định số 581/2009/QĐ-TTg ngày 6/5/2009 về Phê duyệt chiến lược phát triển Văn hoá đến năm 2020.*
38. Thủ tướng Chính phủ (2013), *Quyết định số 2164/QĐ-TTg, ngày 11 tháng 11 năm 2013 về việc Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế Văn hoá - Thông tin cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030.*
39. Trần Thị Phương Thúy cùng nhóm sinh viên (2012), *Hoạt động của nhà văn hoá quận Tây Hồ - thực trạng và giải pháp,* Đề tài nghiên cứu khoa học, trường Đại học Nội vụ Hà Nội.

40. Trung tâm văn hóa Kinh Bắc (2015), *Báo cáo Kết quả hoạt động 2013- 2015.*

41. Trung tâm văn hóa Kinh Bắc (2015), *Báo cáo công tác văn hóa – tuyên truyền năm 2015, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2016.*

42. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2011), *Quyết định số 102/2011/QĐ-UBND ngày 16 tháng 08 năm 2011 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc hỗ trợ phụ cấp cho cán bộ và kinh phí hoạt động của Trung tâm Văn hoá -Thể thao cấp xã trên địa bàn tỉnh.*

43. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2011), *Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định một số điều về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống, đón nhận các danh hiệu thi đua trên địa bàn tỉnh.*

44. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2011), *Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Đề án "Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2017- 2025, định hướng đến năm 2030".*

45. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2011), *Quyết định số 151/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2011 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng đến năm 2030.*

46. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2012), *Quyết định số 108/2012/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hoá tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.*

47. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2013), *Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 3/10/2013 về ban hành Quy định, phân cấp quản lý viên chức, vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập và lao động hợp đồng.*

48. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2015), *Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 về Giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2016.*

Một số website tham khảo:

49. Tỉnh Bắc Ninh, *http://bacninh.gov.vn,* truy cập 19h30, 18/01/2017.

50. Trung tâm văn hóa tỉnh Bắc Ninh, *http://ttvh.bacninh.gov.vn,* truy cập 19h00, 22/9/2016.

51. Viện nghiên cứu phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bắc Ninh: www.hosocongty.vn/viennghiencuuphattrienkinhtexahoitinhbacninh.com truy cập 15h00, 3/5/2017.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG
***

NGUYỄN THỊ LƯU NINH

QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA TẠI TRUNG TÂM VĂN HÓA KINH BẮC TỈNH BẮC NINH

PHỤ LỤC LUẬN VĂN THẠC SĨ

MỤC LỤC PHỤ LỤC

	Trang
Phụ lục 1: Bản đồ hành chính tỉnh Bắc Ninh	102
Phụ lục 2: Sơ đồ của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc	103
Phụ lục 3: Một số hình ảnh hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc	105

Phụ lục 1: Bản đồ hành chính tỉnh Bắc Ninh

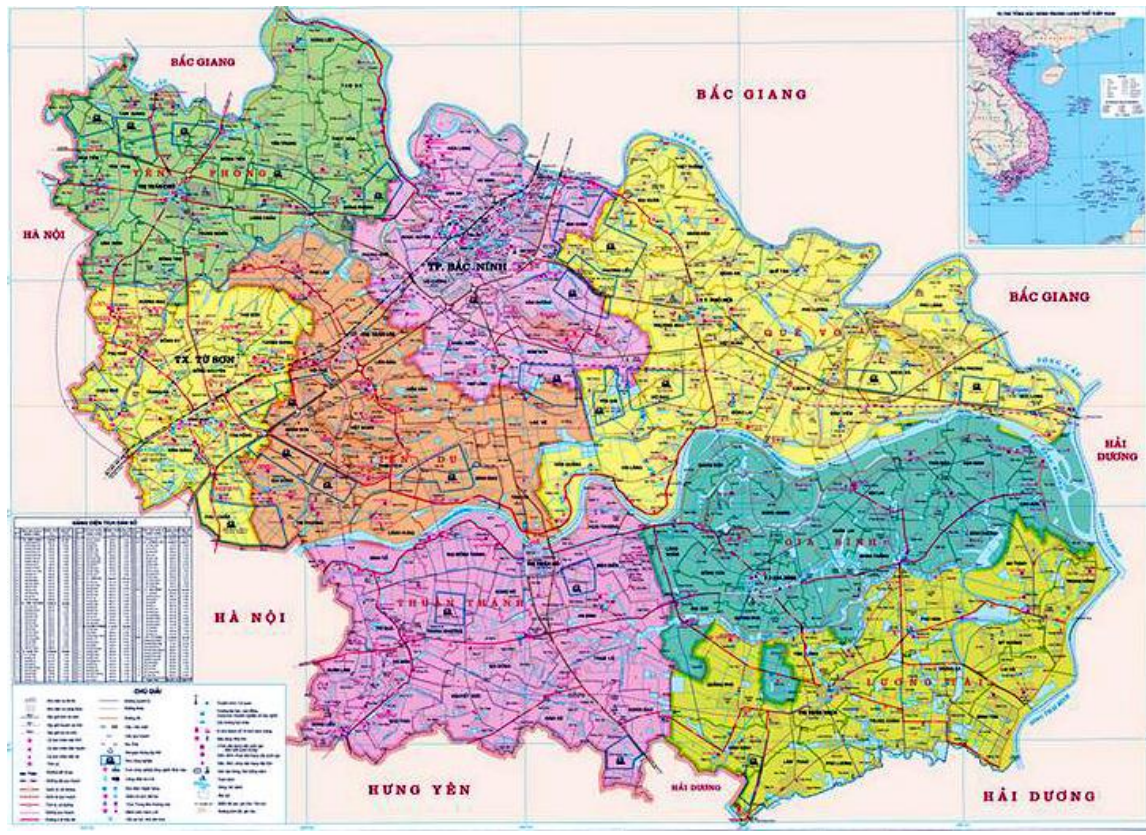

Phụ lục 2: Sơ đồ của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

Có file sơ đồ gửi kèm. Vì sơ đồ in giấy ngang. Anh (chị) in riêng rồi đóng vào hai trang 103 và 104 giúp.

Phụ lục 3:
Một số hình ảnh hoạt động của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc

Ảnh 1: *Hội chợ Hàng Công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Bắc đã được Bắc Ninh tổ chức vào năm 2012 (Nguồn: TTVHKB)*

Ảnh 2: *Hoạt động giao lưu với các đơn vị tỉnh bạn (Nguồn: TTVHKB)*

Ảnh 3: *Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan dự lễ phong tặng, truy tặng danh hiệu Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" cho 404 mẹ tại Bắc Ninh năm 2014. (Nguồn: TTVHKB)*

Ảnh 4: *Hội nghị Sơ kết công tác phối hợp truyên truyền biển, đảo năm 2014. (Nguồn: Ảnh do tác giả chụp ngày 5/12/2014)*

Ảnh 5: *Festival "Thương hiệu sản phẩm doanh nghiệp tỉnh Bắc Ninh" năm 2014 (Nguồn: TTVHKB)*

Ảnh 6: *Đại hội đại biểu mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Ninh lần thứ XII. (Nguồn: Ảnh do tác giả chụp ngày 25/6/2014)*

Ảnh 7: *Khai mạc triển lãm ảnh nghệ thuật khu vực đồng bằng sông Hồng năm 2014. (Nguồn: TTVHKB)*

Ảnh 8: *Hoạt động tuyên truyền trong Hội Xuân Ất Mùi 2015 (Nguồn: TTVHKB)*

Ảnh 9: *Chương trình "Chắp cánh ước mơ-Bắc Ninh với khuyến học, khuyến tài" năm 2016. (Nguồn: TTVHKB)*

Ảnh 10: *Lễ hội Hoa anh đào diễn ra ở Bắc Ninh năm 2016*
(Nguồn: Ảnh do tác giả chụp ngày 22/3/2016)

Ảnh 11: *Lễ hội Hoa anh đào diễn ra ở Bắc Ninh năm 2017. (Nguồn: TTVHKB)*

Ảnh 12: *Tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong Lễ hội trăng rằm Bắc Ninh năm 2016. (Nguồn: TTVHKB)*

Ảnh 13: *Tiết mục Khách đến chơi nhà mở đầu chương trình nghệ thuật "Âm vang miền Quan họ" năm 2017. (Nguồn: bacninh.gov.vn)*

Ảnh 14: *Tiết mục Lời Giã bạn của người Quan họ kết thúc chương trình nghệ thuật "Âm vang miền Quan họ 2017". (Nguồn: bacninh.gov.vn)*

Ảnh 15: *Chung kết cuộc thi "Người đẹp Kinh Bắc 2017".*
(Nguồn: TTVHKB)

Ảnh 16: *Đại hội Công đoàn Trung tâm văn hóa Kinh Bắc khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022. (Nguồn: TTVHKB)*

Ảnh 17: *Cửa chính vào hội trường*
(Nguồn: Ảnh do tác giả chụp ngày 22/3/2017)

Ảnh 18: *Khu vực nhà ăn bên trong khuân viên Trung tâm*
(Nguồn: Ảnh do tác giả chụp ngày 22/3/2017)

Ảnh 19: *Khu vực trưng bày của Trung tâm văn hóa Kinh Bắc*
(Nguồn: Ảnh do tác giả chụp ngày 10/8/2017)

Ảnh 20: *Toàn cảnh Trung tâm văn hóa Kinh Bắc*
(Nguồn: Ảnh do tác giả chụp ngày 10/8/2017)